

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC
(1947-2015)**

**ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ LƯƠNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC
(1947 - 2015)**

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương

CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢN THẢO

**Đồng chí Hoàng Ngọc Phiến - Bí thư Đảng ủy
xã Yên Lạc khóa XX (nhiệm kỳ 2015-2020)**

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Hoàng Ngọc Phiến

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban

Hoàng Công Tạo

Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Lô Quang Thiệu

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Hoàng Ngọc Phiến

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban

Hoàng Công Tạo

Nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Trần Thị Kết

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Huấn

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Ủy viên

La Văn Đồng

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Ủy viên

Nguyễn Thị Bích Nền

Cán bộ văn phòng HĐND - UBND xã - Ủy viên

Trần Xuân Thu

Kế toán Ngân sách xã - Ủy viên

Thạch Quang Hoàn

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Ủy viên

Dương Đức Huỳnh

Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên

Trần Xuân Sính

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Lô Quang Thế

Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Vinh

Nguyên Thường vụ Thường trực Đảng ủy xã - Ủy viên

NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Cử nhân Lịch sử: Nguyễn Thị Thùy Dung

LỜI NÓI ĐẦU

Yên Lạc là xã nằm ở phía đông của huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Hơn nửa thế kỷ qua, dưới sự lãnh đạo của tổ Đảng xã Yên Lạc (năm 1947), Chi bộ xã Yên Lạc (năm 1948), sau là Đảng bộ xã Yên Lạc (năm 1967), nhân dân các dân tộc trong xã một lòng đi theo Đảng, đóng góp sức người, sức của cùng toàn dân viết nên những trang sử vàng của dân tộc.

Nhằm ghi lại những trang sử vẻ vang của quê hương, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã; đồng thời, nâng cao lòng tự hào dân tộc, yêu quê hương đất nước, tự chủ, sáng tạo trong việc thực hiện đường lối của Đảng, nỗ lực vượt qua khó khăn, xây dựng xã Yên Lạc ngày càng giàu đẹp, từ lâu Đảng bộ xã Yên Lạc đã có chủ trương biên soạn cuốn lịch sử Đảng bộ của địa phương. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường nâng cao chất lượng nghiên cứu biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường

vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên “Về tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ các cấp, lịch sử các ngành trong tỉnh” và Hướng dẫn số 25-HD/BTG ngày 23-9-2009 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Lương “Về việc biên soạn lịch sử Đảng bộ các xã, thị trấn trong huyện”; thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc đã ra Nghị quyết về việc biên soạn và xuất bản cuốn sách “**Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc (1947-2015)**”.

Sáu mươi tám năm (1947-2015) là khoảng thời gian dài, các sự kiện lịch sử diễn ra liên tục, tư liệu thành văn trong những giai đoạn đầu gần như không còn, một số nhân chứng trong giai đoạn này cũng không còn. Vì vậy, công tác sưu tầm tư liệu và nghiên cứu, biên soạn gặp rất nhiều khó khăn. Được sự ủng hộ nhiệt tình và đóng góp quý báu của các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ, cùng đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã, cuốn sách “*Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc 1947-2015*” đã được biên soạn, xuất bản và phát hành. Nhân dịp xuất bản, phát hành cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc xin chân thành cảm ơn: Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phú Lương đã có những ý kiến chỉ đạo sâu sát, đồng thời có những đóng góp quý báu cho nội dung cuốn sách; các đồng chí cán bộ chủ chốt xã qua các thời kỳ; cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, để cuốn sách được hoàn thiện và đảm bảo chất lượng.

Tuy nhiên, trong quá trình biên soạn sẽ không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí lão thành, các đồng chí cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong ngoài xã để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

Bí thư - Trưởng ban Chỉ đạo

Hoàng Ngọc Phiến

Chương I

YÊN LẠC - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ VÀ XÃ HỘI XÃ YÊN LẠC

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Yên Lạc là xã nằm ở khu vực phía đông huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Xã có vị trí phía đông giáp xã Phú Đô, xã Văn Lăng (huyện Đồng Hỷ); phía nam giáp xã Tứ Tranh, xã Phấn Mễ; phía tây giáp xã Yên Đổ, xã Động Đạt; phía bắc giáp xã Quảng Chu (huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn) và một phần xã Yên Ninh. Vì vậy, Yên Lạc có nhiều điều kiện thuận lợi giao lưu, trao đổi văn hóa, thông thương với các xã khác trong và ngoài huyện.

Là xã mang đặc điểm của địa hình trung du miền núi, có độ dốc dần từ tây bắc xuống đông nam, xã Yên Lạc vừa có các đồi núi cao ở phía đông, lại vừa có các cánh đồng xen kẽ các khu vực đồi núi thấp có độ cao trung bình từ 100-200m so với mực nước biển. Sự đa dạng về mặt địa hình tạo điều kiện cho xã phát triển đa dạng cả nông nghiệp và lâm nghiệp. Ngoài ra, ở Yên Lạc còn có nhiều núi đá vôi, hình thành nên nhiều hang núi đẹp như Núi Chuông (núi 9 tầng) ở xóm Kim Lan - trên núi có động

Caster (Cat-to) rộng lớn, hang Đình, hang Lậm (xóm Ó) - nơi đặt Xưởng Quân giới 242 trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1949), hang Muối (xóm Đẩu) - nơi làm việc, sơ tán của Xưởng Cơ khí 3-2 tỉnh Bắc Thái (1968-1974), hang Đồng Giăng (xóm Đẩu) - nơi đặt kho tàng của Tỉnh đội Bắc Thái trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, hang Xa (xóm Đồng Mỏ). Những hang động trên chẳng những gắn với lịch sử kháng chiến, mà còn là những cảnh quan đặc sắc của địa phương.

Năm 2015, tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 4.288,02ha, trong đó đất nông nghiệp là 3.595,08ha (chiếm 83,84% tổng diện tích đất tự nhiên), đất phi nông nghiệp là 561,25ha và đất chưa sử dụng là 131,69ha. Đất đai chủ yếu ở Yên Lạc là đất nâu đỏ trên đá Mácma bazơ và trung tính, đất đỏ nâu vàng trên đá sét và biến chất, đất nâu đỏ trên đá vôi, đất vàng nhạt trên đá cát; những loại đất này phù hợp cho việc phát triển trồng rừng kết hợp với trồng cây công nghiệp. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có đất phù sa, đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ rất phù hợp với các cây nông nghiệp.

Trên địa bàn xã Yên Lạc hiện nay (năm 2015) có một số ao, hồ, khe suối. Ngoài ra, hàng năm còn có nước mưa đổ vào các khe suối, mương, ao hồ tạo thành nguồn nước mặt. Mặc dù có thêm nguồn nước ngầm thông qua các giếng khơi ở độ sâu 5-15m nhưng về mùa khô, nhiều khu vực trên địa bàn xã vẫn thiếu nước, gây nhiều ảnh hưởng không tốt đến đời sống và sản xuất của nhân dân.

Để giảm thiểu tình trạng đó, năm 1992, hồ chứa nước nhân tạo được xây dựng và hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 1993. Hồ có diện tích 4ha mặt nước, dung tích 413.800m³, cao trình đỉnh đập 119m, đập chính dài 32m, cao 23,5m, hệ thống kênh chính 1.650m, hệ thống kênh nhánh 3.420m. Trần xả lũ là kiểu tràn bậc, xây bằng đá, không có cửa van, có cao trình ngưỡng tràn + 117m, chiều dài tràn 63m, chiều rộng 8m, lưu lượng nước tràn 15,5m³/s. Theo thiết kế, hồ Đồng Xiền có thể cung cấp nước tưới cho diện tích 106ha, nhưng hiện nay mới sử dụng tưới cho 70ha đồng ruộng của xã Yên Lạc.

Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, trong năm xã có 4 mùa rõ rệt: xuân, hạ, thu, đông. Nhiệt độ trung bình năm là 22°C; tháng nóng nhất là tháng 7, nhiệt độ cao nhất là 38°C; tháng lạnh nhất là tháng 1. Tổng lượng mưa trung bình năm là 2.000mm, tuy nhiên phân bố không đều giữa các tháng.

Nằm trong khu vực có lượng nước bốc hơi lớn, nên ở Yên Lạc lượng bốc hơi trung bình là 985,5mm. Các tháng 11, 12 độ ẩm thấp gây nhiều khó khăn cho việc phát triển cây vụ đông muộn nhưng lại tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân thu hoạch và bảo quản nông sản thời kỳ này.

Yên Lạc là xã có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú. Qua thăm dò, trên địa bàn xã Yên Lạc có các mỏ chì kẽm và đá vôi: mỏ chì kẽm, mỏ đá xóm Đẩu; mỏ chì kẽm Lũng Chuối (xóm Cầu Đá); mỏ chì kẽm Phú Đô (nằm trên địa phận xã Yên Lạc và xã Phú Đô); mỏ đá vôi Núi Chuông (xóm Yên Thịnh).

Mỏ chì kẽm xóm Đầu có trữ lượng 26.000 tấn, do Công ty Liên doanh Kim loại màu Việt Bắc khai thác theo Giấy phép số 1613/GP-UBND ngày 28-6-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, với thời hạn hoạt động 5 năm. Theo cách xếp loại các mỏ và điểm quặng của ngành Địa chất Việt Nam, với trữ lượng thăm dò 45.000 tấn, mỏ chì kẽm xóm Đầu được xếp vào loại mỏ nhỏ, có thể tổ chức khai thác công nghiệp.

Mỏ chì kẽm Phú Đô có trữ lượng khoảng 50.000 tấn quặng, do Chi nhánh Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn tại Thái Nguyên được cấp giấy phép năm 2005 khai thác. Sản lượng khai thác năm 2005-2006 là 1.100 tấn quặng nguyên khai, năm 2007 là 1.966 tấn quặng nguyên khai¹. Phương pháp khai thác tại mỏ chủ yếu là dùng công nghệ khai thác hầm lò.

Ngoài mỏ chì kẽm ở xóm Đầu và Phú Đô, xã Yên Lạc còn có mỏ chì kẽm Lũng Chuối (xóm Cầu Đá) trước đây đã từng được khai thác trong thời Pháp thuộc. Tuy nhiên, hiện nay (năm 2015), cả 3 mỏ chì kẽm hiện đang dừng hoạt động.

Là địa phương có nhiều núi đá vôi nên trên địa bàn xã Yên Lạc đã hình thành 2 mỏ đá vôi Núi Chuông (xóm Yên Thịnh) và mỏ đá vôi hang Muối (xóm Đầu).

1. Hà Xuân Sơn. Luận án tiến sỹ y học. *Nghiên cứu áp dụng giải pháp can thiệp giảm thiểu ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường tới sức khỏe người dân khu vực khai thác kim loại màu Thái Nguyên*. năm 2015.

Mỏ đá vôi xóm Đầu đã được nghiên cứu từ thời Pháp thuộc. Khu vực khai thác có địa hình đá vôi rất phức tạp, độ cao thay đổi từ 100-300m, nhiều chỗ địa hình vách đá dựng đứng bị phân cách mạnh bởi các khe nhỏ và hang hốc Caster, phía đông nam và tây nam khu mỏ là khu vực đồi đất có độ cao 130-210m. Khu mỏ gồm 2 khu vực tách rời nhau và nằm cách nhau 700m là một phần của dãy núi đá vôi kéo dài với tổng diện tích 6,55ha, trước đây khu vực này là rừng xanh bao phủ nhưng hiện nay (năm 2015) chỉ còn các thân cây nhỏ, cỏ dại và dây leo thưa thớt. Mỏ có công suất khai thác là 185.000m³/năm¹, vôi công nghiệp 750.000 tấn/năm.

Mỏ đá vôi Núi Chuông (xóm Yên Thịnh) có tổng diện tích 15,7ha, công suất khai thác 200.000m³/năm². Mỏ hiện do công ty Cổ phần Khai thác Khoáng sản An Khánh khai thác.

Phát huy những thuận lợi từ vị trí địa lý và tài nguyên thiên nhiên, từ xưa người dân Yên Lạc đã tận dụng các yếu tố này để phát triển sản xuất, phục vụ đời sống đồng thời cũng hạn chế tới mức thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Từ nhiều đời nay, hoạt động kinh tế của nhân dân Yên Lạc chủ yếu gắn liền với sản xuất nông nghiệp. Cây lúa

1, 2. Quyết định số 1427/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành ngày 18-6-2015 về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025.

là cây lương thực chủ yếu. Trước đây, mọi hoạt động sản xuất đều phụ thuộc vào thiên nhiên vì vậy năng suất, sản lượng bấp bênh. Nhiều năm trở lại đây, bằng nguồn vốn của Nhà nước, xã đã tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kênh mương, đập chứa nước, tăng cường việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích cực chuyển giao khoa học kỹ thuật chọn cây, con phù hợp có năng suất cao, chất lượng tốt. Vì vậy vấn đề lương thực cho nhân dân được đảm bảo.

Ngoài cây lúa, nhân dân Yên Lạc còn trồng và chế biến chè: các xóm Yên Thủy 1, Yên Thủy 4, xóm Đồng Bông đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận là làng nghề trồng và chế biến chè¹:

- Làng nghề Yên Thủy 1: Xóm Yên Thủy 1 nằm ở khu vực trung tâm xã Yên Lạc, có địa hình đồi núi thấp, đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp với sự sinh trưởng và phát triển của cây chè. Từ năm 1975, nhiều hộ gia đình trong xóm đã chuyển sang chuyên canh sản xuất chè. Năm 2014, xóm có diện tích đất tự nhiên là 195ha, 97 hộ, 471 nhân khẩu, 242 lao động nhưng có tới 92 hộ (chiếm 94,8% tổng số hộ trong xóm) với 232 lao động (chiếm 95,8% tổng số lao động trong xóm) làm nghề chè. Việc áp dụng những tiến bộ kỹ thuật trong việc trồng, chăm sóc, chế biến đã giúp sản phẩm chè của xóm Yên Thủy 1 đạt tiêu chí chè đặc sản, an toàn.

1. Xóm Yên Thủy 1 và Yên Thủy 4 được công nhận năm 2010, xóm Đồng Bông được công nhận năm 2014.

- Làng nghề Yên Thủy 4: Xóm Yên Thủy 4 nằm ở phía nam xã Yên Lạc, đây là nơi sinh sống của 114 hộ dân, 500 nhân khẩu. Nghề trồng và chế biến chè của xóm đã có từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX và không ngừng phát triển theo thời gian. Ngày nay, xóm Yên Thủy 4 đã có 92ha chè chuyên canh với nhiều giống mới, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt, cho năng suất cao và chất lượng chè ngon. Hiện toàn xóm có 87 hộ (chiếm 60,4% tổng số hộ trong xóm) với 258 lao động (chiếm 87,4% trong tổng số lao động của xóm) làm trong lĩnh vực trồng và chế biến chè. Sản phẩm chè đặc sản của xóm Yên Thủy 4 đã trở nên nổi tiếng trên thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Làng nghề chè xóm Đồng Bông: Trong những năm 1950-1980, một số ít hộ dân xóm Đồng Bông đã bắt đầu đưa cây chè vào trồng. Sau một thời gian, thấy có hiệu quả kinh tế, người dân trong xóm đã phát triển mở rộng diện tích chè lên 45ha (năm 2004). Sau năm 2004, Đảng ủy xã Yên Lạc đã có chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo điều kiện để bà con san lấp các diện tích ruộng dốc, ruộng thụt, sinh lầy cấy lúa kém hiệu quả sang trồng chè giống mới. Năm 2014, xóm Đồng Bông có 80 hộ dân, 321 nhân khẩu, toàn xóm có 65ha chè, trong đó có 30ha chè giống mới như: Kim Tuyên, Thúy Ngọc, Phúc Vân Tiên, TRI 777... Giá bán bình quân từ 100-250 nghìn đồng/kg chè búp khô. Nhờ đó, đời sống của người dân ngày càng được nâng lên, thu nhập bình quân đạt 4 triệu đồng/người/tháng.

Việc được công nhận làng nghề sẽ trở thành động lực để người dân xã Yên Lạc, đặc biệt là nhân dân các xóm

Yên Thủy 1, Yên Thủy 4 và xóm Đồng Bông tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm chè, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Ngoài hoạt động sản xuất nông nghiệp, hiện nay (năm 2015), trên địa bàn xã cũng đã bắt đầu hình thành một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, khai thác khoáng sản, chế biến lâm sản, cơ khí... tạo ra nguồn việc làm lớn, giải quyết công việc cho một bộ phận nhân dân trong xã. Các dịch vụ vật tư nông nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia súc, thuốc thú y được cung ứng đầy đủ và kịp thời cho nhân dân trong xã. Trên địa bàn xã hiện có 2 chợ là chợ Trung tâm và chợ Ó, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, thúc đẩy phát triển sản xuất và tăng thêm nguồn thu nhập cho người dân.

Trong 68 năm (1947-2015), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ xã và chính quyền, cùng với sự phát triển chung của cả nước, đời sống nhân dân xã Yên Lạc đã được cải thiện, thu nhập bình quân đạt 16,5 triệu đồng/người/năm, tuy nhiên số hộ nghèo vẫn ở mức 23% tổng số hộ trong xã (năm 2015).

Theo số liệu thống kê, năm 2015 toàn xã Yên Lạc có trên 1.800 hộ, gần 7.500 nhân khẩu, cư trú tại 23 xóm bản. Đây là nơi sinh sống của nhiều thành phần dân tộc, trong đó người Kinh chiếm 50,25%, người Sán Chay¹ chiếm

1. Xã Yên Lạc có 23 xóm bản thì có 10 xóm của người Sán Chay. Cả xã có 1.820 hộ thì người Sán Chay có 772 hộ. Dân tộc Sán Chay (ở Thái Nguyên) gồm 2 nhóm địa phương là Sán Chí và Cao Lan...

42,41%, còn lại các dân tộc khác như Tày, Nùng, Hoa, Dao, Mường chiếm 7,34%). Lực lượng lao động trong lĩnh vực nông lâm nghiệp chiếm 86% dân số toàn xã, họ là những người có tính cần cù, chịu khó, có ý thức phấn đấu vươn lên. Tuy nhiên, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo còn thấp. Đây cũng là một khó khăn của địa phương trong việc đưa khoa học, kỹ thuật vào phát triển kinh tế.

Sự nghiệp giáo dục được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã quan tâm. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục được thực hiện, giảm thiểu số lượng học sinh bỏ học. Cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư xây dựng, nâng cấp đảm bảo công tác dạy và học. Các hoạt động xã hội hóa giáo dục được quan tâm, công tác dạy và học ở trường đạt chất lượng theo yêu cầu, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng nâng cao đáp ứng mọi yêu cầu trong công tác giáo dục.

Cùng với giáo dục, lĩnh vực y tế của xã từng bước được cải thiện và nâng lên về mặt chất lượng. Việc cung ứng các dịch vụ y tế được mở rộng, tỷ lệ người dân được khám chữa bệnh và hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ngày càng gia tăng.

II. QUÁ TRÌNH THAY ĐỔI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH, TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA VÀ MỘT SỐ DI TÍCH, CẢNH QUAN ĐẸP Ở YÊN LẠC

1. Quá trình thay đổi địa giới hành chính xã Yên Lạc

Từ thời Lê đến đầu thời vua Gia Long triều Nguyễn, vùng đất xã Yên Lạc ngày nay thuộc phủ Phú Bình do

phiên thân họ Ma nổi đời cai trị. Đến năm Minh Mệnh thứ 16 (năm 1835), triều Nguyễn cắt Phú Lương về phủ Tông Hóa. Thời kỳ Pháp thuộc, Phú Lương là một châu của tỉnh Thái Nguyên, gồm 9 tổng: Quán Triều, Cỗ Lũng, Túc Tranh, Động Đạt, Phủ Lý, Yên Đổ, Yên Trạch, Cù Vân, Ý Na (Y Na)¹.

Trước năm 1945, vùng đất Yên Lạc ngày nay thuộc vùng đất hai xã Yên Lạc và Nam Ô, tổng Yên Đổ. Tháng 10-1946, hai xã Yên Lạc, Nam Ô sáp nhập thành xã Yên Lạc; xóm Na Mụ, Kim Lan, Đồng Bông, Viện Tân (thuộc xã Đan Khê², tổng Túc Tranh) được sáp nhập với các xóm của xã Yên Lạc. Xã Yên Lạc lúc bấy giờ gồm 16 xóm. Năm 1976-1977, đồng bào huyện Phú Xuyên (tỉnh Hà Tây, ngày nay thuộc thành phố Hà Nội) lên Yên Lạc xây dựng vùng kinh tế mới, lập thêm 5 đội sản xuất (nay là 5 xóm Yên Thủy: Yên Thủy 1, Yên Thủy 2, Yên Thủy 3, Yên Thủy 4, Yên Thủy 5), nâng tổng số xóm của xã đến năm 1977 là 21 xóm. Năm 1992-1993, xã Yên Lạc có thêm 2 xóm: xóm Yên Thịnh (đồng bào từ xã Nông Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xuống) và xóm Hang Neo (được sáp nhập từ Đội 4 Nông trường Phú Lương).

1. Xã Cù Vân, thuộc tổng Cù Vân, huyện Phú Lương, đến năm 1901 thì tổng và xã Cù Vân cắt về huyện Đại Từ. Xã Ý Na (Y Na) thuộc tổng Ý Na, huyện Phú Lương, đến năm 1901 thì tổng và xã Ý Na được cắt về huyện Đồng Hỷ.

2. Hiện nay, khi cúng bái các xóm thuộc xã Đan Khê ngày xưa vẫn cúng tên là xã Đan Khê.

Đến năm 2015, xã Yên Lạc có 23 xóm: Yên Thịnh, Hang Neo, xóm Ó, xóm Đầu, Đồng Xiền, Đồng Mỏ, Làng Lớn, Phân Bơi, Cầu Đá, Mương Găng, Cây Thị, Ao Lác, Tiên Thông A, Tiên Thông B, Na Mụ, Viện Tân, Kim Lan, Đồng Bông, Yên Thủy 1, Yên Thủy 2, Yên Thủy 3, Yên Thủy 4, Yên Thủy 5.

2. Truyền thống văn hóa

Yên Lạc là nơi sinh sống của nhiều dòng họ. Một số dòng họ đã sinh sống lâu đời ở đây như họ Nguyễn, họ Lô, họ Trần, họ Hoàng, họ Thạch, họ Nịnh...

Là nơi sinh sống của nhiều thành phần dân tộc, trong đó mỗi thành phần dân tộc lại có những nét văn hóa khác nhau, vì vậy Yên Lạc là nơi có bản sắc văn hóa đa dạng, đời sống tinh thần của nhân dân rất phong phú. Một trong những nét tiêu biểu trong văn hóa của người Sán Chay nói chung và người Sán Chay ở Yên Lạc nói riêng là điệu múa Tắc Xình (múa cầu mùa).

Múa Tắc Xình được hình thành, phát triển cùng với tiến trình hình thành và phát triển của cộng đồng người Sán Chay ở Việt Nam nói chung và ở huyện Phú Lương, xã Yên Lạc nói riêng, đặc biệt là ở xóm Đồng Xiền. Đây là một loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian độc đáo được người dân tộc Sán Chay lưu giữ, bảo tồn và truyền lại cho nhiều thế hệ. Múa Tắc Xình thể hiện ước nguyện của con người, cầu cho thời tiết thuận lợi, muôn loài sinh sôi, lúa ngô được mùa, bản làng bình yên, hạnh phúc. Đó cũng là vũ điệu thể hiện đạo lý nhớ tổ tiên, là cầu nối tâm

linh giữa đất trời và lòng người, cõi sống và cõi chết, thể hệ trước và thể hệ sau, thấp lên niềm tin, khát vọng chinh phục thiên nhiên của người dân lao động.

Múa Tắc Xình có 9 điệu cơ bản gồm: Thăm đường, lập làng, bắt quyết, mài dao, phát nương dọn rẫy, tra mố, hái lượm, mừng mùa vụ và chim gâu. Trong những năm 2005-2010, Viện Dân tộc thuộc Ủy ban dân tộc của Chính phủ đã triển khai dự án hỗ trợ kinh phí để mua sắm thêm trang phục trình diễn và hỗ trợ một số người có kinh nghiệm truyền dạy lại điệu múa cho con cháu nhằm duy trì, bảo tồn điệu múa Tắc Xình trước nguy cơ bị mai một.

Với nét độc đáo và mang đậm bản sắc dân tộc của người Sán Chay, ngày 25-8-2014, Bộ Văn hóa Thể thao & Du lịch đã có Quyết định số 2684/QĐ-BVHTTDL công nhận múa Tắc Xình là Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia.

Việc gìn giữ điệu múa Tắc Xình của người Sán Chay ở Yên Lạc được thông qua sự truyền dạy của các cụ cao tuổi tới các thế hệ trẻ của xóm, việc duy trì tổ chức điệu múa thông qua các lễ hội cầu mùa, ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, các buổi giao lưu văn nghệ và các hội diễn do huyện tổ chức. Ngoài ra công tác bảo quản các trang phục, đạo cụ phục vụ cho điệu múa cũng luôn được quan tâm.

Mặc dù mỗi dân tộc lại có những sắc thái riêng về phong tục tập quán nhưng trải qua bao thăng trầm, nhân dân các dân tộc xã Yên Lạc đã đoàn kết lại với nhau trong cộng đồng làng xóm cùng lao động sản xuất, chống chọi

lại với thiên tai địch họa, từ đó, nhiều truyền thống tốt đẹp được hình thành.

Truyền thống lao động, sản xuất

Yên Lạc là xã miền núi, điều kiện tự nhiên còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, trong quá trình sinh sống, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân Yên Lạc đã vượt qua mọi khó khăn của tự nhiên để biến vùng đất này thành mảnh đất màu mỡ. Nhân dân địa phương đã cùng nhau cải tạo đồng ruộng, đắp đập, be bờ, xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi chống lũ, chống hạn. Những khó khăn do điều kiện tự nhiên đã góp phần rèn luyện ý chí và nghị lực cho các thế hệ người dân xã Yên Lạc. Đó là tinh thần chịu thương chịu khó, tinh thần lạc quan, không quản ngại khó khăn, gian khổ trong lao động, sản xuất.

Truyền thống yêu nước

Để có được cuộc sống bình yên trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, người dân Yên Lạc nói riêng cũng như nhân dân trong huyện, tỉnh nói chung đã đứng lên chống giặc ngoại xâm.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Yên Lạc được Trung ương và tỉnh chọn là một trong những cơ sở kháng chiến để phục vụ công tác hậu cần trong chiến tranh như: Xóm Ó là nơi đặt Xưởng quân giới 242 (1946-1949), hang Muối (xóm Đầu) là nơi sơ tán làm việc của xưởng cơ khí 3/2 của tỉnh Bắc Thái (1968-1974), hang Đòng Giăng (xóm Đầu) là nơi đặt kho tàng Quân khu Việt

Bắc (nay là Quân khu I). Trong những năm 1945-1954, mặc dù đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn nhưng nhân dân các dân tộc xã Yên Lạc đã ủng hộ cho Nhà nước hàng chục tấn thóc và nhiều trâu, bò. Hàng trăm con em Yên Lạc đã lên đường chiến đấu theo tiếng gọi của Tổ quốc để bảo vệ độc lập, tự do và chủ quyền của đất nước, trong đó có 2 người đã hy sinh.

3. Một số di tích văn hóa, cảnh quan đẹp ở Yên Lạc

Trước đây, xã Yên Lạc có 6 đình thờ thành hoàng bản thổ và các vị thần linh khác. Trải qua thời gian và những biến động của lịch sử, một số di tích nay đã không còn hoặc bị xuống cấp. Trong những di tích văn hóa của xã, tiêu biểu nhất là đình Đẩu và đình xóm Ó...

Đình Đẩu: Đình Đẩu có từ xa xưa và đã qua nhiều lần bị phá hủy, hư hỏng do chiến tranh, thiên tai và xây dựng lại vào các năm 1938, 1965, 1991. Đình thờ Thành hoàng là Dương Tự Minh - thủ lĩnh của phủ Phú Lương xưa, người đã có công giúp nhà Lý đánh thắng giặc ngoại xâm. Trong một lần đưa quân đi dẹp giặc phương Bắc, ông có dừng chân tại xóm Đẩu để nghỉ ngơi và luyện tập binh đao (tương truyền tại khu vực gò Tướng hiện nay). Ngoài ra, ông còn cho một bộ phận quân đến khu vực xóm Đồng Xiền để khai thác vàng, lấy tiền mua sắm thêm vũ khí. Hiện nay, ở xóm Đồng Xiền vẫn còn một thửa ruộng có tên là thửa ruộng Thùng Vàng.

Hàng năm, vào ngày mùng 3 tháng 1 (âm lịch) làng lại mở hội đình, có tổ chức lễ tế để cầu mưa thuận, gió hòa.

Đình Ó: nằm ở phía đông bắc của xóm Ó. Theo lời kể của các cụ già trong làng truyền lại thì đình Ó thờ một vị tướng thời nhà Mạc giữ chức Quận Chế Đại vương. Ông đã từng đưa quân về làng Ó để xây thành đá làm nơi trú ngụ và ngăn chặn sự tiến công của quân Lê - Trịnh. Về sau nhân dân xóm Ó tôn là Thành hoàng làng và thờ cúng tại đình Ó.

Từ những năm 60 của thế kỷ XX, đình Ó đã xuống cấp, đến năm 1989, được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương cùng nhân dân trong xã, đình đã được khôi phục lại. Hàng năm, vào ngày mùng 9 tháng Giêng, làng Ó đều mở lễ hội tại đình làng.

Bên cạnh đình Đẩu, đình Ó, trên địa bàn xã còn có các công trình văn hóa khác được phân bố rải rác trong các xóm như đình làng Dạt, chùa làng Dạt, đình Tiên Thông, đình Cầu Đá, đình Na Mụ. Đây là nơi nhân dân thường xuyên lui tới thắp hương vào những ngày rằm, mùng 1 để cầu mong mưa thuận, gió hòa, cuộc sống ấm no hạnh phúc.

Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có nhà thờ của Giáo xứ Yên Thủy, nơi sinh hoạt tôn giáo của giáo dân theo đạo Thiên Chúa xã Yên Lạc.

Ngoài các di tích lịch sử, trên địa bàn xã Yên Lạc còn có cây đa Đồng Gió (xóm Đồng Mỏ) là một cảnh quan đẹp của xã. Cây đa Đồng Gió đã trên 100 năm tuổi, thân cây rất lớn, cành lá xum xuê, đứng sừng sững giữa cánh đồng Đồng Gió mênh mông hơn 10ha, xung quanh là những

dãy núi đá vôi bao bọc, tạo nên một cảnh quan đẹp, hiếm thấy ở một miền rừng núi như xã Yên Lạc. Cách cây đa Đồng Gió không tới 500m, là hang Xa, hang Thần, hang Nghè - cũng là những thắng cảnh, tạo nên một quần thể các thắng cảnh của xã Yên Lạc. Hiện nay (năm 2015), cạnh cây đa Đồng Gió, xã đã xây dựng Nhà văn hóa xóm Đồng Mô, cây đa lại là nơi tỏa bóng mát cho nhân dân trong xã mỗi khi tới vui chơi, sinh hoạt tại Nhà văn hóa.

Chương II

XÃ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)

I. YÊN LẠC TRƯỚC VÀ TRONG QUÁ TRÌNH ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN

1. Tình hình chính trị - kinh tế - xã hội ở Yên Lạc trước ngày giành chính quyền

Tình hình chính trị

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Năm 1884, thực dân Pháp đánh chiếm Thái Nguyên.

Huyện Phú Lương nằm trên con đường giao thông huyết mạch từ Thái Nguyên đi Cao Bằng, giáp huyện Đồng Hỷ, gần tỉnh lỵ Thái Nguyên nên là địa bàn quan trọng khiến thực dân Pháp để ý tới. Từ năm 1889 đến năm 1925, thực dân Pháp đã xây dựng lên 6 đồn bốt chính ở các vị trí quan trọng trên địa bàn Phú Lương (đồn Chợ Mới, đồn Đu, đồn Giang Tiên, đồn Phấn Mễ, đồn Bãi Nứa, đồn Ba Xã) để nhằm ngăn chặn và đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

Cùng với việc lập bót, xây đồn và tăng cường lực lượng quân sự, thực dân Pháp dựng lên một chính quyền tay sai người bản xứ, đứng đầu là một viên Tri châu. Dưới châu là các tổng có Chánh tổng, Phó Chánh tổng. Trong thời Pháp thuộc, ông Nguyễn Đình Khoát (người xã Yên Lạc) cũng từng làm Phó Chánh tổng Yên Đổ. Ở cấp xã, đứng đầu là Lý trưởng, dưới là Phó Lý, Thủ bạ, Trương tuần...

Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, nhân dân các dân tộc Yên Lạc phải sống cuộc đời tủi nhục. Bọn thực dân, phong kiến cấu kết chặt chẽ với nhau vừa tăng cường đàn áp các phong trào yêu nước, vừa ra sức vơ vét, bóc lột nhân dân ta.

Tình hình kinh tế

Ở Phú Lương, dựa vào quyền lực, thực dân Pháp ra sức cướp đoạt ruộng đất của nhân dân để lập đồn điền. Hầu hết ruộng đất của xã Yên Lạc đều nằm trong đồn điền Lagô (còn gọi là đồn điền Na) để phục vụ cho việc trồng lúa, cà phê, chè và chăn nuôi gia súc của người Pháp. Một số địa chủ người Việt cũng tranh thủ cơ hội cướp đoạt ruộng đất của nông dân. Khoảng 6ha đất của xóm Ó, xóm Đầu đều do địa chủ Hoàng Thị Xa (xã Yên Đổ) chiếm đoạt. Để không chế và cướp đoạt ruộng đất ở xóm Ó, xóm Đầu, tư bản Pháp đã cấu kết với các địa chủ dùng nhiều thủ đoạn lẩn tránh và cho người nông dân vay nặng lãi. Cuộc sống đói khổ, nợ nần chồng chất, người nông dân không còn cách nào khác phải gán ruộng cho chủ nợ.

Bên cạnh đó, với âm mưu cướp đoạt nguồn tài nguyên khoáng sản có trên địa bàn xã, thực dân Pháp còn cho thăm dò và khai thác mỏ kẽm chì¹ ở khu vực xóm Cầu Đá.

Cùng với các thủ đoạn nhằm cướp bóc của cải, thực dân Pháp còn thu nhiều thứ thuế vô lý, bất công, trong đó thuế thân (có từ các triều đại phong kiến trước, còn gọi là thuế đinh, sưu) là vô lý nhất, quy định đàn ông từ 18-60 tuổi phải nộp thuế. Chính quyền thực dân chia thuế này làm nhiều hạng tùy theo số ruộng đất. Những người có từ 1 mẫu ruộng trở lên phải nộp 3đ, 5đ, 10đ. Người nào ít ruộng nhất cũng phải đóng 2đ5. Bên cạnh thuế thân, là thuế điền, thuế môn bài, thuế trâu, bò, thuế gà, vịt, đồng thời phải chịu gánh nặng phu phen, tạp dịch. Năm 1932, tính trung bình một người dân Phú Lương (trong đó có Yên Lạc) phải đóng 1đ81 tiền thuế cho bọn thống trị, trong khi đó giá thóc ngoài thị trường chỉ có 3đ20/tạ thóc².

Bên cạnh đó, nhân dân Phú Lương nói chung, Yên Lạc nói riêng còn phải chịu tô tức rất cao. Do ruộng đất hầu hết đều tập trung trong tay địa chủ nên đa số nhân dân phải nhận ruộng về cày cấy, đến ngày thu hoạch phải nộp tô cho địa chủ.

Cuộc sống khổ cực, nhiều nông dân Yên Lạc đã xin vào làm thuê cho đồn điền Lago nhưng trong các khu vực

1. Khu vực mỏ Tây xóm Cầu Đá hiện nay vẫn còn lại tường nhà xây bằng đá và các hang khai thác.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương 1930-1945*, tr 23. Sđd.

trồng cà phê hoặc chăn nuôi, người dân phải làm việc quần quật suốt ngày nhưng chỉ được hưởng đồng lương rẻ mạt, 0đ18-0đ23 với đàn ông và 0đ08-0đ10 với đàn bà. Ở các khu vực trồng lúa, người tá điền lĩnh ruộng cày cấy nhưng đến ngày thu hoạch họ phải nộp 1/3 sản phẩm. Vì vậy, sau khi thu hoạch người tá điền cũng không còn thóc ăn.

Vào những dịp lễ, tết không chỉ nông dân, tá điền trong đồn điền Lago mà những người nông dân nghèo khổ cũng phải mang lễ vật đến hoặc phải làm việc không công cho chủ để mong được tiếp tục cho cày cấy, cho vay thóc...

Tình hình xã hội

Bên cạnh các chính sách áp bức bóc lột nhân dân về mặt kinh tế, thực dân Pháp còn cho thi hành những chính sách nô dịch về mặt văn hóa - xã hội. Chúng thực hiện chính sách “ngu dân”, khuyến khích các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, thuốc phiện, hạn chế mở trường học khiến tuyệt đại đa số nhân dân không biết chữ. Đời sống nhân dân Yên Lạc vốn đã khó khăn lại càng thêm cực khổ lầm than.

Do bị bóc lột đến tận xương tủy nên nhân dân lao động phải sống trong cảnh đói rách. Riêng tại Yên Lạc, nhân dân chỉ đủ cơm, cháo trong 6 tháng, còn 6 tháng trong năm phải lên rừng đào củ mài, hái măng để sống cho qua ngày. Những tháng rét không có quần áo ấm, đêm đến nhân dân phải lấy vỏ cây sui làm chăn để đắp. Sốt rét là một trong những bệnh dịch phổ biến và kéo dài làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân Phú Lương

nói chung, nhân dân Yên Lạc nói riêng. Tình trạng trẻ em sinh ra nhưng không có điều kiện để nuôi dưỡng diễn ra phổ biến phản ánh cuộc sống bi đát của nhân dân dưới thời thực dân phong kiến.

2. Phong trào đấu tranh cách mạng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở Yên Lạc

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, mở ra bước ngoặt trong lịch sử phát triển của phong trào cách mạng nước ta. Từ đó, làn sóng đấu tranh ngày càng lan rộng trong mọi tầng lớp nhân dân. Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng, cơ sở đảng được xây dựng ở nhiều nơi trong toàn quốc, trong đó có tỉnh Thái Nguyên.

Cuối năm 1942, Ban lãnh đạo Cứu quốc quân II đã cử thêm một số cán bộ, đội viên đang hoạt động ở Võ Nhai sang bổ sung cho tổ Cứu quốc quân ở Đại Từ¹. Tổ Cứu quốc quân II đã cử đồng chí Hoàng Văn Tài và Quảng Hiền (mới được bổ sung từ Võ Nhai sang) về Phú Lương hoạt động. Nhân dân được tuyên truyền về Cách mạng tháng Mười Nga, biết đến Liên Xô và từng bước hiểu rõ con đường đấu tranh tự giải phóng mình. Các đội tự vệ chiến đấu cũng được xây dựng trong các mỏ, đồn điền (trong đó có đồn điền Lago). Một tuyến giao thông bí mật được hình thành từ Định Hóa sang Yên Đổ, qua đèo Bụt, lên Võ Nhai. Sự hoạt động tích cực của tổ Cứu quốc quân đã có tác động tới tư tưởng của một số thanh niên tiến bộ huyện

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Phú Lương Bắc Thái. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương 1930-1954*, tr 32, xuất bản 1996.

Phú Lương nói chung và xã Yên Lạc nói riêng như ông Trương Văn Tứ, Hoàng Trọng Ninh, Nguyễn Đình Khoát...

Đầu năm 1945, ông Nguyễn Đình Khoát là Phó tổng Yên Đô đã cùng nhân dân trong tổng đứng lên chống lại chính sách của Nhật khi chúng bắt nhân dân trồng thầu dầu trên đồng ruộng¹. Khi tên Giăng, chủ đồn điền Na định chiếm ruộng đất của nhân dân Yên Lạc để mở rộng diện tích, ông Khoát đã đứng ra tổ chức cho nhân dân đấu tranh với chủ đồn điền, giữ đất buộc hẳn phải từ bỏ ý định chiếm đất của bà con.

Trên địa bàn xã Yên Lạc, đầu năm 1945, có ông Nguyễn Văn Trọng (Đội Trọng) đến tuyên truyền quần chúng để chống Pháp, theo Việt Minh giành cơm no, áo ấm, chống sưu thuế, chống cường hào ức hiếp dân. Nhà ông Nguyễn Văn Tứ (tức Bá Nghĩa) (xóm làng Lớn) được chọn làm nơi Đội Trọng họp dân để tuyên truyền cách mạng và các chính sách của Mặt trận Việt Minh. Tại xóm Ó, nhà ông Hoàng Trọng Ninh cũng là nơi đồng chí Phương Cương (Đội Cương)² đến họp dân, tuyên truyền vận động nhân dân đi hoạt động cách mạng theo Việt Minh. Lúc đó, ông Trần Đình Mai (ở nhà ông Khoát), và sau là ông Phạm Văn Vị đã theo Đội Cương gia nhập đoàn quân cách mạng của Đảng³.

Năm 1945, nhận thấy những mâu thuẫn Nhật - Pháp tất yếu sẽ dẫn đến hành động quyết liệt hất cẳng nhau và

1. Khu vực trồng thầu dầu hiện nay được gọi là đám ruộng thầu dầu.
2. Đội Trọng và đội Cương là đội viên đội Cứu quốc quân II.
3. Ghi theo lời kể của đồng chí Dương Phú Lạc, xóm Đâu.

căn cứ vào dấu hiệu chuẩn bị đảo chính của phát xít Nhật, tối ngày 9-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập khẩn cấp hội nghị mở rộng tại Đình Bảng (Tứ Sơn, Bắc Ninh) dưới sự chủ tọa của Tổng Bí thư Trường Chinh. Cuộc họp bắt đầu đúng lúc Nhật nổ súng đánh Pháp ở Hà Nội và trên toàn Đông Dương. Hội nghị đã phân tích những nguyên nhân tất yếu dẫn đến sự kiện này và dự đoán trước khả năng thắng lợi của Nhật. Hội nghị xác định: “Sau cuộc đảo chính này, đế quốc phát xít Nhật là kẻ thù chính - kẻ thù cụ thể, trước mắt duy nhất của nhân dân Đông Dương”, khẩu hiệu hành động lúc này là “Đánh đuổi phát xít Nhật” và đề ra mục tiêu “Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân”. Hội nghị cũng đề ra nhiều vấn đề cụ thể, các hình thức đấu tranh nhằm phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa và khẳng định tinh thần dựa vào sức mình là chính. Toàn bộ những nội dung cơ bản của Hội nghị đã được phản ánh trong văn kiện lịch sử Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, ra ngày 12-3-1945¹.

Ở Phú Lương, sau ngày đảo chính, quân Nhật kéo lên chiếm đóng các cơ sở của Pháp. Đi tới đâu chúng cũng cướp phá, chém giết, gây ra nhiều tội ác với nhân dân các dân tộc Phú Lương.

Tháng 4-1945, đồng chí Hai Cao (tức Vũ Hưng), cán bộ tổ chức cách mạng cấp trên đã về hoạt động tại xã

1. Dương Trung Quốc, *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1919-1945)*, Nxb Giáo Dục, Hà Nội, 2001 tr. 385.

Yên Lạc. Đồng chí Dương Phú Lạc, lúc đó mới 14 tuổi, ở xóm Đầu được đồng chí Hai Cao giao nhiệm vụ liên lạc, nắm bắt tình hình bọn phản động trong thôn¹. Khi có cán bộ đi qua, nếu nói đúng ám hiệu, đồng chí sẽ chịu trách nhiệm đưa cán bộ đi qua khu vực mình phụ trách một cách an toàn nhất.

Sau khi Ủy ban nhân dân cách mạng tổng Ninh Tường (tức Phú Lý) được thành lập (ngày 15-4-1945), được sự giúp đỡ của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tháng 4-1945, xã Yên Lạc, Yên Trạch, Yên Đổ, Yên Ninh cũng đứng lên giành chính quyền về tay nhân dân. Ngay trong tháng 4-1945, cuộc họp cán bộ các xã thuộc tổng Yên Đổ được tổ chức tại đình làng Dạt (xóm Làng Lớn), có sự tham dự của đồng chí Nguyễn Văn Trọng cùng các ông Lý trưởng, Trưởng bạ và một số nhân dân trong tổng biết chữ quốc ngữ. Phát biểu tại cuộc họp, cán bộ đội tự vệ đứng ra tuyên bố cách mạng đã thành công, chế độ phong kiến thực dân bị xóa bỏ, thu tất cả các ấn triện, sổ sách của Lý trưởng, Phó lý.

Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Yên Lạc được thành lập, ông Trần Văn Đồng làm Chủ tịch; ông La Văn Phẩm, Trần Văn Đổ làm Phó Chủ tịch; ông Nguyễn Đình Sinh là Thư ký².

Ngay sau đó, Ban Việt Minh xã Yên Lạc cũng được thành lập gồm có 3 người: Ông Trần Văn Đổ làm Chủ

1, 2. Tư liệu do đồng chí Dương Phú Lạc cung cấp.

nhiệm, ông Dương Văn Thành làm Phó Chủ nhiệm, ông Trần Văn Điện là Cán bộ Văn phòng.

Như vậy, sau nhiều năm, nhân dân Yên Lạc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã thoát khỏi kiếp nô lệ, thoát khỏi ách thống trị của chế độ phong kiến và hơn 80 năm đô hộ của thực dân Pháp. Lịch sử cách mạng dân tộc Việt Nam cũng như nhân dân xã Yên Lạc bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ củng cố, bảo vệ những thành quả của cách mạng và xây dựng quê hương.

II. ĐẤU TRANH BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG (1945-1946)

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đã mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc. Ngày 2-9-1945, tại Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong không khí hào hùng của cả nước, khắp trong thôn ngoài xóm ở các xã của huyện Phú Lương đều tràn ngập không khí vui tươi, phấn khởi. Nhân dân được sống trong bầu không khí tự do, dân chủ, hăng hái tham gia các hoạt động xã hội. Đây là một cuộc đổi đời đối với nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Phú Lương và Yên Lạc nói riêng, người dân từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

Tuy nhiên, sau khi giành được độc lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước vô vàn những khó khăn, thử thách mới. Xã Yên Lạc cũng nằm trong hoàn cảnh đó.

Về chính trị: Ở Yên Lạc, bộ máy chính quyền mới được thành lập còn non trẻ, cán bộ lãnh đạo chưa có kinh nghiệm, nhìn chung còn nhiều bỡ ngỡ, lúng túng; sự giác ngộ về chính trị của nhân dân và cán bộ còn nhiều hạn chế, dễ nảy sinh tâm lý hoài nghi, là kẽ hở cho các phần tử phản động trên địa bàn xã tìm cách dụ dỗ, lôi kéo chống phá cách mạng. Ở một số xóm, nạn trộm cướp hoành hành khiến cho tình hình trong xã càng thêm khó khăn như: vụ cướp giết người tại nhà ông Qua Cốc, ông Ví (xóm Kim Lan)... trong đó vụ cướp tại nhà ông Ninh Văn Ví đã khiến một người dân bị chết và toàn bộ tài sản của gia đình bị lấy hết)¹.

Về kinh tế: Diện tích đất canh tác của xã không nhiều, chủ yếu phụ thuộc vào tự nhiên. Thiên tai liên tiếp xảy ra, nạn đói thường xuyên đe dọa đến cuộc sống của bà con các dân tộc. Thêm vào đó, từ khi Nhật - Pháp chiếm đóng nước ta, các chính sách vơ vét, bóc lột của chúng càng khiến đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn hơn. Sau khi giành được chính quyền, trước những yêu cầu mới, vấn đề phát triển kinh tế phục vụ kháng chiến, cải thiện đời sống nhân dân... là cấp bách hơn bao giờ hết.

Về xã hội: Những ảnh hưởng tiêu cực do chế độ cũ để lại rất nặng nề. Toàn xã Yên Lạc có trên 95% người dân bị mù chữ. Tệ nạn rượu chè, cờ bạc, nghiện hút... cũng là những vấn đề cần phải giải quyết ngay để nhân dân thực sự phát huy được quyền làm chủ một nước tự do.

1. Trích theo Bản đóng góp ý kiến của đồng chí Trần Đức Tài tại Hội thảo lần 3 “Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc (1947-2015)”.

Tất cả những khó khăn đó đặt ra nhiệm vụ trước mắt cho nhân dân Yên Lạc phải nhanh chóng ổn định và nâng cao đời sống, củng cố chính quyền, xây dựng lực lượng để sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Ngày 25-11-1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Chỉ thị xác định rõ tính chất của cách mạng Việt Nam và đề ra các nhiệm vụ chủ yếu trước mắt cần khẩn trương thực hiện là: củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản và cải thiện đời sống cho nhân dân. Trong đó xây dựng và bảo vệ chính quyền là nhiệm vụ quan trọng nhất.

Trước mắt, để ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn xã, Ban Việt Minh, chính quyền xã đã lãnh đạo lực lượng tự vệ tìm và truy bắt các phần tử phản động, trộm cướp. Đồng thời, động viên nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, không để kẻ thù lợi dụng, nghe theo lời xúi giục.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch: “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”¹, Ban Việt Minh xã Yên Lạc đã vận động nhân dân mỗi bữa dành một nắm gạo cho vào ống, hũ gạo, từ 5-7 ngày đem gạo đó giúp đỡ những gia đình bị nạn đói đe dọa.

1. Trích thư gửi đồng bào cả nước đăng trên Báo Cứu quốc ngày 28-9-1945.

Để tiết kiệm lương thực cứu nước, ngày 10-11-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 57 về việc nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, mua bán rượu được chế từ ngũ cốc và mức phạt rất cao cho những ai có hành vi vi phạm. Theo đó, những ai còn nấu, sản xuất rượu sẽ bị phạt từ 200 đồng đến 2.000 đồng, những người mua hoặc tiêu thụ bị phạt từ 10 đồng đến 200 đồng, những người tàng trữ, vận chuyển rượu bị phạt từ 100 đồng đến 1.000 đồng... vì vậy, trong xã, tình trạng vi phạm hầu như không còn.

Song song với chủ trương tiết kiệm, Ban Việt Minh còn tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh, khai phá ruộng đất, đôi nương để gieo trồng các loại cây lương thực.

Chính sách “ngu dân” của chế độ cũ đã để lại hậu quả vô cùng nặng nề đối với nước ta. Vì vậy, ngay sau khi giành độc lập, công tác xóa nạn mù chữ đã được Chính phủ quan tâm đặc biệt. Đi đôi với nhiệm vụ “Diệt giặc đói”, chính quyền lâm thời đã lãnh đạo và phát động nhân dân thi đua “Diệt giặc dốt”. Cùng với nhân dân cả nước, phong trào “Bình dân học vụ” đã được triển khai rộng rãi trên địa bàn xã. Để thực hiện phong trào, các cán bộ được cử xuống tận các xóm tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia, hưởng ứng. Các xóm bắt đầu mở những lớp vỡ lòng để dạy chữ cho người lớn và trẻ em. Nhờ sự hoạt động tích cực của các cán bộ phụ trách, sự hăng hái tham gia của nhân dân trong xã nên số người biết chữ ngày càng tăng, nạn mù chữ được đẩy lùi từng bước. Các tập tục lạc hậu, các tệ nạn xã hội nhờ

đó giảm xuống nhanh chóng, tư tưởng chính trị của nhân dân từng bước được củng cố.

Ngày 23-12-1945¹, hòa với khí thế chung của nhân dân cả nước, lần đầu tiên nhân dân Yên Lạc được cầm lá phiếu trên tay, thực hiện quyền công dân của mình, đi bỏ phiếu để bầu ra những đại biểu xứng đáng nhất vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau thắng lợi cuộc bầu cử Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhân dân Yên Lạc tiếp tục xây dựng củng cố chính quyền để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp. Trong đó việc bầu ra Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính xã là việc quan trọng đầu tiên của địa phương. Tháng 4-1946, Hội đồng nhân dân khóa đầu tiên của xã Yên Lạc đã bầu ra Ủy ban hành chính, thay thế cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời trước đó, ông Trần Văn Đồng được bầu giữ chức Chủ tịch, ông La Văn Phẩm và Trần Văn Đổ được bầu giữ chức Phó Chủ tịch, ông Nguyễn Đình Sinh là Thư ký.

1. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I lúc đầu được dự kiến diễn ra vào ngày 23-12-1945 nhưng sau đó gặp phải sự chống đối của Việt Quốc, Việt Cách. Để thực hiện chủ trương thống nhất và hòa giải nhằm tạo bầu không khí ổn định cho Tổng tuyển cử đồng thời có thêm thời gian cho công tác chuẩn bị, ngày 18-12-1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh hoãn cuộc tổng tuyển cử đến ngày 6-1-1946. Ở một số địa phương trong đó có Thái Nguyên do không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức tổng tuyển cử vào ngày 23-12-1945.

Sau ngày bầu cử, một loạt các tổ chức đoàn thể, ban, ngành cũng lần lượt được thành lập như: tổ chức Thanh niên, Hội Phụ nữ, Đội Thiếu niên - nhi đồng, Hội Nông dân, Ban Tuyên truyền, Ban văn hóa văn nghệ... Các tổ chức này thường xuyên tổ chức sinh hoạt, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất.

Cuối năm 1946, tình hình đất nước ngày càng trở nên phức tạp. Thực dân Pháp tìm mọi cách phá hoại Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 và Tạm ước ngày 14-9-1946 nhằm tiến hành xâm lược nước ta một lần nữa.

Trước tình hình đó, ngày 18 và 19-12-1946, tại làng Vạn Phúc (Hà Đông), Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp khẩn cấp dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyết tâm tiến hành kháng chiến trên phạm vi toàn quốc. Hội nghị đã khẳng định những quan điểm cơ bản về đường lối kháng chiến đó là: Mục đích của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là giành độc lập và thống nhất; đường lối chung chỉ đạo toàn bộ cuộc kháng chiến là toàn dân, toàn diện, trường kỳ và dựa vào sức mình là chính.

Đúng 20 giờ ngày 19-12-1946, quân ta nổ súng tấn công các điểm chiếm đóng của quân Pháp ở Hà Nội. Ngay đêm đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến khẳng định quyết tâm của dân tộc ta: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”.

Yên Lạc nằm trong khu vực là cửa ngõ ra vào của An toàn khu (ATK) trong cuộc kháng chiến chống thực dân

Pháp, lại là nơi có nhiều hang động thuận lợi cho việc cất giấu của cải, kho tàng, vũ khí... vì vậy, nhân dân trong xã đã vinh dự được đón tiếp nhiều cơ quan, đơn vị bộ đội đến đóng quân.

Năm 1946, nhân dân Yên Lạc đã đón Xưởng Quân giới 242 của Cục Quân giới do ông Kinh phụ trách về đóng tại xóm Ó. Nhà ông Hoàng Trọng Ninh và ông Nguyễn Nhạc Tình ở xóm Ó được chọn là nơi đặt tổ làm dao găm và lán làm việc của tổ nghiên cứu chất nổ của Xưởng Quân giới. Các loại thiết bị, máy móc được tập trung ở nhà thờ thổ công xóm Đồng Xiền; cán bộ, công nhân ở và sinh hoạt tại nhà ông Trần Văn Thân (bố là cụ Hang)¹. Sau khi xưởng vũ khí về đóng ở Yên Lạc một thời gian, vợ chồng ông bà Trần Đại Nghĩa cũng về ở tại đình Ó và làm việc cạnh hang Đình.

III. CHI BỘ ĐẢNG RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA KHÁNG CHIẾN, KIẾN QUỐC (1947-1954)

Trước năm 1946, huyện Phú Lương vẫn chưa thành lập được cơ sở đảng, mọi hoạt động vẫn do Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo. Cuối năm 1945, đồng chí Lê Phương được Tỉnh ủy phân công về phụ trách gây dựng cơ sở đảng ở Phú Lương thay cho đồng chí Hai Cao (Vũ Hưng). Tháng 2-1946, Chi bộ cơ quan huyện được thành lập; đến tháng 11-1946, Huyện ủy lâm thời Phú Lương được thành lập,

1. Tài liệu cung cấp tại buổi Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc ngày 16-1-2015.

có trách nhiệm lãnh đạo nhân dân thực hiện mọi chủ trương đường lối của Đảng.

Năm 1947, Huyện ủy Phú Lương cử đồng chí Nguyễn Tất Đạt (tức Ru) về phụ trách 3 xã Yên Lạc, Tức Tranh, Phú Đô. Sau một thời gian thử thách, theo dõi, ngày 17-7-1947, các đồng chí Nguyễn Thân Thiện, Hoàng Đình Khoa, Thạch Đình Tuấn, Hoàng Ngọc Liên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương, xã Yên Lạc được thành lập một tổ Đảng, sinh hoạt ghép trong Chi bộ liên xã Yên Lạc, Tức Tranh, Phú Đô. Đồng chí Nguyễn Thân Thiện là Tổ trưởng Tổ Đảng Yên Lạc.

Ngày 27-12-1947, Chi bộ liên xã kết nạp thêm 2 quần chúng ưu tú của Yên Lạc vào Đảng là đồng chí Nông Hữu Hùng và Phi Thế Văn. Như vậy, đến cuối năm 1947, tổ Đảng xã Yên Lạc đã có 6 đảng viên, sinh hoạt ghép trong Chi bộ liên xã. Ngày 19-6-1948, sau khi kết nạp vào Đảng thêm 3 đồng chí: Hoàng Văn Đạo, Hoàng Công Lực, Trần Đình Mai, Huyện ủy Phú Lương quyết định tổ chức thành lập Chi bộ xã Yên Lạc gồm có 9 đảng viên (Nguyễn Thân Thiện, Hoàng Đình Khoa, Thạch Đình Tuấn, Hoàng Ngọc Liên, Nông Hữu Hùng, Phi Thế Văn, Hoàng Văn Đạo, Hoàng Công Lực, Trần Đình Mai), do đồng chí Nguyễn Thân Thiện làm Bí thư.

Chi bộ Yên Lạc ra đời là một sự kiện chính trị quan trọng, là mốc son lịch sử đánh dấu sự trưởng thành và lớn mạnh của tổ chức cơ sở đảng ở Yên Lạc. Dù bước đầu thành lập gặp phải muôn vàn khó khăn: số lượng đảng viên ít, địa bàn hoạt động rộng, đi lại khó khăn do chủ

yếu là địa hình rừng núi... Song, với sự ủng hộ và tin tưởng của toàn dân, Chi bộ đã làm tốt vai trò tập hợp quần chúng, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và đề ra những quyết sách phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh địa phương, thực hiện và hoàn thành tốt mọi chủ trương, đường lối chỉ đạo của cấp trên.

Sau khi Chi bộ ra đời, thực hiện chỉ thị của huyện về việc xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, năm 1947, xã Yên Lạc đã thành lập 1 trung đội du kích gồm 3 tiểu đội do ông Hoàng Đình Khoa làm Trung đội trưởng. Căn cứ vào địa giới hành chính của xã, 3 tiểu đội được phân công phụ trách 3 khu: Tiểu đội 1 do ông Phí Văn Năm là Tiểu đội trưởng phụ trách khu xóm Ó; Tiểu đội 2 do ông Trần Văn Thi làm Tiểu đội trưởng phụ trách khu Làng Lớn, Đèo Lam; Tiểu đội 3 do ông Lương Văn In làm Tiểu đội trưởng phụ trách khu Kim Lan - Na Mụ.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, nhân dân Yên Lạc luôn nêu cao tinh thần chủ động, tích cực chuẩn bị mọi mặt để kháng chiến. Ban tản cư, tiếp cư của xã được thành lập, có nhiệm vụ đưa những gia đình trong khu vực địch có thể càn quét tới nơi an toàn đồng thời tổ chức tiếp đón, bố trí nơi ăn, ở cho các cơ quan và các gia đình ở miền xuôi chuyển lên.

Sáng ngày 7-10-1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc, nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn mối quan hệ giữa cách

mạng Việt Nam với cách mạng ở Trung Quốc và các nước bạn, cô lập cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam, chuẩn bị lập chính quyền bù nhìn Bảo Đại.

Mở đầu chiến dịch, thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống thị xã Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới và huyện lỵ Chợ Đồn. Đảng bộ Phú Lương một mặt tiến hành công tác ổn định tư tưởng cho quần chúng nhân dân trong huyện, trước hết là ngay trong nội bộ Đảng, nhanh chóng đưa dân tản vào sâu trong núi. Mặt khác phân công cán bộ xuống các xã tập hợp lực lượng dân quân du kích, sẵn sàng phối hợp với bộ đội, tự vệ các cơ quan xí nghiệp đánh địch bảo vệ nhân dân, bảo vệ cơ sở kháng chiến, đồng thời huy động nhân dân phá hoại đường giao thông và các công trình kiến trúc khác không cho địch lợi dụng. Đồng chí Phan Văn Tĩnh - Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Phú Lương trực tiếp về xã Yên Lạc chỉ đạo nhân dân tản cư.

Cuối tháng 11-1947, địch từ Chợ Mới qua Quảng Chu lại tràn về Yên Lạc, khi chúng ra xóm Ó, tiểu đội du kích xóm Ó đang án ngữ trên đường Trào vào xóm. Do địch đến sau lưng bất ngờ nên tiểu đội quyết định rút lên núi để bảo toàn lực lượng. Trong trận càn này địch đã bắt 4 người dân, sau đó những người này lại được thả về.

Ngày 10-12-1947, quân Pháp từ Làng Ngò, An Khánh, Đại Từ lên đánh chiếm đồn Đu (Phú Lương); ngày 12-12-1947, 300 quân Pháp từ đồn Đu hành quân, càn quét qua xã Yên Lạc để lên xã Quảng Chu sang phố Chợ Mới (huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn). Khi hành quân đến

địa bàn xã, càn quét qua thôn Chính Bình, Tiểu đội 2 đã bố trí phục kích phía bên kia suối chờ địch đến. Khi địch rơi vào tầm ngắm, ông Trần Văn Thi - Tiểu đội trưởng và ông Lô Văn Ngọc - Tiểu đội phó vừa ra lệnh, vừa bắn súng về phía địch. Chúng điên cuồng xả súng về phía có du kích ta. Để bảo toàn lực lượng, đồng chí Thi ra lệnh cho tiểu đội rút theo khe lên núi an toàn.

Ngay sau đó, địch vào xóm Đèo Lam, gặp ông Trần Văn Điện và Trần Văn Đổ¹ (xóm Đồng Xiền). Chúng định bắt sống cả 2 người. Bằng sự nhanh trí của mình, 2 người đã giả vờ đầu hàng, lợi dụng lúc địch không để ý trốn lên núi an toàn. Địch bắn theo một lúc, sau đó đốt một số nhà ở xóm Đèo Lam, bắn chết 1 người dân và 30 con trâu². Trên đường kéo lên Bắc Kạn, chúng còn bắt một người dân xóm Làng Dạt (Làng Lớn) và cướp tài sản của nhân dân ở xóm Đồng Xiền.

Từ ngày 13 đến 15-12-1947, trong 3 ngày liên tiếp, du kích và bộ đội chủ lực đã bao vây, quấy rối, không chế địch tại đồn Đu. Do không chịu được sự căng thẳng và lo sợ bị tiêu diệt, ngày 16-12 quân địch phải rút về làng Ngò.

Từ năm 1948, xã Yên Lạc tiếp tục đón nhận nhiều đơn vị về tản cư tại xã. Năm 1948, có cơ quan Sở mật dịch về xóm Ó, ở nhờ nhà cụ Nguyễn Đình Khoát và nhà

1. Hai người đi làm liên lạc cho cán bộ cách mạng, đưa đồng chí Bảo Đại (người ở xã Na Mao, huyện Đại Từ), đi sang huyện Võ Nhai.

2. Tài liệu bổ sung tại hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc ngày 16-1-2015.

ông Ký Hợp (tức nhà ông Hợi). Cũng trong năm 1948, Bộ Quốc phòng đã đặt một trại tạm giam tù binh ở xóm Ó để giam giữ những tù binh bắt được. Năm 1949, cơ quan của Cục vận tải chuyên về Yên Lạc đóng trong thời gian 2 tháng, ở nhờ nhà ông Nguyễn Đình Vân và ông Thạch Văn Hồ (tức ông Lâm). Trung đội du kích xã Yên Lạc đã phối hợp với đơn vị bộ đội bố trí 2 trạm gác, đảm bảo các hoạt động của cơ quan.

Được sự tuyên truyền của Chi bộ và các đồng chí cán bộ huyện, nhân dân Yên Lạc rất ý thức được việc phòng gian bảo mật, sẵn sàng đánh địch. Tất cả người dân Yên Lạc đều thực hiện “Ba không” (không biết, không nghe, không thấy) một cách triệt để. Tất cả những người buôn bán hoặc tản cư đến đều được kiểm tra chặt chẽ, những người lạ mặt xuất hiện trên địa bàn xã đều được kiểm tra và ghi chép hành trình.

Đầu năm 1950, 1 máy bay Pháp bị bộ đội ta bắn rơi. Tên phi công nhảy dù lạc đến núi Danh (Đồng Xiền) giáp xã Quảng Chu (Bắc Kạn) rồi men theo đường mòn ra núi Cùm, chui vào hang Hùm ngủ. Một số người dân xóm Đồng Xiền trong khi đi chăn trâu đã phát hiện ra và báo cho du kích xã đến bắt sống giao nộp cho huyện.

Để đảm bảo yêu cầu tự túc lương thực và hỗ trợ một phần cho kháng chiến, Chi bộ xã Yên Lạc đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Một số ruộng đất được tạm cấp cho nhân dân. Các ban ngành trong xã vận động nhân dân thành lập các tổ đổi công để giúp nhau cấy hết diện tích, đúng thời vụ.

Về giáo dục, năm 1948, trường học đầu tiên của xã được thành lập đặt tại xóm Làng Lớn dạy từ lớp 1 đến lớp 4 do thầy giáo Hồ phụ trách. Từ năm 1950, xã tổ chức thành 3 khu dạy cấp 1: xóm Ó, Chính Bình và Làng Lớn, dạy từ lớp 1 đến lớp 4.

Trong phong trào Bình dân học vụ, từ năm 1949, ông Nguyễn Văn Sinh được cử làm Trưởng ban Bình dân học vụ và Trưởng ban Thông tin xã. Các lớp học được tổ chức vào buổi tối. Sau 3 năm thực hiện, đến năm 1952, huyện đã công nhận Yên Lạc là xã đã cơ bản xóa được nạn mù chữ.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ chú trọng việc bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Năm 1949, Chi bộ kết nạp thêm được 9 đồng chí, nâng số đảng viên toàn chi bộ lên 18 đồng chí. Để thuận lợi cho việc lãnh đạo của địa phương, Chi bộ đã thành lập 2 tổ Đảng: Tổ Ó có 7 đảng viên, Tổ Làng Lớn - Đèo Lam - Đồng Xiền có 11 đảng viên. Từ năm 1950-1954, Chi bộ Yên Lạc đã kết nạp thêm 4 đồng chí, 1 đồng chí được chuyển từ đơn vị khác về.

Sau khi địch rút khỏi Bắc Kạn và nhất là sau Chiến dịch Biên giới (tháng 10-1950), vòng vây của địch đối với căn cứ địa Việt Bắc được giải tỏa. Phú Lương trở thành “vùng an toàn”.

Năm 1951, Bộ Quốc phòng đặt 1 trại giam tù binh ở hang Hùm. Dân quân du kích và nhân dân trong xã đã tạo mọi điều kiện để các chiến sỹ trại giam hoàn thành tốt

nhiệm vụ. Năm 1952, xã Yên Lạc vinh dự được đón Cục Quân khí¹ về đóng tại xóm Ó. Để phục vụ việc đi lại, vận chuyển của cơ quan, dân công 4 huyện (Phú Lương, Định Hóa, Đại Từ, Đông Hy) được điều động đến để làm con đường đầu tiên từ phố Trào vào đến Cục Quân khí.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, năm 1953, một đội giám tô do ông La Văn Liên là Đội trưởng được cử về xã Yên Lạc để phát động quần chúng nhân dân học tập chính sách giảm tô và phân định thành phần, kêu gọi quần chúng “tố khổ”. Nhân dân rất phấn khởi, thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự tất thắng của cuộc kháng chiến.

Trước yêu cầu tập trung nhân lực, vật lực cho chiến trường, nhân dân Yên Lạc tích cực tăng gia sản xuất để đóng góp cho kháng chiến. Ngày 26-8-1953, Chi ủy họp để củng cố tổ sản xuất xóm Ó và thành lập đội chống côn trùng gồm 40 người (các đối tượng tham gia đều trong độ tuổi 14-60). Đồng thời, Chi ủy cũng xây dựng kế hoạch đắp một cái đập nước và sửa chữa một con mương dài 1km để tưới nước cho 70 mẫu lúa mùa và 15 mẫu lúa chiêm².

1. Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng Việt Nam, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16-9-1951 là cơ quan đầu ngành quản lý và bảo đảm vũ khí trang bị kỹ thuật cấp chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Trích: Sổ tay công tác năm 1953, 1954 do đồng chí Nguyễn Văn Vinh - nguyên Thường trực Đảng ủy xã Yên Lạc lưu giữ.

Sau khi nhân dân thu hoạch lúa, ngày 30-11-1953, xã đã tiến hành họp quần dân chính để kiểm điểm việc thu nộp thuế, kiện toàn các tổ giao lương và phát động tuần lễ giao lương, trong vòng 7 ngày phải vận chuyển xong lương thực lên kho của huyện. Kết quả, nhân dân Yên Lạc đã bàn giao đầy đủ, đúng tiến độ thời gian.

Trong năm 1953, công tác thủy lợi tiếp tục được xã quan tâm chỉ đạo. Xã đã hoàn thành xây dựng 3 đập chứa nước ở khu vực xóm Ó, Yên Phú và Chính Bình. Nhờ vậy, diện tích cấy lúa được mở rộng. Tổng kết sản xuất 6 tháng cuối năm 1953, nhân dân toàn xã đã trồng được 142 mẫu lúa, 15 mẫu ngô, 20 mẫu sắn, 6 mẫu khoai lang, 5 mẫu đỗ xanh và 3 mẫu bông¹.

Trên mặt trận quân sự, từ giữa năm 1953, Chính phủ Pháp đã thông qua kế hoạch quân sự Na-va với hy vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành lại thế chủ động trên chiến trường. Trong tình hình mới, Bộ Chính trị đã quyết định mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 nhằm đập tan kế hoạch Na-va của địch. Tháng 12-1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngày 13-3-1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ mở màn.

Từ cuối năm 1953, đầu năm 1954, phong trào đẩy mạnh sản xuất chi viện cho chiến trường được phát động rộng rãi. Ngày 28-1-1954, Hội nghị nông dân toàn xã đã

1. Trích báo cáo tại cuộc họp tổng kết ngày 17-2-1954 về kiểm điểm công tác 6 tháng cuối năm 1953.

bầu Ban Chấp hành Nông hội mới và yêu cầu địa chủ phải thanh toán các khoản đã bóc lột của nông dân, thu hồi 139 nôi thóc (tương đương 3 tấn thóc) và 5 bộ quần áo¹. Sự kiện đó đã có những tác động tích cực tới tinh thần nhân dân lao động. Nhân dân hăng hái sản xuất, các tổ đội công được củng cố.

Ngày 22-3-1954, diễn ra cuộc họp 3 tháng đầu năm của huyện Phú Lương với sự tham gia của 45 đại biểu, đại diện cho 10 xã (thiếu các xã Yên Ninh, Phú Đô, Cổ Lũng, Vô Tranh). Tại cuộc họp, toàn huyện có 3 xã báo cáo điển hình về kinh nghiệm xây dựng tổ đội công là các xã Phần Mễ, Yên Lạc, Yên Trạch; trong đó, xã Phần Mễ được tuyên dương đứng thứ nhất, xã Yên Lạc đứng thứ nhì, xã Yên Trạch đứng thứ ba. Đánh giá về quá trình làm cỏ đợt 1 của các xã trong huyện, xã Yên Lạc, Yên Đô được huyện tuyên dương là đã làm hết diện tích, đồng thời đã hoàn thành việc bón lúa cho mỗi mẫu 10 gánh phân.

Ngày 14-4-1954, Chi ủy đã tổ chức một cuộc họp dân quân chính Đảng để kiểm điểm công tác sản xuất và triển khai công tác đề phòng địch tấn công, làm thêm điểm gác ở các ngã đường, sửa chữa các chòi sơ tán và đào hầm trú ẩn để tránh máy bay, củng cố lực lượng cho du kích và công an, tăng cường việc phòng gian, bảo mật, phát động quần chúng cải cách ruộng đất².

1, 2. Trích: Sổ tay công tác năm 1953, 1954 do đồng chí Nguyễn Văn Vinh - nguyên Thường trực Đảng ủy xã Yên Lạc lưu giữ.

Tiếp đó, ngày 12-5-1954, Chi ủy lại tiến hành họp dân quân chính Đảng xã về công tác kiểm tra kho tàng và bảo vệ cầu đường. Theo đánh giá, toàn bộ số thóc quân nhu thu được là 34 nôi, được gửi nhờ trong 3 hộ dân (nhà ông Nguyễn Đình Khoát, ông Nguyễn Văn Thành và ông Hoàng Văn Đạo). Xã Yên Lạc được huyện giao bảo vệ đoạn đường từ km 27 đến km 28 (Quốc lộ 3). Để bảo vệ cầu đường, xã đã tổ chức 3 đội bảo vệ, một đội ở xóm Ó có 29 người và 2 đội ở Chính Bình (đội 1 có 35 người, đội 2 có 36 người). Nhiệm vụ của mỗi đội là phải chuẩn bị 10 bó đuốc dài 2m, 6 cái gờ, 6 cái sọt, 2 cuốc chim, 4 cuốc bàn, 2 xẻng, 1 gầu nước, 50 rọ đựng đá, 4 cái phen để sẵn sàng san lấp đường đảm bảo giao thông nếu bị máy bay địch đánh phá¹.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu (từ ngày 13-3-1954 đến ngày 7-5-1954), quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng của địch. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương được ký kết. Sự kiện này đánh dấu một bước phát triển mới của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc: Chính phủ Pháp buộc phải thừa nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào, Campuchia và phải rút quân khỏi 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

1. Trích: Sổ tay công tác năm 1953, 1954 do đồng chí Nguyễn Văn Vinh - nguyên Thường trực Đảng ủy xã Yên Lạc lưu giữ.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ đầy gian khó, Yên Lạc đã có 4 đồng chí là Nguyễn Văn Thành, Dương Văn Cầm, Hoàng Văn Lịch, Hoàng Văn Hoan trực tiếp lên đường cầm súng chiến đấu, nhiều người đi dân công phục vụ các chiến dịch lớn. Xã Yên Lạc đã làm tốt công tác bảo vệ cho nhiều cơ quan đóng trên địa bàn, đóng góp cho Nhà nước hơn 20 tấn thóc¹ và nhiều con trâu, riêng những năm 1950-1953 xã đã đóng góp 12 tấn thóc cùng Đảng bộ và nhân dân trong huyện chi viện cho chiến trường, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Từ trong thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp, Chi bộ xã đã có bước trưởng thành về năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Từ 4 đảng viên ban đầu (năm 1947), đến năm 1954 xã Yên Lạc đã có 23 đảng viên, có mặt ở hầu hết các thôn, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng. Bước tiến này chứng tỏ sự nỗ lực không ngừng của Chi bộ trong công tác phát triển đảng viên và xây dựng cơ sở đảng ở địa phương.

Song song với quá trình bồi dưỡng kết nạp đảng viên, Chi bộ luôn quán triệt, vận dụng đúng đắn, sáng tạo đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể

1. Xóm Na Mụ ủng hộ 200kg gạo. Cả xã Yên Lạc ủng hộ 12 con trâu gửi ra mặt trận. Tư liệu trích trong Sổ tay công tác năm 1953 đồng chí Nguyễn Văn Vinh lưu giữ.

tại địa phương. Từ đó, khơi dậy truyền thống yêu nước của nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết để tập hợp nhân dân trong xã, tạo nên sức mạnh tổng hợp để huy động sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Kinh nghiệm thực tiễn cùng những thành tích đạt được trong những năm tham gia kháng chiến chống Pháp là nền tảng quan trọng và vững chắc để Chi bộ Yên Lạc lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tiếp theo.

Chương III

CHI BỘ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ KHÔI PHỤC, CẢI TẠO, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1954-1965)

I. KHÔI PHỤC KINH TẾ VÀ PHONG TRÀO XÂY DỰNG HỢP TÁC XÃ (1954-1960)

1. Công cuộc khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân sau năm 1954

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Trong thắng lợi chung đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân Yên Lạc cũng có một phần đóng góp không nhỏ.

Tháng 9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết “Tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới của Đảng”, trong đó đề ra đường lối và nhiệm vụ cụ thể cho toàn Đảng, toàn dân trong giai đoạn mới là: “Trong một thời gian nhất định, nhiệm vụ chung của Đảng ta là đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện đình chiến củng cố hòa bình,

ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân tộc trong toàn quốc...”¹.

Hòa vào niềm vui chung của đất nước, nhân dân các dân tộc trong xã Yên Lạc dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, trực tiếp là Chi bộ xã Yên Lạc hăng hái bắt tay vào công cuộc xây dựng quê hương trong điều kiện có nhiều thuận lợi. Là vùng tự do trong kháng chiến chống Pháp nên mức độ thiệt hại trong chiến tranh của xã không nhiều, tạo điều kiện thuận lợi cho xã xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, từng bước cải thiện đời sống của nhân dân ngay sau khi hòa bình lập lại. Nhân dân Yên Lạc lại vốn có truyền thống cần cù, chịu khó, đoàn kết yêu thương nhau, một lòng tin tưởng đi theo Đảng làm kháng chiến. Việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc năm 1956 cũng là nguồn động lực lớn, đem lại không khí phấn khởi trong nhân dân các dân tộc nhất là các dân tộc thiểu số ở Yên Lạc.

Tuy nhiên, ngay sau khi hòa bình lập lại, nhân dân miền Bắc nói chung và nhân dân Yên Lạc nói riêng phải đối mặt với vô vàn khó khăn. Đây là một thử thách đòi hỏi đội ngũ cán bộ xã phải có quyết tâm cao, chung sức, đồng lòng cùng nhân dân vượt lên khó khăn, xây dựng lại quê hương.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đảng toàn tập*. Tập 9, năm 1977, tr 246

Về chính trị: Trong những ngày đầu sau hòa bình lập lại, đội ngũ cán bộ xã thiếu. Chi bộ Yên Lạc chỉ còn một số đồng chí làm nhiệm vụ, còn lại đều tìm lí do thoái thác nhiệm vụ. Nguyên nhân là do một số đồng chí có tư tưởng nghỉ ngơi sau nhiều năm kháng chiến gian khổ, một số đảng viên mới được kết nạp do bản lĩnh chính trị chưa vững, sợ nhận nhiệm vụ không hoàn thành nhiệm vụ.

Khi thực dân Pháp buộc phải rút quân theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, nhiều đối tượng Việt gian, tay sai cho quân đội Pháp bỏ đơn vị trở về quê với gia đình, trong đó có những thành phần phản động giấu mặt trong các thôn xóm. Khi Hiệp định được ký kết, trước sự thất bại của quân Pháp và khí thế đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ta bọn chúng không dám lộ mặt nhưng vẫn ngấm ngầm móc nối, lén lút cấu kết với nhau để đả kích cán bộ, tuyên truyền, xuyên tạc chính sách của Đảng và Nhà nước, phá hoại đoàn kết, gây chia rẽ nội bộ giữa cán bộ và nhân dân, gây hoang mang trong quần chúng như ở xóm Ó, xóm Đồng Xiên¹.

Về kinh tế: Do nằm trong khu vực miền núi diện tích đất canh tác của xã Yên Lạc không nhiều, phần lớn là đất đồi nên sau ngày hòa bình lập lại, cả xã chỉ có 30% diện tích đất có thể cấy 2 vụ, 70% diện tích còn lại hầu hết chỉ cấy 1 vụ/năm. Hệ thống thủy lợi chưa được xây dựng, việc tưới tiêu chủ yếu dựa vào thiên nhiên, sâu bệnh hoành hành; số lượng trâu bò ít không đủ sức kéo phục vụ sản xuất, nông cụ hầu như không có khiến tình trạng thiếu

1. Tư liệu cung cấp tại Hội thảo Lịch sử xã Yên Lạc ngày 16-1-2016.

ăn thường xuyên xảy ra, nhất là trong những ngày giáp hạt, đe dọa trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

Về xã hội: Cùng với đói nghèo, những tệ nạn xã hội do chế độ thực dân, phong kiến để lại như rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp, mê tín dị đoan... tồn tại khá phổ biến. Trình độ văn hóa của đội ngũ cán bộ cao nhất là lớp 3, còn lại cũng chỉ biết đọc, biết viết. Đây là những trở ngại lớn cho việc xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội mới trên địa bàn xã Yên Lạc.

Mặc dù khó khăn chông chát, song phát huy tinh thần chiến đấu kiên cường trong thời kỳ kháng chiến lại được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Huyện ủy, nhân dân xã Yên Lạc hăng hái bắt tay vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng mới do Trung ương Đảng đề ra.

Trước hết, để động viên mạnh mẽ tinh thần phấn khởi trước thắng lợi to lớn của cách mạng, nhận thức đúng đắn những chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, ngay sau khi quê hương không còn tiếng súng, xã đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng về thắng lợi của Hội nghị Giơ-ne-vơ, về âm mưu của đế quốc Mỹ - Pháp, về chính sách khoan hồng đối với những người lầm đường theo địch... trong nhân dân.

Nhận thức rõ những khó khăn của kinh tế, những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị và trách nhiệm nặng nề của người lãnh đạo, các đồng chí cán bộ, đảng viên của Yên Lạc một mặt đi sâu, đi sát vào từng hoạt động của địa phương, từng bước củng cố, kiện toàn lại các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... Mặt khác ra sức

tuyên truyền để nhân dân nhận rõ con đường cách mạng đúng đắn mà Đảng và Bác Hồ đã chọn.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, nhân và dân xã Yên Lạc đã nỗ lực thực hiện khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Xã đã chỉ đạo các đoàn thể tiến hành rà soát lại từng thửa ruộng, từng cánh đồng, thống kê lại ruộng đất vắng chủ, bỏ hoang, vận động nhân dân tích cực khai hoang các khu vực đồi núi thấp để trồng khoai, sắn, ngô, đỗ các loại... nhằm khôi phục lại kinh tế. Chính quyền và cán bộ, đảng viên trong xã trực tiếp làm nhiệm vụ tổ chức, hướng dẫn, động viên nhân dân khai hoang đẩy mạnh sản xuất, mỗi đồng chí cấp ủy viên cũng được giao chỉ tiêu và trách nhiệm cụ thể để làm tấm gương cho nhân dân noi theo. Với khẩu hiệu tấc đất, tấc vàng, nhiều cánh đồng cỏ mọc, những vùng đồi núi thấp nhiều cây cối được nhân dân thu dọn, cải tạo lại thành ruộng, nương.

Công cuộc giảm tô ở Yên Lạc thắng lợi, nhân dân được giảm tô, thoái tô, những gia đình không có hoặc có ít ruộng đất được chia ruộng đất của Việt gian... để sản xuất. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công cuộc giảm tô ở xã cũng không tránh khỏi tình trạng chung của cả nước, đó là “tả khuynh, giáo điều” dẫn đến quy lằm, quy sai thành phần.

Từ ngày 16 đến ngày 17-12-1956, Huyện ủy Phú Lương đã triệu tập Chi ủy hoặc Bí thư các xã và số cán bộ của tỉnh được phái về làm nhiệm vụ sửa sai để đánh giá tình hình, phong trào chung ở địa phương và bố trí cán bộ tham gia công tác. Toàn huyện có 14 xã nằm

trong diện sửa sai. Căn cứ vào khả năng cán bộ và tình hình các xã, Huyện ủy quyết định sửa sai bước 1 ở 9 xã, trong đó có Yên Lạc.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, ông Lê Văn Tân được cử làm Đội trưởng Đội sửa sai xã Yên Lạc. Sau khi về xã, đội đã tổ chức cho nhân dân học tập chính sách sửa sai của Đảng và Nhà nước, một số thành phần trung nông lớp trên được hạ xuống thành phần trung nông lớp dưới, đồng thời điều chỉnh lại ruộng của bản cổ nông để chia cho các đồng chí bị quy oan.

Tuy nhiên, khi sửa sai, tình hình trong xã khá phức tạp. Sau một thời gian thực hiện, Huyện ủy quyết định dừng việc sửa sai ở Yên Lạc lại do thiếu cán bộ phụ trách. Công tác sửa sai ở Yên Lạc chỉ được tiếp tục từ cuối tháng 7-1957, sau khi Huyện ủy họp tổng kết rút kinh nghiệm đợt 1. Đến cuối năm 1957, xã đã hoàn thành việc sửa sai, những người bị quy sai được hạ thành phần xuống trung nông, được trả lại trâu bò, tài sản. Kết thúc sửa sai, Ban Chi ủy xã Yên Lạc được củng cố lại, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng. Nhìn chung, cán bộ, đảng viên và nhân dân sau sửa sai đều phấn khởi làm việc, mọi sinh hoạt dần đi vào nền nếp.

Sau khi tham dự nhiều hội nghị bàn về việc triển khai thực hiện kế hoạch Nhà nước do Huyện ủy tổ chức, Chi bộ và chính quyền xã đã tổ chức nhiều buổi triển khai học tập và tuyên truyền giáo dục trong cán bộ, đảng viên và quần chúng về nhiệm vụ của kế hoạch 3 năm khôi phục kinh

tế 1955-1957. Các khẩu hiệu, áp phích... được dán hoặc treo ở những nơi công cộng, trên góc nhà, bình phong... để cổ động nhân dân phấn đấu sản xuất.

Trước năm 1956, các tổ đổi công chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của lãnh đạo các cấp nên hầu như không phát triển, nhưng từ giữa năm 1956, thực hiện các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ và chính quyền xã Yên Lạc đã lên kế hoạch để tổ chức củng cố tổ đổi công. Xóm Ó là xóm đi đầu trong công tác xây dựng tổ đổi công ở xã, cả xóm được chia làm 2 tổ, cùng giúp nhau làm các công việc cấy, cày, thu hoạch lúa, nhất là khi thời vụ khẩn trương.

Tổ đổi công ra đời, lối làm ăn tập thể từng bước được hình thành. Phong trào sản xuất nông nghiệp ở Yên Lạc phát triển mạnh mẽ, năng suất lúa của các hộ tham gia tổ đổi công so với các hộ chưa vào tổ đổi công tăng lên đáng kể. Không chỉ đem lại hiệu quả trong lao động sản xuất, các tổ đổi công còn là sợi dây gắn kết tình cảm giữa các hộ gia đình, giữa các dân tộc để cùng nhau vượt qua khó khăn do thiên tai gây ra.

Được sự chỉ đạo của cấp ủy, trong sản xuất nông nghiệp, Ty Nông lâm đã cử cán bộ về xã hướng dẫn, giúp đỡ nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất. Các nguồn phân được tận dụng để bón lúa. Ngoài phân chuồng, các xã còn làm phân xanh, làm quây ủ phân, cử đoàn viên thanh niên đi thu gom phân trâu bò rơi vãi ở các ngã đường, thực hiện khẩu hiệu “Sạch làng tốt ruộng”. Việc sử dụng cào cỏ Nghệ An cùng với các

biện pháp kỹ thuật như chọn giống, ngâm mạ nước nóng 3 sôi 2 lạnh, gieo thưa, cấy dày... được áp dụng phổ biến trong sản xuất. Sau hơn một năm thực hiện, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Tham gia cuộc vận động thành lập Khu tự trị Việt Bắc, nhân dân Yên Lạc phấn khởi, tích cực hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Vụ hè thu, xã đã hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế trước thời hạn 3 tháng. Công tác thu mua thóc trong năm đạt chỉ tiêu.

Các hoạt động văn hóa - xã hội được đẩy mạnh. Công tác vệ sinh phòng bệnh cũng được chú ý với các cuộc vận động làm vệ sinh xóm ngõ, thực hành khẩu hiệu “Sạch làng tốt ruộng”, “Ăn chín uống sôi”, vận động làm hồ xí. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, các đoàn thể quần chúng đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm xóa bỏ các hủ tục như: tảo hôn, ép duyên... thay vào đó là nếp sống văn hóa mới được hình thành như biểu diễn văn nghệ nâng cao dân trí cho cán bộ, hội viên và nhân dân trong xã.

Để góp phần bảo vệ tình hình an ninh trật tự thôn xóm, xã đã tổ chức nhiều buổi tập luyện cùng dân quân du kích xã để nâng cao tinh thần và kỹ thuật chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ, sẵn sàng đối phó với những tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Trong 3 năm (1954-1957), dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phú Lương, nhân dân Yên Lạc đã tập trung tiến hành khôi phục kinh tế, sửa sai, hàn gắn vết thương chiến tranh. Các hoạt động văn hóa, giáo dục... đã có

bước tiến bộ, các tệ nạn xã hội từng bước bị đẩy lùi, nếp sống mới dần được hình thành trên quê hương Yên Lạc.

2. Chi bộ lãnh đạo nhân dân Yên Lạc cải tạo kinh tế - xã hội, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp (1958-1960)

Sau 3 năm khôi phục kinh tế, miền Bắc sôi nổi bước vào thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa. Trung tuần tháng 11-1958, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 14, Hội nghị đề ra nhiệm vụ kế hoạch kinh tế 3 năm (1958-1960) ở miền Bắc là: Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm, ra sức cải tạo nông nghiệp, thủ công nghiệp... chủ yếu nhất là đẩy mạnh hợp tác hóa nông nghiệp, đồng thời tích cực phát triển và củng cố thành phần kinh tế quốc doanh.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, cùng với nông dân miền Bắc, nông dân xã Yên Lạc đi vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội.

Song đây là thời kỳ đất nước ta đang đứng trước những khó khăn thử thách lớn. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai ra sức phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, đàn áp, trả thù những người kháng chiến, lập khu trù mật, khu dinh điền, dồn dân, hô hào “Bắc tiến”, “Lấp sông Bến Hải”... Ở miền Bắc, tuy hòa bình nhưng chúng ta vẫn chưa tạo được nền tảng vững chắc để “Vĩnh viễn xóa bỏ giai cấp bóc lột cùng tàn dư của nó”.

Năm 1958, ngay sau khi Nhà nước ban hành “Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp”, Chi bộ đã kết hợp cùng với

chính quyền và các đoàn thể quần chúng tổ chức nhiều buổi học tập, nghiên cứu để phổ biến rộng rãi cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Hình thức tổ đổi công tiếp tục phát huy tác dụng và là cơ sở đầu tiên để Yên Lạc thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, tổ chức và xác lập quan hệ sản xuất mới ở nông thôn theo chủ trương của Đảng. Căn cứ vào sự nhận thức, giác ngộ của nhân dân trong xã, căn cứ vào điều kiện của cán bộ ở các khu vực, Chi bộ quyết định xây dựng Hợp tác xã xóm Ó làm hợp tác xã thí điểm để rút kinh nghiệm nhằm sớm mở rộng phong trào ra toàn xã.

Đầu năm 1959, sau khi được học chính sách hợp tác xã của Đảng và Nhà nước, tổ Đảng xóm Ó biểu quyết, hợp dân nhất trí thành lập Hợp tác xã Nam Thái với sự tham gia của 20 hộ gia đình, 24 con trâu, canh tác trên diện tích đất 67 mẫu. Ngày 14-2-1959, hợp tác xã tiến hành thống kê ruộng đất và lao động, thống nhất với xã viên việc góp trâu, dụng cụ cày bừa. Ngày 20-3-1959, Chi ủy tổ chức Đại hội hợp tác xã. Đại hội đã bầu ra Ban Quản trị và Ban Kiểm soát. Ban Quản trị gồm 5 người, trong đó ông Nguyễn Đình Khoát được bầu làm Chủ nhiệm, ông Nguyễn Nhạc Tình làm Phó Chủ nhiệm, ông Hoàng Văn Hối làm Kế toán. Ban Kiểm soát 3 người gồm các ông: Hoàng Trọng Ninh, Nguyễn Đình Hòa, Nguyễn Văn Đạo¹. Dưới hợp tác xã là các tổ sản xuất do các đội trưởng

1. Tài liệu cung cấp tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ 2, ngày 9-10-2015.

điều hành công việc bằng việc trực tiếp giám sát thời gian, số người tham gia lao động hàng ngày, từ đó bình công, chấm điểm. Phương thức ăn chia là theo hoa lợi ruộng đất, thành viên nào đóng góp ruộng đất trâu bò nhiều thì được chia nhiều. Tuy nhiên các gia đình chính sách, có hoàn cảnh neo đơn, nghèo đói được tập thể thực hiện theo chế độ ưu tiên và có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

Ngày 17-2-1959, Chi đoàn Thanh niên xã Yên Lạc được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ra Quyết định thành lập gồm 12 đoàn viên. Đồng chí Nguyễn Nhạc Tình được bầu giữ chức Bí thư chi đoàn, đồng chí Hoàng Văn Hối được bầu giữ chức Phó Bí thư chi đoàn đầu tiên của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Yên Lạc.

Mùa thu năm 1959, huyện Phú Lương cử cán bộ tăng cường xuống xã để làm công tác tuyên truyền giáo dục, vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Trên địa bàn xã Yên Lạc đến cuối năm 1959 có 1 hợp tác xã nông nghiệp là Hợp tác xã Nam Thái (xóm Ó), nhưng chỉ thu hút được 4,8% số nông hộ trong toàn xã. Nguyên nhân là do nhân dân vẫn chưa hiểu rõ ý nghĩa của hợp tác xã, một số hộ vào hợp tác nhưng không thực sự tự nguyện mà theo phong trào, việc chia hoa lợi trong hợp tác xã còn nhiều lúng túng, trình độ cán bộ chưa đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới. Điều đó khiến quá trình xây dựng hợp tác xã ở Yên Lạc chậm phát triển.

Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, đội ngũ cán bộ Ban Quản trị và Ban Kiểm soát xã đã được đưa đi học các lớp bồi dưỡng về trình độ quản lý, nghiệp vụ kế toán. Một số đồng chí còn được cử đi theo

học các lớp bồi dưỡng của tỉnh. Năm 1960, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã và Chủ nhiệm Hợp tác xã xóm Ó được huyện triệu tập lên họp hội nghị bàn về kế hoạch phát triển sản xuất, tiếp đó là hội nghị bàn về cải tiến kỹ thuật. Huyện ủy phát động “Chiến dịch cờ hồng”, “Chiến dịch cờ hồng đông - xuân”, tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong sản xuất.

Đến đầu năm 1960, cán bộ xã Yên Lạc cũng được tập huấn về nghiệp vụ thủy lợi và vận động nhân dân đắp bờ giữ nước, tham gia cùng với nhân dân các xã khác trong huyện về việc sửa chữa, làm mới ao, hồ, mương phai, tham gia tu sửa đập trung thủy nông Núi Phấn (của xã Yên Đổ) và hồ chứa nước Na Hiên (xã Yên Trạch). Tuy nhiên, theo đánh giá của huyện, Yên Lạc là xã có điều kiện làm thủy lợi nhưng phong trào chưa được chú ý đúng mức.

Ngoài việc làm thủy lợi, Chi ủy còn vận động nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước cải tiến nông cụ và đưa giống lúa mới vào đồng ruộng. Dựa vào nguồn vốn tự có và sự hỗ trợ của huyện, xã đã mua sắm thêm nhiều nông cụ mới như cày cải tiến, guồng nước, cào cỏ Nghệ An...

Cũng trong năm 1960, thiên tai liên tiếp xảy ra: vụ chiêm bị hạn hán, vụ mùa bị sâu, rệp, muội phá hoại. Lúc lúa đang trổ bông thì xảy ra lụt lớn, đến khi lúa lớn bị sâu cắn gié phá hoại. Vì vậy, toàn xã Yên Lạc nói riêng và huyện Phú Lương nói chung, sản lượng thóc năm 1960 bị giảm sút nhiều so với năm 1958.

Năm 1960, trên địa bàn xã có Công trường T31¹ về đóng tại xóm Ó để xây dựng kho và sửa lại đường. Hợp tác xã Nam Thái được giao bảo vệ kho của đơn vị.

Các hoạt động văn nghệ ngày càng không thể thiếu trong sinh hoạt văn hóa của nhân dân các dân tộc Yên Lạc. Tuy điều kiện, phương tiện phục vụ biểu diễn còn rất nghèo nàn, thiếu thốn nhưng các ban ngành, đoàn thể vẫn thường xuyên tổ chức các tiết mục biểu diễn văn nghệ, góp phần thiết thực xây dựng cuộc sống vui tươi, lành mạnh. Tổ thông tin của xã thường xuyên đọc loa tay tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tin tức trong và ngoài nước cho nhân dân các xóm nghe.

Phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì. Chi bộ xác định: lấy chất lượng và hiệu quả giáo dục là mục tiêu hàng đầu. Mặc dù các cấp học đã có sự phát triển nhưng đến năm 1960, xã Yên Lạc vẫn là 1 trong 3 xã của huyện chưa có lớp vỡ lòng². Nguyên nhân là do thời điểm này, cấp trên chưa cử giáo viên về địa phương giảng dạy, số giáo viên trong xã đều là do các xóm cử ra, họ không được tính công điểm, không được trả lương.

1. Công trường T31 là tiền thân của đơn vị kho K3, kho K86, kho K87B, trực thuộc Cục Kỹ thuật, Bộ Tư lệnh Công binh. Năm 1963, đơn vị thanh niên Hồ Tùng Mậu về phục vụ đơn vị T31, đóng quân ở đình Ó.

2. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương*. Tập II (1955-2000). Sdd. Trang 39 có viết: Đến năm 1960, toàn huyện có 11/14 xã (trừ các xã Phú Đô, Yên Lạc và Yên Ninh) đều mở được các lớp vỡ lòng.

Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được Chi bộ hết sức quan tâm. Từ năm 1957, xã Yên Lạc có 2 cán bộ y tế là ông Hoàng Văn Lực (y tá của xã) và ông Ma Doãn Đồi (y tá Viện 91 quân đội về). Đến năm 1958, sau 9 tháng học lớp sơ cấp y tá của tỉnh mở, ông Nguyễn Văn Hành và ông Hầu Văn Thái đã về cùng làm việc trong Ban Y tế xã. Một số bệnh thông thường đã được cán bộ y tế trực tiếp chữa khỏi. Công tác tuyên truyền nội dung phòng bệnh tới từng gia đình, các đợt phát động khơi thông cống rãnh, diệt trừ ruồi muỗi, ngăn ngừa sốt rét và uống thuốc phòng chống sốt rét được Ban Y tế xã hết sức chú trọng. Ý thức phòng bệnh trong nhân dân các dân tộc ngày càng cao.

Để nâng cao vai trò lãnh đạo của Chi bộ, trong năm 1959, cán bộ, đảng viên xã Yên Lạc đã được học tập 3 đợt chính huấn. Qua đó, nhìn chung cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, lập trường quan điểm được giữ vững.

Như vậy, chỉ trong vòng 3 năm (1958-1960), trên cơ sở phát huy kết quả của thời kỳ khôi phục kinh tế sau chiến tranh, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Yên Lạc đã có sự chuyển biến. Truyền thống cần cù lao động của nông dân và tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau trong cộng đồng làng xã được kết hợp với ý thức lao động xã hội chủ nghĩa tạo ra sức phát triển mới đem lại những thay đổi mới trong nếp nghĩ và cách làm của nhân dân Yên Lạc.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961-1965)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ III vào thực tế, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (tháng 3-1961) đã có Nghị quyết nêu rõ: “Ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện... Phát triển nông nghiệp với củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp làm nhiệm vụ trung tâm gắn chặt với nhau, thúc đẩy nhau phát triển, nhằm đảm bảo được những nhu cầu chính về lương thực, thực phẩm, về nông cụ cải tiến, nông cụ thường và những hàng tiêu dùng... đồng thời ra sức phát triển văn hóa, đào tạo cán bộ cho phong trào hợp tác hóa...”¹.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Chi bộ Yên Lạc mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng cho toàn thể đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhờ đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối nông nghiệp nói chung, nhiệm vụ của địa phương đối với sự nghiệp cách mạng của cả nước được nâng lên. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Chi bộ Yên Lạc đã lãnh đạo và tổ chức tốt cuộc chính huấn mùa xuân năm 1961. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các nội dung Nghị quyết Đại hội III của Đảng, Chi bộ đã giúp mỗi đảng viên nhận thức rõ: Chỉ có con đường làm ăn tập thể mới thoát khỏi áp bức bóc lột, thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu; miền Bắc dứt khoát phải đi lên chủ nghĩa xã hội, mỗi đảng viên

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương*. Tập II (1955-2000), 2005, tr 45.

phải chống tàn dư phong kiến, chống ảnh hưởng tư tưởng tư sản, khắc phục chủ nghĩa cá nhân, xây dựng lập trường giai cấp vô sản.

Tháng 7-1961, Chi bộ tiếp tục tổ chức một cuộc họp bàn về phương hướng, nhiệm vụ phát triển nông nghiệp. Trong đó, xác định nhiệm vụ chủ yếu là tiếp tục xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, cải thiện mức sống của nhân dân. Cuộc vận động thực hiện hợp tác hóa trở thành một phong trào rộng khắp các thôn, xóm. Với tinh thần dám nghĩ dám làm, năm 1961, Chi bộ xã Yên Lạc đã quyết định thành lập thêm Hợp tác xã Đồng Tiến¹ (Đồng Xiền) (do ông Trần Đức Tài làm Chủ nhiệm) và Hợp tác xã Yên Phú (tức Phú Tiên) (do ông Hoàng Hữu Thắng làm Chủ nhiệm).

Tháng 2-1963, Hợp tác xã xóm Đâu được thành lập, lấy tên là Hợp tác xã Liên Thành. Đại hội xã viên đã bầu ra Ban Quản trị gồm 5 người, Ban Kiểm tra gồm 3 người. Ban Quản trị gồm ông Phạm Văn Lai - Chủ nhiệm, ông Hoàng Quý Long - Phó Chủ nhiệm, ông Hoàng Đức Tân - Kế toán. Ban Kiểm tra gồm: bà Nguyễn Thị Hán, ông Âu Văn Phúc, ông Nguyễn Văn Nhị. Khi mới thành lập, Hợp tác xã Liên Thành có 12 hộ, 115 khẩu canh tác trên diện tích 45 mẫu, có 13 con trâu.

Như vậy, chỉ trong 3 năm (1960-1963) cả xã đã xây dựng được 4 hợp tác xã nông nghiệp: trong đó 2 hợp tác xã có trên 40 hộ tham gia, hợp tác xã có quy mô nhỏ nhất là Đồng Xiền, có 25 hộ tham gia.

1. Xã viên Hợp tác xã Đồng Tiến toàn là người dân tộc Sán Chay.

Sau khi các hợp tác xã ra đời, sản xuất nông nghiệp có bước phát triển. Các hợp tác xã tích cực đầu tư vốn, lao động để xây dựng cơ sở vật chất, tạo điều kiện áp dụng các biện pháp kỹ thuật mới, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất lao động, năng suất cây trồng, mở rộng, phát triển sản xuất.

Đặc biệt, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân tích cực làm công tác thủy lợi, coi đây là một biện pháp kỹ thuật hàng đầu. Ngoài việc sửa chữa mương phai, đập cũ, cán bộ và nhân dân trong xã đã làm thêm được nhiều kênh mương, ao hồ, đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất. Công tác quy hoạch thủy lợi được thực hiện tốt, năm 1962, Yên Lạc được huyện đánh giá là xã đã cơ bản giải quyết được vấn đề nước tưới cho đồng ruộng¹.

Không chỉ tập trung sức làm thủy lợi, các hợp tác xã còn phát động phong trào áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước cải tiến công cụ lao động và đưa giống lúa mới vào đồng ruộng. Dựa vào nguồn vốn tự có và số vốn vay được, hợp tác xã đã mua sắm thêm các công cụ mới như cày 51, cào cỏ cải tiến, sử dụng một số biện pháp kỹ thuật thâm canh như thí nghiệm về cây dầy, sử dụng phân bón hóa học... Một số giống lúa mới được đưa vào thay thế các giống cũ, kỹ thuật xử lý hạt giống “3 sôi, 2 lạnh”, cấy thẳng hàng, bón phân xanh cũng được đưa vào thí điểm áp dụng. Đoàn viên thanh niên là lực lượng đi đầu trong phong trào “Rừng thanh xuân, phân 1 tấn”, “Phong trào ngàn cân, cá nhân 2 tấn”, “Chiến dịch làm phân chôn vùi Mỹ - ngụy”...

1, 2. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương*. Tập II (1955-2000), Sđd

Cùng với việc phát triển cây lương thực, các hợp tác xã đều chú ý đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, chủ yếu là phát triển đàn trâu, bò và đàn lợn nhằm đảm bảo sức kéo trong sản xuất và cung cấp thực phẩm trên toàn xã. Đàn trâu của các hợp tác xã được phân ra 2 đội, làm chuồng tập thể. Xã đã thành lập các tổ chăn trâu và phân công các hộ lần lượt đi chăn. Phong trào đã được huyện công nhận, được thưởng một con trâu cái và 3 cào Nghệ An 51 để hợp tác xã sản xuất (trị giá 300 đồng).

Sau 2 năm sản xuất kể từ khi thành lập (năm 1961), hợp tác xã Nam Thái, Yên Phú gặp nhiều khó khăn: thời tiết nắng hạn, năng suất lúa thấp, giá trị ngày công thấp (gần 100g thóc ngày), cán bộ lãnh đạo Ban Quản trị trình độ có hạn, sản xuất lúng túng, nhưng các hợp tác xã năm nào cũng làm tròn nghĩa vụ thuế bằng thóc, nghĩa vụ bán lương thực cho Nhà nước. Riêng Hợp tác xã Đồng Tiến, 2 năm đầu làm ăn được năng suất cao, giá trị đạt 3 kg/công. Đời sống xã viên đủ ăn, làm nghĩa vụ thuế và bán lương thực năm nào cũng hoàn thành 100%.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, coi công tác giáo dục chính trị tư tưởng là công tác trọng tâm trước mắt, chi bộ đã tổ chức nhiều buổi tuyên truyền xoay quanh các vấn đề đẩy mạnh hợp tác hóa và phát triển sản xuất nông nghiệp. Thông qua đó, động viên mọi người thi đua vào hợp tác xã, làm ăn tập thể, nhận thức đúng đắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Giáo dục mọi người tạo không khí đoàn kết, phấn khởi và hăng hái, kiên quyết đi theo con đường hợp tác hóa nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, cải tiến kỹ thuật, đem hết nhiệt tình cách mạng, sức lao động,

sáng tạo vào việc hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Cùng với công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức tập thể xã hội chủ nghĩa, các hợp tác xã cũng quan tâm tới việc đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật. Bằng nguồn vốn tự có, các hợp tác xã đã mua thêm trâu, bò, mua sắm thêm cày, bừa cải tiến. Nhờ vậy, năng suất lúa được nâng lên đáng kể. Chăn nuôi trong hợp tác xã đã có bước phát triển khá ở cả khu vực gia đình và tập thể, đáp ứng đủ sức kéo cho nông nghiệp. Việc nuôi thả cá được nhân dân hưởng ứng, tận dụng diện tích ao, đầm sẵn có, góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn và thu nhập cho hợp tác xã.

Sau một thời gian phát triển, các hợp tác xã bậc thấp đã bộc lộ nhiều yếu kém. Trình độ quản lý của cán bộ còn thấp, cơ sở vật chất kỹ thuật còn nghèo nàn, lạc hậu, việc hợp tác trong lao động sản xuất về cơ bản vẫn là sự hợp tác giản đơn trên cơ sở trình độ kỹ thuật thô sơ, tổ chức sản xuất theo kiểu chỉ huy tập trung, phương hướng sản xuất độc canh mang tính tự cung tự cấp, tự túc chưa có tính chất sản xuất hàng hóa. Thậm chí, trong nội bộ hợp tác xã bắt đầu nảy sinh hiện tượng tham ô, lợi dụng...

Ngày 19-2-1963, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 70-NQ/TW về cuộc vận động “cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc” (gọi tắt là Cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật) nhằm khắc phục những hiện tượng trên, đưa hợp tác xã nông nghiệp tiến lên một bước.

Thực hiện chủ trương đó, từ giữa năm 1963, xã Yên Lạc đã bắt đầu tiến hành cuộc vận động lớn “Cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật”. Qua cải tiến vòng 1, ý thức phê bình, tự phê bình của cán bộ, đảng viên được nâng cao, trách nhiệm lãnh đạo của Chi ủy trong việc xác định phương hướng sản xuất được xác định rõ ràng; năng lực quản lý sản xuất, quản lý lao động được nâng cao; trình độ canh tác và cơ sở vật chất kỹ thuật của hợp tác xã cũng được cải tiến; sự lãnh đạo của Đảng, vai trò của Nhà nước đối với nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp được tăng cường.

Vụ đông xuân 1962-1963, hạn hán kéo dài 5-6 tháng, mạ chiêm cấy xuống 70-80 ngày không có nước tưới. Trước tình hình đó, Chi bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể ở Yên Lạc đã họp bàn và phát động nhân dân hưởng ứng chiến dịch chống hạn do huyện phát động. Chỉ trong một thời gian ngắn, hệ thống mương, phai trên địa bàn xã đã được sửa chữa và xây dựng, đào thêm ao, đắp thêm đập nước với tổng số hàng nghìn công. Vấn đề nước tưới cho sản xuất dần được giải quyết.

Năm 1963, huyện đã mở thêm một cửa hàng mua bán phục vụ người dân¹ đặt tại xóm Ó (xã Yên Lạc). Đây là điều kiện thuận lợi để nhân dân trong xã được mua bán nhiều mặt hàng phục vụ đời sống và sản xuất.

Trong những năm 1961-1965, công tác xóa nạn mù chữ tiếp tục được đẩy mạnh, nhưng do đi lại còn khó khăn, đời sống còn chưa được no đủ nên số người đi học

1. Trước đó đã có 1 cơ sở mua bán nhỏ của huyện đặt tại xã.

chưa đông. Năm 1962, trường cấp I của xã được thành lập tại làng Đạt (nay là xóm Phân Bôi), do thầy giáo Cứu làm Hiệu trưởng, trường có hơn 90 học sinh.

Đến thời kỳ này, mặc dù đã dành nhiều sự quan tâm cho lĩnh vực y tế nhưng do điều kiện khó khăn thiếu thốn, đến năm 1962, xã Yên Lạc vẫn còn là một trong ba xã của huyện chưa xây dựng được trạm xá xã. Tuy vậy, với phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh, cán bộ y tế xã vẫn thường xuyên vận động nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh như: uống nước đun sôi, vệ sinh giếng nước, chuồng trại...

Lĩnh vực văn hóa - xã hội được chú trọng. Tuy thiết bị ban đầu còn nghèo nàn, chỉ có loa truyền thanh cầm tay nhưng Ban Thông tin xã đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, tổ chức tuyên truyền hiệu quả trong nhân dân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Năm 1963, Huyện ủy thưởng cho xã một chiếc đài cây dứa và một cái đài Ôriôngtông (Orionton) của Hungary.

Là một xã miền núi, Chi bộ và chính quyền thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, chăm lo công tác bảo vệ trật tự trị an, nhằm phát hiện các phần tử phản động. Kết hợp với Huyện đội, Ban Quân sự xã đã tổ chức nhiều buổi huấn luyện chính trị, kỹ thuật và trình độ chiến đấu của lực lượng dân quân địa phương. Đến năm 1964, tất cả các chiến sỹ đã nắm vững những kiến thức quân sự cơ bản như: kỹ thuật, chiến thuật bắn súng, ném lựu đạn, đào hầm phòng tránh... sẵn sàng bổ sung vào lực lượng quân đội thường trực khi cần thiết. Phong trào “Ba

nhất”, “Quyết thắng” và chiến sĩ dân quân “Tiên tiến” diễn ra sôi nổi trong toàn xã.

Sau 5 năm (1961-1965), nông thôn Yên Lạc có nhiều chuyển biến tốt. Tuy kinh tế chưa được dồi dào nhưng nhìn chung đời sống vật chất và tinh thần của người dân đã có bước cải thiện. Nhiều hộ gia đình đã làm được nhà ngói, sân gạch, giếng nước, xây dựng chuồng trại, hố xí xa nhà. Qua cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, nhiều tập tục lạc hậu bị đẩy lùi và xóa bỏ. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, trộm cắp, mê tín ít xảy ra. Cuộc sống ở các thôn xóm trở nên yên vui, đầm ấm... Tình hình đó đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định tại Hội nghị Chính trị đặc biệt (tháng 3-1964): “Trong 10 năm qua, miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội và con người đều đổi mới”.

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đang thực hiện và đạt được một số thành tựu nhất định thì bị gián đoạn bởi cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Tháng 8-1964, sau khi dựng lên cái gọi là “Sự kiện vịnh Bắc bộ”, đế quốc Mỹ huy động không quân và hải quân cho máy bay ném bom, bắn phá một số nơi ở miền Bắc, Mỹ chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc Việt Nam. Trong hoàn cảnh đó, Chi bộ và nhân dân Yên Lạc cùng nhân dân miền Bắc bước vào giai đoạn lịch sử mới, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, chi viện tối đa sức người, sức của cho sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Chương IV

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI VÀ ĐỘNG VIÊN CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG (1965-1975)

I. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI VÀ ĐỘNG VIÊN CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG (1965-1972)

1. Chi bộ, Đảng bộ xã Yên Lạc lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội (1965-1968)

Đầu năm 1965, khi chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” có nguy cơ bị phá sản hoàn toàn, đế quốc Mỹ quyết định đưa quân Mỹ và quân chư hầu vào miền Nam nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược và cứu nguy cho chế độ tay sai Sài Gòn. Chúng tăng cường mở rộng chiến tranh ra miền Bắc nhằm phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng, ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

Năm 1965, Chi bộ xã Yên Lạc đã phổ biến Luật sửa đổi và bổ sung Luật nghĩa vụ quân sự tới đông đảo nhân dân trong xã, vận động thanh niên đi khám tuyển, sẵn sàng nhập ngũ và sẵn sàng chiến đấu khi có lệnh. Các

cán bộ, đảng viên, các ban, ngành, đoàn thể đã đi sâu vào từng ngõ, gõ cửa từng nhà để vận động những thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ đi tòng quân tham gia đánh giặc giữ nước.

Bên cạnh đó, Chi bộ và nhân dân trong xã đã đón tiếp, giúp đỡ, bảo vệ một số cơ quan của tỉnh Thái Nguyên như Xưởng Cơ khí 3-2¹ (năm 1966), cơ quan Tỉnh đội Thái Nguyên (năm 1967). Chính quyền và nhân dân Yên Lạc đã tận tình giúp đỡ, chăm sóc những người gặp khó khăn, nhường nhà, phá vườn cây ăn quả để các cơ quan làm nhà... Tình đoàn kết của nhân dân trở nên sâu sắc hơn bao giờ hết, tất cả mọi người đều chung một ý chí: tất cả để đánh Mỹ và tất cả để thắng Mỹ.

Trước tình hình mới, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 11 (tháng 3-1965) và lần thứ 12 (tháng 12-1965) đã họp và đánh giá tình hình, đề ra đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước trên phạm vi cả nước. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy Phú Lương đã tập trung lãnh đạo toàn nhân dân trong huyện chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến để phù hợp với điều kiện cả nước có chiến tranh, bảo đảm cho các cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu.

Trên địa bàn xã Yên Lạc, các đơn vị dân quân được thành lập, tổ tuần tra trực chiến, đồng thời xây dựng các trận địa, giúp đỡ bộ đội sẵn sàng chiến đấu. Hàng năm

1. Do Hợp tác xã Nam Thành giúp xây dựng.

xã đều huy động từ 1-2 đợt tuyển quân để đóng góp sức người cho chiến trường.

Trong đợt học tập, quán triệt Nghị quyết 11, 12 của Trung ương Đảng, Chi bộ huy động 77% đảng viên tham gia. Sau đợt học tập, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đã nhận thức rõ hơn về thất bại toàn diện của đế quốc Mỹ và tay sai trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, thấy được nhiệm vụ cơ bản của Chi bộ. Nhờ sự tập trung lãnh đạo sát sao của Chi bộ, năm 1965, xã Yên Lạc đã xây dựng thêm được 3 hợp tác xã mới (Na Tiên, Chính Bình, Kim Lan) và có thêm 10 đảng viên xin vào hợp tác xã, tuy vậy đến cuối năm 1965, một số xóm của Yên Lạc vẫn chưa có hợp tác xã.

Phong trào thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt” được phát triển trong toàn Chi bộ, toàn dân xã Yên Lạc. Tháng 2-1965, phong trào “Ba sẵn sàng” do Ban Chấp hành Trung ương Đoàn chính thức phát động đã thu hút được đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia; tháng 3-1965 phong trào “Ba đảm đang” do Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động cũng được nhiều chị em xã Yên Lạc hưởng ứng.

Vụ chiêm xuân năm 1965, diện tích gieo cấy của các hợp tác xã đạt 100%. Năng suất và sản lượng lúa tăng đã góp phần cải thiện đời sống nhân dân, hoàn thành chính sách thuế nông nghiệp với Nhà nước trước 45 ngày so với kế hoạch đề ra.

Vụ mùa năm 1965, mặc dù các hợp tác xã đã có nhiều cố gắng trong việc sử dụng phân bón hóa học, dùng vôi và làm phân xanh bón ruộng để thâm canh tăng năng suất, nhưng do gặp hạn hán và sâu bệnh phá hoại nên năng suất lúa bị giảm nghiêm trọng, việc gieo trồng hoa màu cũng không đạt chỉ tiêu.

Năm 1965, thực hiện chủ trương của Trung ương về xây dựng hợp tác xã tín dụng, ngày 2-4-1965, Hợp tác xã tín dụng xã Yên Lạc được thành lập, Ban Quản trị gồm có 3 người: ông Nguyễn Đình Khoát làm Trưởng ban, ông Nguyễn Văn Nhị làm Phó ban kiêm Thủ quỹ, ông Bùi Xuân Lành làm Kế toán. Ban Quản trị hoạt động theo hình thức vay vốn ngân hàng và huy động nhân dân đóng góp làm vốn để hợp tác xã tín dụng hoạt động.

Trong chăn nuôi, thời kỳ này nhân dân vẫn chăn nuôi lợn, gà là chủ yếu. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền, các hộ gia đình và các hợp tác xã đã đặc biệt chú ý tới việc phát triển đàn lợn nái sinh sản. Tuy nhiên, hầu hết các hộ gia đình đều nuôi lợn theo hình thức thả rông, không có chuồng trại nên năng suất thấp.

Từ năm 1966, Yên Lạc là xã được chọn làm cơ sở thí điểm chăn nuôi đàn trâu tập thể. Thực hiện chủ trương của huyện, các hợp tác xã đã xây dựng, mở rộng một số chuồng trại chăn nuôi, có kế hoạch đảm bảo nguồn thức ăn cho đàn trâu. Dù chưa có kinh nghiệm chăn nuôi tập trung nhưng kết quả chăn nuôi năm 1966 của xã vẫn đạt khá, đàn trâu tăng 2,5% so với năm 1965.

Ngày 2-3-1966, Hợp tác xã mua bán xã Yên Lạc được thành lập, Ban Quản trị gồm 3 người, ông Nguyễn Văn Hành được bầu làm Chủ nhiệm, ông Hoàng Văn Tín làm Phó Chủ nhiệm, ông Nguyễn Kim Khoa làm Kế toán. Hợp tác xã mua bán đã mở 1 cửa hàng (do 1 nhân viên phụ trách) để bán hàng phục vụ nhu cầu của nhân dân trong xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phú Lương lần thứ IX (tháng 2-1965) về “Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện mạnh mẽ và vững chắc...”¹, năm 1966 xã Yên Lạc đã xây dựng thêm Hợp tác xã Kim Lan gồm các xóm Kim Lan, Đồng Bông, Viện Tân. Ban Quản trị Hợp tác xã Kim Lan gồm có 3 người: ông Vũ Văn Bính làm Chủ nhiệm, ông Phương Minh Phú làm Phó Chủ nhiệm, ông Nguyễn Trọng Hối làm Kế toán.

Trong sản xuất, các hợp tác xã đã vận động xã viên đưa một số giống lúa mới vào sản xuất như Mộc tuyền, Khê nam lùn, Chiêm ba lá... Đồng thời, hợp tác xã cũng thành lập đội thủy lợi, huy động nhân dân đào, đắp, làm hồ, ao, mương để đảm bảo đủ nước tưới cho tất cả các cánh đồng. Nhờ vậy, diện tích gieo các vụ đều đạt và vượt chỉ tiêu (có năm đạt 104% diện tích), năng suất đạt từ 5-7 tạ/mẫu. Vụ mùa năm 1966, bình quân năng suất lúa của xã đã đạt trên 6,5 tạ/mẫu.

Từ khi Hợp tác xã Liên Thành (xóm Đẩu) ra đời, Hợp tác xã Nam Thái và Hợp tác xã Liên Thành đều do tổ Đảng

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương*, tập II (1955-2000), Sđd.

xóm Ó quản lý. Năm 1967, tổ Đảng xóm Đầu và xóm Ó biểu quyết nhất trí đưa 2 hợp tác xã sáp nhập thành 1 hợp tác xã, lấy tên là Hợp tác xã Nam Thành. Ban Quản trị Hợp tác xã Nam Thành gồm 7 người do ông Nguyễn Đình Hòa làm Chủ nhiệm, ông Hoàng Quý Long làm Phó Chủ nhiệm, ông Hoàng Đức Lân làm Kế toán, ông Phạm Văn Lai làm Thủ quỹ, ông Hoàng Văn Bính làm Đội trưởng đội 1 xóm Ó, bà Nguyễn Thị Hán làm Đội trưởng đội 2 xóm Đầu. Ông Hoàng Trọng Ninh làm Trưởng ban Kiểm tra của hợp tác xã. Sau khi thành lập hợp tác xã Nam Thành có 54 hộ, 342 nhân khẩu trong đó có 153 nam, 189 nữ. Tổng diện tích đất canh tác là 112 mẫu, trong đó đất 1 vụ là 59 mẫu, đất 2 vụ là 27 mẫu, còn lại là 5% đất của các hộ xã viên và đất làm mạ. Toàn hợp tác xã có 90 con trâu và 14 con bò.

Năm 1967, sau thời gian phát triển cả về số lượng và chất lượng, Chi bộ xã Yên Lạc được nâng cấp lên thành Đảng bộ¹. Ngày 7-4-1967, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1967-1969. Đại hội đã tổng kết những kết quả đã đạt được của Chi bộ xã Yên Lạc từ khi thành lập tới năm 1967 và đề ra phương hướng nhiệm vụ của xã trong thời gian tới.

Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I được bầu gồm 11 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lô Quý Phong giữ chức Bí thư, đồng chí Hầu Văn Thị giữ chức Phó Bí

1. Tư liệu viết tay ngày 4-4-2006 của đồng chí Trần Đức Tài.

thư, đồng chí Dương Phú Lạc là Ủy viên Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Khi mới thành lập, toàn Đảng bộ có 3 chi bộ là: Chi bộ Nam Thành do đồng chí Nguyễn Đình Hòa làm Bí thư; Chi bộ Yên Phú do đồng chí Trần Đức Tài làm Bí thư; Chi bộ Chính Bình do đồng chí Vũ Đình Hùng làm Bí thư.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Yên Lạc là một sự kiện chính trị quan trọng đối với cán bộ và nhân dân trong xã. Đây là mốc son lịch sử, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức cơ sở đảng tại địa phương. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, truyền thống của Chi bộ vững mạnh trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc quyết tâm đoàn kết, phấn đấu, phát huy nội lực, linh hoạt, sáng tạo để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội mà Đảng và Nhà nước giao.

Có thể nói, giai đoạn 1965-1968 là giai đoạn đặc biệt khó khăn của nhân dân Yên Lạc, vừa sản xuất, vừa chi viện cho chiến trường miền Nam. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Phú Lương, xã Yên Lạc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội, thực hiện tốt phong trào hợp tác hóa với sự ra đời của các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng thu hút đông đảo xã viên tham gia. Đặc biệt sự kiện thành lập Đảng bộ xã Yên Lạc (năm 1967) đã đánh dấu mốc son quan trọng trong sự trưởng thành vượt bậc của Chi bộ xã Yên Lạc. Trong suốt cuộc chiến tranh phá hoại

lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, xã Yên Lạc đã góp phần cùng nhân dân miền Bắc làm tròn nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ quê hương.

2. Đảng bộ xã Yên Lạc lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (4/1968-12/1972)

Từ ngày 31-3-1968, tuy phải tạm ngừng ném bom bắn phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra nhưng đế quốc Mỹ vẫn đẩy mạnh việc trinh sát Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh thành khác, sẵn sàng chuẩn bị trở lại đánh phá bất cứ lúc nào.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, chương trình hành động của Huyện ủy Phú Lương, Đảng bộ xã Yên Lạc đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị để cán bộ đảng viên học tập, tiến hành tự phê bình và phê bình. Sau đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng bảo thủ, hủu khuynh, cá nhân chủ nghĩa, trì trệ, sợ gian khổ trong cán bộ, đảng viên được giảm dần.

Năm 1968, thực hiện chủ trương của Huyện ủy về đẩy mạnh củng cố quan hệ sản xuất mới, trọng tâm là chỉ đạo tốt cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, Đảng bộ Yên Lạc đã cử cán bộ, đảng viên bám sát các hộ ở xóm Đèo Lam, vận động nhân dân vào hợp tác xã. Đảng bộ tiến hành họp toàn xóm Đèo Lam, lấy ý kiến của nhân dân về việc thành lập hợp tác xã. Trong năm đó, Hợp tác xã Xuân Thành (Đèo Lam) ra đời, gồm 100% xã viên là người dân tộc Sán Chay.

Khi mới thành lập, hợp tác xã chỉ có 58% số hộ trong xóm tham gia, trong đó có 6 đảng viên, còn lại 42% số hộ

vẫn ở ngoài tự sản xuất. Tổng diện tích đất canh tác của hợp tác xã là 113 mẫu 8 sào 7 thước.

Như vậy, đến cuối năm 1968, hầu hết các xóm ở Yên Lạc đã có hợp tác xã, theo thống kê của huyện Phú Lương, số nông hộ vào hợp tác xã đã lên tới trên 90%. Đến năm 1969, số hộ tham gia hợp tác xã đạt 97%.

Ngày 5-12-1968, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội khóa II, nhiệm kỳ 1969-1971. Đại hội đã đánh giá công tác sản xuất và phục vụ chiến đấu từ năm 1967 đến năm 1968. Đại hội đã chỉ ra những mặt yếu của Đảng bộ và nhấn mạnh cần tiếp tục hoàn thành việc thực hiện các chỉ tiêu trên giao về diện tích và sản lượng, phấn đấu không còn diện tích bỏ hoang không cấy, đồng thời phải tiến hành củng cố các hợp tác xã.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong phiên họp đầu tiên Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí do đồng chí Lô Quý Phong giữ chức Bí thư, đồng chí Hầu Văn Thị giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Đình Hòa giữ chức Thường trực Đảng ủy.

Hưởng ứng các đợt phát động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “Thủy lợi - giao thông - lâm nghiệp - phân bón”, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân các xóm ra sức tu sửa các công trình thủy lợi, quyết tâm đảm bảo nước tưới cho 60% diện tích gieo, cấy lúa. Chỉ trong 6 tháng đầu năm, xã đã hoàn thành xây dựng một hồ chứa nước, trở thành một trong 12 công trình thủy lợi nhỏ được hoàn thành trong năm 1969 của huyện Phú Lương.

Tuy nhiên, thời gian này, các hợp tác xã sản xuất không có hiệu quả, xã viên chán nản làm việc không tập trung. Bên cạnh đó, thiên tai, hạn hán thường xuyên xảy ra gây nhiều tác động tiêu cực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân.

Hợp tác xã Chính Bình sau 3 năm thành lập gần như không có hoạt động gì, đến năm 1969 hình thức hợp tác xã tan vỡ, chỉ còn duy trì được Ban Quản trị. Trước tình hình đó, trong những năm 1969-1970, huyện Phú Lương đã thành lập một tổ công tác xuống Na Mụ để củng cố lại Hợp tác xã Chính Bình. Kết hợp với đoàn cán bộ của huyện, đoàn cán bộ của xã đã thuyết phục được một số hộ chủ yếu là cán bộ, đảng viên và một số hộ xã viên giác ngộ tự trở lại lao động trong hợp tác xã. Sau khi đoàn cán bộ của huyện về, xã vẫn tiếp tục cử cán bộ xuống động viên nhân dân, xã viên vào hợp tác xã theo đường lối của Đảng¹. Nhờ sự quan tâm tích cực của Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã, nhân dân các dân tộc trong xã nhiều người lại xin vào hợp tác xã.

Đến năm 1969, tuy số người tham gia hợp tác xã đông nhưng xã viên không tự nguyện làm việc, cán bộ trình độ thấp, dẫn đến có một số diện tích phải bỏ hoang, một số diện tích cây năng suất kém, giá trị ngày công quá thấp, không hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Xã viên chán nản, nhiều người nộp đơn xin ra hàng loạt.

1. Đến năm 1975 đã có 75% số hộ vào hợp tác xã. Xã đã tiến hành mở đại hội xã viên vào ngày 13-10-1975 bầu Ban Quản trị mới do ông Trạc Văn Tài làm Chủ nhiệm.

Mặc dù đã được củng cố nhiều lần, thay từ 1-3 Ban Quản trị hợp tác xã nhưng đến năm 1969-1970, một số hợp tác xã chỉ còn cán bộ Ban Quản trị.

Trước tình hình đó, cuối năm 1969, Đảng ủy quyết định hợp nhất Hợp tác xã Đồng Tiến và Hợp tác xã Yên Phú thành Hợp tác xã Phú Tiến, ông Ninh Đình Thanh được cử làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Phú Tiến.

Dù sản xuất còn gặp nhiều khó khăn, song được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã đã phát động phong trào làm phân bón vụ mùa, đưa giống lúa mới vào đồng ruộng. Hầu hết diện tích lúa cấy vụ chiêm và vụ mùa được thay thế bằng giống lúa mới ngắn ngày, có khả năng chống chịu sâu bệnh và cho năng suất cao.

Trong lâm nghiệp, công tác bảo vệ rừng được Đảng bộ chú trọng. Xã đã có nhiều biện pháp nhằm chấm dứt nạn phá rừng và chặt cây bừa bãi được các chi bộ và nhân dân áp dụng, có hiệu quả.

Hợp tác xã mua bán đã xây dựng được cửa hàng mua bán phục vụ hàng hóa cho nhân dân. Ban Tín dụng của hợp tác xã tín dụng được củng cố, làm nhiệm vụ xuất nhập tiền tiết kiệm của nhân dân, phục vụ nhu cầu cần thiết đối với hợp tác xã và nhân dân được tốt.

Từ đầu năm 1969, địch có nhiều hoạt động do thám trên địa bàn tỉnh Bắc Thái. Trước tình hình đó, thực hiện sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Phú Lương, Đảng bộ xã Yên Lạc đã tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân

dân nâng cao ý thức cảnh giác, thực hiện tốt công tác phòng không sơ tán, duy trì nếp sống sinh hoạt, làm việc thời chiến, sửa chữa hầm hào ở những nơi có thể bị địch đánh phá. Lực lượng dân quân, tự vệ được coi trọng, phát triển. Do có sự giáo dục tốt về chính trị, tư tưởng nên ngày 28-5-1969, mặc dù địch thả truyền đơn xuống địa bàn xã Yên Lạc xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước nhưng nhân dân vẫn không dao động, giữ vững niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng¹.

Công tác trị an, bảo vệ các cơ quan trong khu vực được thực hiện tốt. Những người lạ đến xã đều phải khai báo rõ ràng. Nạn cờ bạc đã được xóa bỏ, nạn trộm cắp ở địa phương được ngăn chặn. Các cơ quan, kho tàng của Nhà nước đóng trên địa bàn xã được bảo vệ an toàn. Trong chiến tranh, nhân dân Yên Lạc đã phối hợp cùng các cơ quan sơ tán hàng đăm cất vào khu an toàn ở rải rác trên rừng nhưng việc mất mát cũng không xảy ra.

Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ xã có nhiều hoạt động tích cực, đóng vai trò quan trọng trong công tác đẩy mạnh sản xuất ở địa phương. Các đoàn viên thanh niên đóng vai trò gương mẫu trong mọi công tác sản xuất chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Các chị em phụ nữ tích cực hưởng ứng phong trào “Ba đảm đang” động viên con em mình đi chiến đấu. Tiêu biểu cho phong trào này là chị Hoàng Thị Nhanh (xóm Kim Lan), là nòng cốt vận động 2 xóm Kim Lan và Na Mụ trong việc đảm bảo số lượng thanh niên nhập ngũ hàng năm.

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương*, tập II (1955-2000), Sdd.

Giữa lúc Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đang hăng hái thi đua sản xuất và chuẩn bị mọi tinh thần cho cuộc chiến đấu mới, ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam đã từ trần, để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta một tổn thất vô cùng lớn lao, một nỗi đau thương vô hạn.

Trước khi đi xa, Người có để lại lời nhắc nhở Đảng ta “Phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”, “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải rút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”.

Quyết biến đau thương thành hành động, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc đã mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng để học tập và thực hiện “Di chúc” của Người, quyết tâm xây dựng quê hương, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa và giúp đỡ miền Nam hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Ngày 25-3-1971, Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ III, nhiệm kỳ 1971-1973 được tổ chức tại trụ sở xã với sự tham dự của toàn thể đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội đã tổng kết công tác xây dựng Đảng và các mặt kinh tế - xã hội của xã trong những năm 1969-1971. Đại hội đánh giá nhiệm kỳ trước đã đạt được nhiều kết quả, song một số hạn chế chưa được khắc phục

như ổn định nghĩa vụ lương thực chưa thực hiện được, hàng hóa phân phối chủ yếu theo định lượng... Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ mới trên các mặt kinh tế, quân sự, tăng cường tổ chức sản xuất, thực hiện nghĩa vụ hậu phương với tiền tuyến lớn miền Nam.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Trần Đức Tài được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Đình Hòa là Phó Bí thư, đồng chí Lô Quý Phong là Thường trực Đảng.

Sau Đại hội, mặc dù Ban Chấp hành đã có nhiều cố gắng lãnh đạo các phong trào trong xã nhưng tình hình kinh tế - chính trị - xã hội ở địa phương ngày càng gặp nhiều khó khăn.

Tại địa phương, tình hình buôn lậu có nguy cơ phát triển, nhiều đối tượng không có giấy tờ đi lại ở địa phương. Thậm chí nhiều gia đình còn chứa chấp những người không có giấy tờ lý lịch rõ ràng. Tệ nạn mê tín dị đoan, cờ bạc nổi lên. Trạm xá và các cơ sở nhà trường cho con em học chưa được xây dựng.

Hoạt động của các ban ngành, đoàn thể từ năm 1970-1973 bị giảm sút, nhất là Hội Phụ nữ, qua nhiệm kỳ không tổ chức được đại hội để kiện toàn Ban Chấp hành. Từ đó tác động lớn đến phong trào sản xuất, chiến đấu phục vụ chiến đấu và tác động lớn đến vai trò giáo dục của chị em phụ nữ nói riêng trong xã hội.

Từ năm 1970, tính tiên phong gương mẫu, tính kỷ luật của một số đảng viên bị suy giảm. Nhiều đảng viên

không tôn trọng nguyên tắc của Đảng, bỏ vị trí chiến đấu, gây tác động tư tưởng trong Đảng bộ. Do đó từ năm 1970-1973, Đảng bộ Yên Lạc xếp loại yếu. Đảng bộ đã tiến hành kỷ luật nhiều đảng viên với nhiều hình thức khác nhau, trong đó có 1 đồng chí bị kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng do không cho con đi bộ đội, tự ý ra khỏi hợp tác xã, vi phạm chính sách bảo vệ rừng, tự ý đi phát rừng không thông qua ý kiến của Ban Chấp hành khai trừ 6 đồng chí đã 3 năm không đi sinh hoạt, không đóng đảng phí và 5 đồng chí bỏ vị trí chiến đấu.

Sau thất bại nặng nề trên các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, cuối tháng 12-1972, đế quốc Mỹ huy động lực lượng không quân gồm cả máy bay B52, F111 mở cuộc tập kích chiến lược với quy mô lớn vào Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và nhiều địa phương khác trên cả nước. Nhưng những hành động điên cuồng của Mỹ chỉ làm cho nhân dân ưa chuộng hòa bình trên thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ ngày càng căm phẫn, lên án, đòi chấm dứt chiến tranh và làm cho nhân dân Việt Nam càng tăng thêm ý chí quyết chiến, quyết thắng chiến tranh phá hoại của Mỹ. Qua 12 ngày đêm chiến đấu, bằng ý chí kiên cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân miền Bắc đã làm nên trận “Điện Biên Phủ trên không”, bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B52, 5 chiếc F111, buộc giới cầm quyền Mỹ phải cử phái đoàn trở lại Pa-ri để kí Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam ngày 27-1-1973. Hiệp định Pa-ri được ký kết đã mở ra một thời kỳ mới của cách mạng nước ta.

Nhưng sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân của nhân dân Việt Nam vẫn chưa hoàn thành. Các thế lực phản động tay sai của chủ nghĩa thực dân mới vẫn còn âm mưu phá hoại hòa bình, ngăn cản con đường độc lập, tự do, thống nhất của dân tộc Việt Nam.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN YÊN LẠC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HÓA (1973-1975)

Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và dốc sức chi viện cho miền Nam là nhiệm vụ chính của miền Bắc trong những năm 1973-1975. Hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng khóa III (họp từ ngày 20-12-1973 đến ngày 7-1-1974) bàn về nhiệm vụ, phương hướng khôi phục và phát triển kinh tế miền Bắc trong hai năm 1974-1975 đã chỉ ra rằng: Phải nhanh chóng hoàn thành việc hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa... củng cố quốc phòng.

Năm 1973, Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ IV được tổ chức. Đại hội đánh giá những kết quả đã làm được của nhiệm kỳ trước, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót cần phải khắc phục trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế ở xã. Đồng thời khẳng định việc tích cực sản xuất, chi viện cho chiến trường, góp phần giải phóng đất nước là việc làm quan trọng của Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc trong nhiệm kỳ mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Dương Phú Lạc được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Đức Tài được bầu là Phó Bí thư.

Ở Yên Lạc, nhân dân được sống trong hòa bình, đây là điều kiện hết sức thuận lợi để xã đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống. Tuy nhiên, cũng từ thời điểm này một số cán bộ, đảng viên và nhân dân xuất hiện tư tưởng tự thỏa mãn, có tâm lý muốn nghỉ ngơi. Một số đảng viên lơ là nhiệm vụ công tác. Điều này đã gây ra những tác động không tốt tới các phong trào chung của xã, gây ảnh hưởng đến sự thống nhất đoàn kết trong nội bộ Đảng và khiến việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước bị ảnh hưởng.

Sản xuất nông nghiệp bị đình trệ, người nông dân không chú ý đến sản xuất tập thể xã hội chủ nghĩa. Các giống lúa có năng suất cao không được đưa vào sản xuất, các biện pháp khoa học kỹ thuật không được ứng dụng. Từ đó, sản xuất bị hạn chế, năng suất thấp, đời sống xã viên gặp nhiều khó khăn.

Trong chăn nuôi, hầu hết các gia đình đều trồng thêm khoai lang và các loại rau để tăng thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm. Tuy nhiên, nhiều năm liền hợp tác xã không làm tròn nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Một trong những nguyên nhân đó là do trong quá trình chăn nuôi, nhiều hộ không chấp hành chính sách lương thực, thực phẩm của Nhà nước mà đem buôn bán tự do nhằm thu lợi cá nhân.

Rừng và diện tích đất rừng là tiềm năng và cũng là thế mạnh của xã. Tuy nhiên, khi địa phương gặp khó khăn, một số bà con đã lên rừng phát nương làm rẫy, trồng lúa, trồng ngô làm diện tích rừng của xã bị thu hẹp. Một số người, trong đó có cả cấp ủy và đảng viên của xã còn tiếp tay cho lâm tặc chặt gỗ, xẻ gỗ trái phép, tạo điều kiện cho tư thương buôn bán gỗ rừng từ nơi này sang nơi khác.

Trong thời kỳ này, hoạt động của các đoàn thể cũng bộc lộ nhiều yếu kém. Hội Phụ nữ xã mấy năm liền không tổ chức được đại hội. Vai trò của phụ nữ không được phát huy đã tác động lớn đến phong trào sản xuất và phục vụ chiến đấu. Vai trò giáo dục của phụ nữ cũng tác động trực tiếp tới xã hội, một số chị em có con chưa đến tuổi nhưng đã cho lập gia đình. Các đoàn thể khác như Đoàn Thanh niên... hầu như không có hoạt động.

Trong nội bộ Đảng xã Yên Lạc, tính tiên phong gương mẫu, tính kỷ luật của một số đảng viên bị suy giảm. Một số đảng viên thoái hóa, không coi trọng nguyên tắc Đảng, không thực hiện công việc của Đảng bộ, từ đó tác động đến vai trò lãnh đạo của Đảng bộ trên tất cả các mặt. Năm 1973, sau khi họp kiểm điểm, toàn Đảng bộ có 8 đồng chí không chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật Đảng, vi phạm nguyên tắc Đảng, trong đó có 1 đồng chí bị khai trừ. Năm 1973, Đảng bộ xếp loại phần đầu chưa tốt.

Trước tình hình đó, nhằm khắc phục những khó khăn của Đảng bộ xã, Huyện ủy đã cử cán bộ trực tiếp xuống xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên tiếp tục học tập Nghị

quyết số 195-NQ/TW ngày 6-3-1970 về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, kết hợp học tập Nghị quyết số 02 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XI về việc củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất làm trọng tâm, đồng thời nâng cao trình độ cán bộ, đảng viên ở nông thôn về công tác quản lý hợp tác xã, kỹ thuật cấy lúa.

Thực hiện chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lương về việc tiến hành thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26-10-1971 của Ban Bí thư về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh nhằm củng cố tổ chức đảng, nêu cao vai trò các chi bộ, từ ngày 5-9-1974 đến hết ngày 9-9-1974 Đảng bộ xã Yên Lạc đã tổ chức họp Ban Chấp hành. Nội dung hội nghị gồm 2 phần: Phần 1, học tập Nghị quyết 195-NQ/TW về mở cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; phần 2, học tập Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành ngày 26-10-1971. Sau khi học tập nghị quyết, chỉ thị nói trên, Ban Chấp hành đã kiểm điểm sự lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng từ năm 1965 đến năm 1974, đồng thời liên hệ cá nhân từng đảng viên về quán triệt Chỉ thị 192.

Năm 1974, Đảng bộ xã Yên Lạc tổ chức Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 1974-1976 với sự tham dự của 52 đảng viên. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu và hạn chế trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng

nhiệm vụ trong thời gian tới là: Lãnh đạo nhân dân khẩn trương bắt tay vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, khai thác mọi tiềm năng vốn có về đất đai, lao động, cơ sở vật chất để khắc phục hậu quả chiến tranh, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, phải nhanh chóng khôi phục lại sản xuất, thay đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm cho nhân dân và đảm bảo thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Đại hội nhấn mạnh: Trong thời gian tới phải thực hiện chỉ thị của huyện về việc xây dựng hợp tác xã bậc cao, hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn. Đảng bộ nhất trí quyết định và biểu quyết hợp nhất 5 hợp tác xã nhỏ thành 2 hợp tác xã lớn: Hợp tác xã Nam Thành, Phú Tiên, Xuân Thành hợp nhất thành 1 hợp tác xã, hợp tác xã Kim Lan, Na Tiên hợp nhất thành một hợp tác xã.

Đại hội đã đánh giá những kết quả của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng của nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Dương Phú Lạc được bầu giữ chức Bí thư.

Ngày 30-4-1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng. Ngày 2-5-1975 miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối. Đảng bộ và nhân dân trong xã tích cực đẩy mạnh hoạt động khôi phục kinh tế, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế đã đề ra.

Trong suốt quá trình kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lớp lớp thanh niên xã Yên Lạc đã kế tiếp nhau lên

đường đánh Mỹ “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước mà lòng phơi phới dậy tương lai”. Từ năm 1954 đến năm 1975, nhiều thanh niên Yên Lạc đã lên đường nhập ngũ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, trong đó riêng giai đoạn 1968-1972 đã có hàng trăm thanh niên tình nguyện vào chiến trường. Cả xã có 16 liệt sỹ chống Mỹ, trong đó 11 người hy sinh trong những năm 1968-1972. Ghi nhận sự hy sinh, lòng dũng cảm chiến đấu, phục vụ chiến đấu và đóng góp cho Nhà nước, chi viện cho tiền tuyến của nhân dân Yên Lạc, Đảng và Nhà nước đã tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cho các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Chương V

ĐẢNG BỘ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)

I. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM (1975-1980)

Ngày 29-9-1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) và ra Nghị quyết về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới với nội dung trọng tâm là: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”¹.

Để củng cố hơn nữa tổ chức đảng, làm nòng cốt để lãnh đạo nhân dân thực hiện mọi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, nhằm đưa sản xuất nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, chuyên môn hóa lao động, từ ngày 18 đến ngày 19-3-1976, Đảng bộ xã Yên Lạc đã tổ chức Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ 1976-1978.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 36, H, 2004, tr.397.

Trong ngày đầu tiên làm việc (18-3-1976), Đảng bộ đã nghe đồng chí Bí thư Đảng ủy báo cáo việc thực hiện Chỉ thị 192-CT/TW trong toàn Đảng bộ. Sau khi đánh giá những ưu khuyết điểm của từng đảng viên, kiểm điểm lại từng công việc của những đảng viên đã sai phạm, Đảng bộ có 9 đảng viên bị khai trừ, 1 đảng viên bị cách chức, 3 đồng chí bị lưu Đảng¹, 3 đồng chí bị cảnh cáo, 4 đồng chí tư tưởng giác ngộ thấp bị xóa tên. Tổng số đảng viên bị kỷ luật theo Chỉ thị 192 là 20 người, Đảng bộ còn 42 người tiếp tục công tác.

Sáng ngày 19-3-1976, Đại hội bỏ phiếu bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí, đồng chí Hầu Văn Thị được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Trần Đức Tài giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Lô Quý Phong là Thường vụ - Thường trực Đảng.

Sau Đại hội, ngày 25-4-1976, trên 90% cử tri xã Yên Lạc đã đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa VI. Kỳ họp đầu tiên diễn ra tại Hà Nội (từ ngày 24-6 đến ngày 3-7-1976), Quốc hội khóa VI đã thông qua chính sách đối nội và đối ngoại của đất nước, về nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam, đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi tên thành Ủy ban nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc lúc này do đồng chí Trần Đức Tài giữ chức Chủ tịch. Cuộc bầu cử thành công cùng với việc củng cố lại chính quyền địa

1. Bị ghi vào Đảng tịch.

phương đã làm cho mỗi người dân Yên Lạc hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ của mình, đồng thời là nguồn cổ vũ, động viên để cán bộ và nhân dân hăng hái thi đua thực hiện nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

Từ ngày 24-3-1976, huyện Phú Xuyên (Hà Nội) đã đưa 150 người lên xây dựng nhà lá để chuẩn bị cho đồng bào lên ở và thành lập Hợp tác xã Yên Thủy do ông Vũ Tiến Dũng làm Chủ nhiệm. Từ ngày 22-5-1976, Hợp tác xã Yên Thủy tham gia phát triển kinh tế chè tại Yên Lạc dưới sự phê duyệt của công an huyện Phú Lương và sự tiếp nhận của Ủy ban hành chính xã Yên Lạc do đồng chí Hoàng Văn Hoi - Phó Chủ tịch, Trưởng Công an xã Yên Lạc làm đại diện. Hợp tác xã có tổng số 92 hộ, 488 nhân khẩu¹, phân chia làm 4 đội sản xuất ở 4 khu vực tập trung phát triển kinh tế chè.

Cũng trong năm 1976, các hợp tác xã Chính Bình, Kim Lan, Đồng Bông, Viện Tân được hợp nhất thành hợp tác xã Chính Bình. Đại hội xã viên bầu Ban Quản trị do ông Vũ Văn Bính làm Chủ nhiệm và Ban Kiểm tra do ông Hầu Văn Thị làm Trưởng ban. Hợp tác xã đã huy động hàng chục nghìn ngày công để cải tạo, xây dựng và hoàn thiện hệ thống kênh mương để phục vụ sản xuất, mạnh dạn sử dụng giống mới, thành lập đội giống chuyên để sản xuất giống lúa tốt và hướng dẫn phương pháp làm giống cho các tổ đội sản xuất.

1. Năm 1978, hợp tác xã Yên Thủy có 127 hộ, 637 nhân khẩu.

Sau khi hợp nhất, Hợp tác xã Chính Bình gồm 6 đội sản xuất là: Tiên Thông A, Tiên Thông B, Na Mụ, Viện Tân, Đồng Bông, Kim Lan với tổng diện tích 175,2 mẫu, 145 hộ, 886 nhân khẩu, bình quân đạt từ 70-75kg/sào, với mức thuế xã giao là 28.900kg.

Một thời gian sau khi hợp nhất tình hình phát triển sản xuất chưa thu được kết quả cao, sản lượng đạt thấp. Do giá trị ngày công thấp, xã viên không đủ điều kiện giao nộp sản phẩm nên việc hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước chưa được thực hiện. Các đội sản xuất tự tổ chức việc lao động sản xuất.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã các khóa V và VI, ngày 2-7-1977, các hợp tác xã Nam Thành, Phú Tiến, Xuân Thành đã tiến hành Đại hội hợp nhất thành Hợp tác xã Phú Thành do ông Hoàng Văn Tài làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Hành và Lô Quý Phong làm Phó Chủ nhiệm. Sau khi hợp nhất, hợp tác xã phân làm 8 đội sản xuất với tổng diện tích 324,7 mẫu, tổng số “3 thu” Hợp tác xã Phú Thành phải nộp là 58.175kg.

Việc mở rộng quy mô các hợp tác xã đã tạo điều kiện để xã tiến hành đưa các loại giống cây trồng mới vào sản xuất như: Nông nghiệp 8, Mộc tuyền, Trăn châu lùn...; Ngoài cây lúa là cây lương thực chính, các hợp tác xã còn tiến hành trồng các loại cây hoa màu và cây công nghiệp. Chè là cây công nghiệp quan trọng và chủ chốt đối với Yên Lạc vì vậy việc chọn giống rất được coi trọng. Nhiều giống chè cho năng suất và chất lượng cao được trồng ở các xóm trong xã, mang lại giá trị kinh tế cao. Ngoài

cây chè, cây mía bước đầu cũng được mở rộng diện tích canh tác để cung cấp nguyên liệu cho Xí nghiệp đường của huyện.

Song song với việc phát triển nông nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo xây dựng các tổ, đội ngành nghề về sản xuất gạch nung, vận chuyển khai thác cát, vận tải, mộc truyền thống... đáp ứng nhu cầu kiến thiết, xây dựng trong và ngoài xã. Các tổ đội thực hiện tốt định mức khoán công phân phối, mọi hoạt động đều đảm bảo quyền dân chủ, tạo ra không khí mới trong lao động sản xuất, từng bước phấn đấu theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Năm 1978, Đảng bộ xã Yên Lạc tổ chức Đại hội khóa VII, nhiệm kỳ 1978-1979. Đại hội đã đánh giá những kết quả cũng như những hạn chế của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí, đồng chí Dương Phú Lạc được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Đức Tài được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Hành giữ chức Thường trực Đảng.

Trong lĩnh vực giáo dục: Số lượng học sinh tới lớp ngày càng đông, đến năm 1977, xã đề nghị huyện cho thành lập trường Phổ thông cấp II¹ do cô Tô Thị Thái làm Hiệu trưởng. Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW về cải cách giáo dục ngày 11-1-1979 của Bộ Chính trị (Nghị quyết có nêu 3 mục tiêu của cải cách giáo dục lần

1. Trường được xây dựng tại địa điểm xây dựng đền thờ anh hùng liệt sỹ hiện nay.

này trong đó mục tiêu đầu tiên là “làm tốt việc chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ ngay từ tuổi thơ ấu cho đến lúc trưởng thành, nhằm tạo ra cơ sở ban đầu rất quan trọng của con người Việt Nam mới, người lao động làm chủ tập thể và phát triển toàn diện...”¹) dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước cho cán bộ và nhân dân, xây dựng con người mới, nếp sống mới, tư tưởng mới. Một số phòng học của trường cấp I và cấp II được cải tạo từ nhà tranh vách đất thành nhà xây, lợp ngói, đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc dạy và học. Số học sinh lên lớp và tốt nghiệp của trường cấp I đạt 95% và trường cấp II đạt 82%.

Trong những năm 1976-1979, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục huyện cho Đoàn xã mở các lớp bổ túc văn hóa cho đoàn viên, thanh niên¹. Sau khi được Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục huyện Phú Lương cho phép, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc đã giao cho Đoàn Thanh niên xã và Hiệu trưởng, Hiệu phó các nhà trường làm tham mưu, lấy tài liệu giảng dạy và chọn những thanh niên đã học hết lớp 7 ra giảng dạy. Đoàn xã đã chọn 5 đồng chí (Trần Xuân Sính, Lô Quang Thế, Hoàng Thị Thủy, Vũ Thị Xuyên, Vũ Thúc Duyên) có trình độ văn hóa học hết cấp II và cấp III để làm giáo viên bổ túc; đồng thời phối hợp với 5 giáo viên của trường phổ

1. Do hầu hết số đoàn viên thanh niên chỉ có trình độ lớp 3 và trường cấp II của xã chưa có lớp 7.

thông cấp I, II xã Yên Lạc (cô Duyên, cô Định, cô Cù, cô Còng, cô Nguyên, cô Trịnh) do thầy Nguyễn Tiến Dũng làm Hiệu trưởng để giảng dạy các lớp bổ túc. Tổng số giáo viên bổ túc là 10 người. Chương trình giảng dạy là từ lớp 3 đến lớp 7, tổng số đoàn viên, thanh niên theo học là 230 em, cuối khóa các em được thi tốt nghiệp cấp I, cấp II. Nhiều đoàn viên, thanh niên sau khi tốt nghiệp cấp II đã được bổ sung cho đội ngũ cán bộ của xã và tạo nguồn phát triển Đảng tại thời điểm lúc bấy giờ. Với những thành tích đó, Đoàn xã Yên Lạc đã được tặng nhiều bằng khen, giấy khen của Trung ương Đoàn, tỉnh Đoàn Bắc Thái và của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục huyện.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy xã Yên Lạc, các chi bộ và các hợp tác xã đã vận động nhân dân mỗi khẩu đóng góp 1kg thóc để lấy kinh phí xây dựng trạm xá xã. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và toàn Đảng bộ đã họp và quyết định phân cho các hợp tác xã vật liệu và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng trạm xá xã tại khu trung tâm xã (địa điểm xây dựng trạm y tế hiện nay). Đến ngày 6-9-1978, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã bàn giao trạm xá cho Ban y tế xã. Thời điểm này, ông Hoàng Cộng Lực làm Trưởng trạm, bà Tạ Thị Thành làm Phó trạm, ông Nguyễn Thanh Liêm là nhân viên. Mặc dù mới xây dựng, cơ sở vật chất kĩ thuật còn thiếu thốn nhưng trạm xá xã vẫn cử người thường trực 24/24 giờ trong ngày để thăm khám, điều trị và chữa được những bệnh thông thường cho nhân dân, những bệnh nặng được chuyển lên tuyến trên. Cán bộ y tế xã đã vận động nhân dân xây dựng 3 công trình giếng nước - nhà tắm - hố xí 2 ngăn. Công tác dân số - kế hoạch

hóa gia đình tập trung vào việc tuyên truyền các biện pháp tránh thai, góp phần hạ tỉ lệ tăng dân số tự nhiên.

Phong trào văn hóa, văn nghệ của địa phương vẫn duy trì và phát triển mạnh mẽ. Đội văn nghệ tích cực giao lưu với một số xã trong huyện tạo sự đoàn kết trong nhân dân. Phong trào thể dục, thể thao của xã có bước tiến mới nhằm rèn luyện sức khỏe, noi gương Bác Hồ vĩ đại.

Công tác quốc phòng - an ninh được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ xã, do đó Đảng ủy và chính quyền quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ “xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” trong tình hình mới. Trong giai đoạn này, trên địa bàn xã có xảy ra một số vụ đánh bạc nhưng đã bị phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm khắc, tình hình an ninh chính trị địa phương được giữ vững. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 228-NQ/TW ngày 12-01-1974 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về “Cuộc đấu tranh chống lấy cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp” và Chỉ thị 96-TTg ngày 26-3-1979 của Thủ tướng Chính phủ về “Việc tăng cường chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 228 trong tình hình mới”, đội ngũ công an xã, thôn được củng cố, kiện toàn, vai trò và hiệu quả hoạt động được nâng cao. Lực lượng công an xã đã tích cực bảo vệ cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Thực hiện Chỉ thị 210-CT/TW ngày 5-10-1974 của Ban Bí thư và Nghị quyết của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “công tác quân sự địa phương trong giai đoạn mới”, Đảng bộ xã Yên Lạc tích cực xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ quân sự và lực lượng dân quân du kích địa

phương. Trong công tác khám tuyển quân sự, Đảng bộ và nhân dân luôn phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu trên giao. Bình quân mỗi năm có hàng chục thanh niên lên đường nhập ngũ.

Tháng 2-1979, phía Trung Quốc phát động cuộc tiến công xâm lấn trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Một lần nữa, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Yên Lạc phát huy truyền thống yêu nước, sẵn sàng lên đường tham gia chiến đấu. Thanh niên xã tiếp tục phát huy phong trào “Ba sẵn sàng” nhận nhiệm vụ mới. Trước tình hình thực tế của đất nước, nhiều đồng chí vừa phục viên sau ngày miền Nam giải phóng, lại một lần nữa tạm biệt người thân và quê hương lên đường cầm súng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc.

Trước tinh thần chiến đấu kiên cường bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia của quân và dân ta, tháng 3-1979, phía Trung Quốc buộc phải tuyên bố rút quân ra khỏi toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta.

Về chính sách hậu phương quân đội, xã quan tâm thực hiện chính sách đối với người có công. Ban Thương binh Xã hội ghi danh liệt sỹ, người có công và lập danh sách đề nghị khen thưởng những người có thành tích xuất sắc trong công cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Ban Chấp hành Đảng bộ cũng xem xét đưa một số đồng chí là quân nhân xuất ngũ vào cấp ủy, cơ quan, công tác trong các ban ngành đoàn thể.

Ngày 2-6-1979, Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1979-1981 được tổ chức. Đại hội đã đánh

giá những kết quả của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Trần Đức Tài được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Hợi được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Phạm Văn Lương là Ủy viên Thường vụ.

Quán triệt Thông tri số 22-TT/TW ngày 5-9-1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách, Đảng bộ đã tổ chức học tập chương trình cơ sở cho nhiều đảng viên, cử đảng viên đi học các trường Đảng, trường văn hóa ở tỉnh, huyện. Nhờ đó, nhiều đảng viên được học chương trình sơ cấp về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ đã chú trọng giáo dục cán bộ, đảng viên về nhận thức tình hình nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới, về truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng ta và dân tộc ta, về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế địa phương, nhất là phát triển sản xuất nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý trong nông nghiệp. Đồng thời, Đảng bộ cũng chú trọng việc uốn nắn và ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực của cán bộ, đảng viên, nhất là trong những lúc gặp khó khăn về sản xuất và đời sống.

Việc củng cố và kiện toàn tổ chức cơ sở đảng được tăng cường. Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và cải tiến lề lối làm việc của cấp ủy, Đảng ủy phân công và sắp xếp, bố trí đảng viên phụ

trách các mặt công tác theo yêu cầu tổ chức lại sản xuất, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, đi sâu giải quyết những cơ sở và đảng viên yếu kém... nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Việc bố trí và sử dụng cán bộ dân gắn với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và tổ chức bộ máy. Công tác phát triển đảng viên mới được chú ý hơn.

Công tác sinh hoạt Đảng từng bước đi vào nền nếp, đảm bảo chất lượng theo 3 tính chất: lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu. Qua đó, phân loại và đánh giá chất lượng hoạt động, các chi bộ đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Công tác xây dựng và củng cố chính quyền được chú trọng. Đại biểu Hội đồng nhân dân và ủy viên Ủy ban nhân dân thường xuyên được bồi dưỡng về chức năng, nhiệm vụ cũng như quyền hạn của mình. Ủy ban nhân dân xã tổ chức và thực hiện tốt công tác điều hành, động viên cán bộ, nhân dân nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch trên giao và những nội dung chương trình, nghị quyết của xã đề ra trong các lĩnh vực hoạt động.

Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt công tác động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tham gia lao động sản xuất, xây dựng quê hương. Ngày 5-5-1976, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Yên Lạc đã họp Đại hội kiểm điểm lại quá trình công tác của nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ tiếp theo và bầu Ủy ban Mặt trận của nhiệm kỳ mới. Ủy ban Mặt trận gồm 7 đồng chí: đồng chí Hoàng Văn Đắc giữ chức Trưởng ban, đồng chí Nguyễn Đình Dần giữ chức Phó Trưởng ban.

Đoàn viên thanh niên Yên Lạc hăng hái tham gia phong trào “ba xung kích làm chủ tập thể”, phát huy vai trò quan trọng của thế hệ trẻ trong sản xuất và chiến đấu, góp phần tích cực trong công tác phòng chống bão lụt và giữ gìn trật tự xã hội, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ xã phát huy truyền thống “Ba đảm đang” đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất trong nông nghiệp, trên tinh thần đó, các mục tiêu của các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ xã trong giai đoạn này đều đạt kết quả đề ra.

Như vậy, sau 5 năm (1976-1980), Đảng bộ Yên Lạc đã vững vàng lãnh đạo nhân dân phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc và hoàn thành nhiệm vụ đối với Nhà nước. Sản xuất nông nghiệp có nhiều đổi mới, sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục, quốc phòng - an ninh được giữ vững và phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng bộ xã còn tồn tại nhiều hạn chế: việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cụ thể các khâu sản xuất nông nghiệp theo thời vụ chưa đảm bảo; công tác quản lý sản phẩm chưa chặt chẽ, tài nguyên đất chưa tận dụng triệt để; cơ sở vật chất, công trình phúc lợi tập thể xây dựng còn chậm.

Đây là những khó khăn trước mắt, đặt ra yêu cầu Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc cần rút kinh nghiệm, có tư duy mới, cách làm mới và phương án giải quyết kịp thời để chỉ đạo phong trào ở địa phương trong những giai đoạn tiếp theo.

II. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1981-1985)

Sau khi thực hiện kế hoạch 5 năm (1976-1980), trong bối cảnh đất nước mới giải phóng, tình hình sản xuất kinh tế và đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, miền Bắc thiếu lương thực nghiêm trọng, chưa phát huy và khai thác hết tiềm năng đất đai, nguồn lực con người; tình trạng quản lý lao động còn lỏng lẻo, năng suất lao động thấp, nền kinh tế chậm phát triển.

Để thay đổi mô hình tổ chức sản xuất, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (thường gọi tắt là Khoán 100) về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp, xác lập trách nhiệm, quyền lợi của người lao động, đảm bảo hài hòa các mặt lợi ích kinh tế, bước đầu quan tâm đến lợi ích của người lao động đối với phần vượt khoán. Nội dung của Chỉ thị nêu lên mục đích và nguyên tắc khoán. Khi tiến hành khoán sản phẩm trong nông nghiệp, sản xuất lúa được chia thành 8 khâu: làm đất, nước, giống, trừ sâu, phân bón, cấy, chăm sóc, thu hoạch. Nhóm và người lao động trong các hợp tác xã đảm nhận 3 khâu: cấy trồng, chăm sóc, thu hoạch; còn hợp tác xã và đội sản xuất thực hiện 5 khâu: làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh. Đối với sản phẩm thu hoạch trên ruộng nhận khoán, nhóm và người lao động được hưởng phần vượt định mức, còn nếu thấp hơn so với định mức, nhóm và người lao động vẫn phải nộp đủ số sản phẩm đã được giao khoán cho hợp tác xã.

Khoán 100 là kết quả quá trình khảo nghiệm, bước đầu tìm tòi, đổi mới tư duy trong nông nghiệp, mở ra hướng đi mới đầy triển vọng cho sản xuất nông nghiệp và nông thôn Việt Nam.

Năm 1981, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 1981-1982. Đại hội xác định nhiệm kỳ tới phải tập trung vào phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời đề ra một số nội dung mới: tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán ruộng đất cho nhân dân; ra sức phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, ổn định đời sống nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa IX, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Nguyễn Nhạc Tình được bầu làm Bí thư; đồng chí Hoàng Văn Hợi được bầu làm Phó Bí thư; đồng chí Trần Xuân Bạ được bầu làm Thường trực Đảng.

Khi khoán 100 được ban hành, Đảng bộ xã Yên Lạc đã thành lập Ban Chỉ đạo khoán do đồng chí Hoàng Văn Hợi làm Trưởng ban. Sau khi thành lập Ban Chỉ đạo khoán, cán bộ, đảng viên và quần chúng được học tập, quán triệt thực hiện Chỉ thị.

Theo cơ chế khoán mới, hợp tác xã chịu trách nhiệm 5 khâu (làm đất, nước, giống, phân bón, phòng trừ sâu bệnh). Hợp tác xã phải có từng đội chuyên đảm nhận từng khâu; xã viên đảm bảo 3 khâu (gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch). Khoán sản phẩm bắt đầu từ cây lúa, đến cây màu, cây công nghiệp và chăn nuôi. Hình thức này góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, tăng cường củng cố quan hệ

sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện Chỉ thị 100 và căn cứ vào thực tiễn tình hình lãnh đạo các mặt công tác trên địa bàn xã, Đảng bộ xã Yên Lạc chủ trương lãnh đạo công tác khoán sản phẩm, tiếp tục nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, góp phần củng cố cơ sở đảng, củng cố hợp tác xã và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị khác.

Khoán 100 là sự đột phá trong sản xuất nông nghiệp, là sự “cởi trói” cho nông dân nên đã tạo được niềm tin vào hướng sản xuất mới, tận dụng mọi khả năng lao động. Người lao động được giao khoán đã hăng hái, tự giác sản xuất. Không khí lao động trên những cánh đồng diễn ra sôi nổi, không còn tình trạng đi muộn về sớm, làm dỗi, làm ẩu, “rong công, phóng điểm”, chấm dứt tình trạng lãng phí của công. Đề nâng cao tinh thần trách nhiệm và hiệu quả của các đội chuyên môn, Ban Quản trị hợp tác xã xây dựng định lượng và khoán việc cho từng đội một cách chặt chẽ. Kết thúc năm đầu tiên theo hình thức Khoán 100, nhiều hộ đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, mức sống của nhân dân dần được nâng cao.

Ngày 26-4-1981, nhân dân Yên Lạc cùng nhân dân cả nước tham gia bầu cử Quốc hội khóa VII và Hội đồng nhân dân các cấp, 98% cử tri bầu đủ số đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã Yên Lạc đã nhất trí bầu đồng chí Hoàng Văn Hợi giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong 2 năm đầu thực hiện Khoán 100 (1981-1982), nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và sức chiến đấu của Đảng, Đảng ủy thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Thực hiện Chỉ thị 83/CT-TW ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) “Về việc phát thẻ đảng viên”, Đảng ủy tổ chức phát thẻ cho đảng viên trong Đảng bộ, số đảng viên được nhận thẻ Đảng chiếm trên 80% đảng viên toàn Đảng bộ. Công tác phát thẻ Đảng góp phần nâng cao một bước ý thức, tinh thần trách nhiệm của nhiều đảng viên; đưa một số người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, công tác phát triển đảng viên mới được tiến hành thường xuyên.

Năm 1982, Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ X, nhiệm kỳ 1982-1984 được tổ chức. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được của xã từ khi thực hiện Chỉ thị 100 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Ninh Đình Thanh được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Hợi được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trần Xuân Bạ là Thường trực Đảng.

Với sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ xã Yên Lạc, sản xuất nông nghiệp của xã có bước phát triển mạnh. Từ năm 1981-1985, phong trào thi đua lao động sản xuất theo cơ chế mới được Đảng ủy chỉ đạo chặt chẽ năng suất, sản lượng lương thực, vụ đông và chăn nuôi năm sau đều cao hơn năm trước.

Các loại cây hoa màu như: ngô, khoai tiếp tục được đưa vào gieo trồng, nhưng diện tích, năng suất và sản

lượng chưa cao. Diện tích trồng các loại cây công nghiệp như: đậu tương, chè, thuốc lá được nhân rộng và phát huy có hiệu quả, đặc biệt cây chè còn là cây công nghiệp chính của xã, đem lại thu nhập đáng kể cho nhân dân trong xã.

Thực hiện chính sách khoán của Đảng, Đảng bộ xã Yên Lạc khuyến khích tính tích cực, chủ động của xã viên. Những vấn đề chủ chốt trong sản xuất như: sức kéo, nguồn nước, giống, cơ cấu ngành nghề... hợp tác xã phải chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Trong sản xuất lương thực, Đảng ủy chủ trương phải đảm bảo sức kéo phục vụ sản xuất cho bà con. Khâu làm đất chủ yếu phụ thuộc vào cái cày, trong đó sức trâu là chủ yếu. Vì vậy, hợp tác xã quyết định cung cấp thêm thóc cho xã viên, chủ động mua thêm trâu và giải quyết khâu làm đất. Cách làm này rất thiết thực, được đông đảo xã viên đồng tình ủng hộ tạo không khí phấn khởi trong sản xuất.

Bên cạnh đó, công tác thủy lợi được Đảng bộ coi trọng phát triển nhằm phục vụ sản xuất, đem lại hiệu quả cao trong việc phục vụ nhu cầu tưới tiêu cho nhân dân.

Cùng với nông nghiệp, các hoạt động giao lưu trao đổi buôn bán trong xã phát triển sôi nổi. Một số nghề thủ công phát triển như: đóng gạch, sản xuất ngói lợp, vôi xây dựng và một số nông cụ cầm tay (dao, cuốc, xẻng...) phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp.

Cùng với chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ rất chú trọng lãnh đạo công tác văn hóa - xã hội. Trong giai đoạn

này, thực hiện Quyết định số 56/QĐ-CP ngày 18-3-1975 của Hội đồng Chính phủ về việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội theo nếp sống mới và Thông tư số 2624-VHTT/TT ngày 30-10-1978 của Bộ Văn hóa - Thông tin về việc “Hướng dẫn thi hành thể lệ của HĐCP số 56/QĐ-CP ngày 18/3/1975 về việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội theo nếp sống mới”, xã đã tổ chức kiểm tra, giám sát theo dõi thường xuyên các tụ điểm tổ chức thờ cúng để kịp thời ngăn chặn các hoạt động mê tín dị đoan, bên cạnh đó tuyên truyền lối sống khoa học, văn minh trong nhân dân, nhất là bà con dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra theo đúng quy định của Nhà nước. Hoạt động thể dục, thể thao cũng được chú ý phát động thành phong trào quần chúng góp phần nâng cao chất lượng về thể chất và tinh thần của nhân dân. Hàng năm, xã còn cử các đội đi thi đấu với các xã bạn. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, nhất là những ngày diễn ra sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương.

Sự nghiệp giáo dục trong xã được Đảng bộ lãnh đạo chặt chẽ. Là một xã miền núi, để nâng cao nhận thức cho nhân dân về việc học của con em, xã đã phối hợp với Ban Giám hiệu các nhà trường để tuyên truyền vai trò, ý nghĩa của sự nghiệp giáo dục, để các gia đình tạo mọi điều kiện thuận lợi cho con em đi học đầy đủ. Nhờ đó, trong giai đoạn này, số học sinh đến lớp ngày đạt trên 95%. Các lớp bổ túc văn hóa được tổ chức thường xuyên đáp ứng nhu cầu của cán bộ và nhân dân trong xã. Tuy nhiên, trong lĩnh vực giáo dục, số trường lớp có giáo viên dạy giỏi và

học sinh giỏi còn ít hơn so với yêu cầu. Cơ sở vật chất như trường, lớp, bàn ghế học sinh, đồ dùng giảng dạy của giáo viên còn thiếu, kết quả giáo dục đạt được chưa cao, trên địa bàn xã vẫn còn thanh niên mù chữ¹.

Trong lĩnh vực y tế, công tác vệ sinh phòng bệnh và vận động sinh đẻ có kế hoạch được Đảng bộ thường xuyên quan tâm, lãnh đạo chặt chẽ. Trong 5 năm, trạm y tế xã đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người, tiêm phòng cho trẻ em trong toàn xã, phối hợp với các đơn vị y tế cấp trên về khám bệnh và cấp thuốc cho nhân dân. Vận động nhân dân xây dựng hố tiêu 2 ngăn.

Chính sách xã hội được Đảng ủy quan tâm thực hiện tốt. Hàng năm, nhân dân trong xã tổ chức chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ, người già neo đơn. Ngoài việc dành ruộng tốt, ruộng gần cho gia đình liệt sĩ, thương binh nặng, xã còn miễn giảm góp công ích, giúp công cày bừa cho đối tượng chính sách, miễn giảm học phí, tiền xây dựng trường cho con em liệt sĩ, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân ngày lễ, tết...

Ban Văn hóa - Thông tin đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như của tỉnh, huyện đến cán bộ, đảng viên và nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Thông qua các loa tay, Đảng ủy tập trung

1. Trong 2 năm 1981-1982, Huyện ủy Phú Lương đã ra Nghị quyết số 09 về việc phải nhanh chóng thanh toán nạn mù chữ cho các xã Phú Đô, Yên Lạc...

tuyên truyền vào một số công việc trước mắt như: vận động nhân dân thực hiện tiết kiệm trong việc cưới, việc tang; xóa bỏ mê tín dị đoan, đẩy lùi tệ nạn xã hội; xây dựng phong trào văn hóa văn nghệ vui tươi, lành mạnh. Ngoài ra, còn tuyên truyền những tin tức thời sự nóng hổi trong và ngoài nước, những nhiệm vụ cấp bách hay những sự kiện quan trọng tại địa phương đều được chuyển tải kịp thời trong nhân dân. Nhờ đó, nêu cao tinh thần đoàn kết nhiệt tình lao động sản xuất, lối sống chủ nghĩa xã hội được thể hiện ngày càng rõ nét ở các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Công tác quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã luôn được coi là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, đặc biệt được đẩy mạnh từ khi có Chỉ thị số 119-CT/TW ngày 19-10-1981 “Về nâng cao cảnh giác, chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của địch” và Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 25-10-1982 của Bộ Chính trị “Về toàn Đảng, toàn dân, toàn quân kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch”. Đảng ủy chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên nhằm bảo vệ quê hương, góp phần đẩy mạnh lao động sản xuất. Lực lượng quân sự địa phương luôn được Đảng ủy xã chú trọng kiện toàn. Toàn bộ những thanh niên lên đường nhập ngũ đều hoàn thành nghĩa vụ quân sự, góp phần bảo vệ quê hương đất nước. Tình hình trật tự trị an trên địa bàn xã được theo dõi sát sao. Đảng ủy chỉ đạo lực lượng công an tăng cường quản lý hộ khẩu, nhân khẩu, phân loại đối tượng trên quy mô toàn xã. Những biện pháp kiên quyết, hiệu quả nêu trên

đã góp phần đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư ra ngày 27-9-1979 về việc thành lập Hội Liên hiệp Nông dân tập thể để phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và đoàn kết nông dân lao động, đưa nông thôn nước ta tiến lên, ngày 8-4-1983, Đại hội thành lập Hội Liên hiệp Nông dân tập thể xã Yên Lạc được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 12 thành viên, đồng chí Trần Xuân Bạ được bầu giữ chức Chủ tịch Hội, các đồng chí Trạc Văn Nội và Chu Minh Hùng được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ hết sức coi trọng, trước hết là giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng, học tập và quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ tình hình nhiệm vụ trong thời kì mới để thống nhất nhận thức, củng cố tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên; xây dựng nếp sống trong sạch, lành mạnh, chống tư tưởng bảo thủ, cá nhân, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phát huy tính tự lực, tự cường, chủ động khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

Để nâng cao năng lực và trình độ cho đảng viên, giai đoạn này, Đảng ủy đã cử một số đảng viên đi học lớp sơ cấp lý luận tại huyện.

Ngày 21-9-1984, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, nhiệm kỳ 1984-1986 được tổ chức. Đại hội đánh giá

những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Trần Xuân Bạ¹ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí La Như Ý được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Chu Minh Hùng là Đảng ủy viên - Thường trực Đảng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội của xã tích cực phối hợp vận động, chỉ đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ hiệu quả trên mọi phương diện. Ngày 18-4-1985, Mặt trận Tổ quốc xã Yên Lạc tổ chức Đại hội để đánh giá lại thành tích và nhìn nhận những khuyết điểm của nhiệm kỳ trước. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc được bầu gồm 15 đồng chí, đồng chí Trần Đức Tài được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Nguyễn Văn Hành và Chu Minh Hùng là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Nguyễn Văn Tuất là Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Hiến là Ủy viên Thường trực. Mặt trận Tổ quốc luôn phát huy truyền thống đoàn kết, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật. Đặc biệt, với đặc điểm là xã có nhiều thành phần dân tộc cư trú, Mặt trận Tổ quốc xã đã phối hợp hoạt động trong các đoàn thể, tuyên truyền chính sách tôn giáo, dân tộc nhằm đoàn kết, thống nhất mọi tầng lớp nhân dân. Nhờ vậy, những chủ trương, chính sách của

1. Sau đại hội, đồng chí Thanh bị tai nạn không qua khỏi, đồng chí Trần Xuân Bạ được bầu làm Bí thư thay đồng chí Thanh.

Đảng và Nhà nước khi thực hiện đều có sự đoàn kết, nhất trí cao của toàn thể nhân dân trong xã.

Hoạt động của các đoàn thể được củng cố từng bước. Đoàn Thanh niên không ngừng lớn mạnh, là cánh tay đắc lực của Đảng, của chính quyền. Đoàn thường xuyên tập trung chỉ đạo công tác tư tưởng, mở lớp học tập các nghị quyết, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, giúp toàn thể đoàn viên, thanh niên hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình. Trên mặt trận sản xuất, Đoàn Thanh niên tham gia phong trào ba xung kích làm thủy lợi, làm phân bón, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tích cực tham gia phong trào phòng chống lụt bão, bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra, xây dựng con người mới và chăm sóc, làm gương cho thiếu niên nhi đồng noi theo. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thực hiện nếp sống mới.

Hội Phụ nữ xã vận động chị em tích cực hưởng ứng phong trào “Xây dựng phụ nữ mới”, nội dung của cuộc vận động là thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, làm tốt công việc nội trợ. Chị em phụ nữ là lực lượng nòng cốt trong lao động sản xuất, làm thủy lợi, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh và văn minh, góp phần xóa bỏ các tập quán lạc hậu. Nhiều chị em còn được Đảng ủy, chính quyền và nhân dân tin nhiệm giao trọng trách quản lý kinh tế - xã hội.

Trong 5 năm (1980-1985), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, kinh tế - xã hội của xã đã đạt được nhiều thành tựu. Tuy nhiên, cũng còn một số hạn chế nhất định. Nền sản xuất phát triển chậm kéo theo tình trạng mất cân đối giữa

chăn nuôi và trồng trọt, giữa thâm canh cây trồng và mở rộng diện tích. Sự phân công lao động ngành nghề chưa hợp lý. Việc vận dụng Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động chưa thật sự đồng bộ. Sự vận dụng chủ trương, đường lối của cấp trên vào hoàn cảnh thực tiễn ở địa phương còn thiếu sáng tạo. Công tác quản lý kinh tế nặng về hành chính, giáo điều, bảo thủ... Đó cũng chính là những vấn đề được đặt ra cho Đảng bộ tiếp tục tìm cách khắc phục trong giai đoạn tiếp theo. Nhìn chung, kế hoạch 5 năm cơ bản hoàn thành đúng hướng theo chương trình, mục tiêu đề ra.

Đất nước sau 10 năm giải phóng (1975-1985), mặc dù nền kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nhưng với sự cố gắng, nỗ lực và tinh thần đoàn kết nhất trí cao, các cán bộ, đảng viên và nhân dân Yên Lạc đã từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định sản xuất, tổ chức lại công tác quản lý lao động. Một trong những thắng lợi quan trọng của Yên Lạc là thực hiện thành công Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động, tập trung vào những thế mạnh của địa phương để phát triển, nhờ đó, diện mạo của quê hương ngày càng đổi thay, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên một bước. Thành quả đã đạt được là nền tảng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Yên Lạc tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ đổi mới.

Chương VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1986-1995)

I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1990)

Ngày 29-5-1986, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 1986-1988 với sự tham gia của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Trên tinh thần nghiêm túc, dân chủ, kỷ cương và đoàn kết, các đại biểu đã đóng góp ý kiến bổ sung vào bản dự thảo Báo cáo Chính trị của Trung ương để chuẩn bị cho Đại hội VI của Đảng và các văn kiện của tỉnh, huyện; thông qua báo cáo nhiệm kỳ trước và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh, trong những năm tiếp theo, nhiệm vụ chủ yếu của xã là: tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện bằng việc thâm canh tăng năng suất cây trồng, phát triển trồng rừng, xây dựng giao thông thủy lợi, kiến thiết đồng ruộng, củng cố quan hệ sản xuất.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Hoàng Công Tạo - Bí thư; đồng chí La Như

Ý - Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Minh Hiến là Ủy viên thường vụ - Xã đội trưởng, đồng chí Chu Minh Hùng là Đảng ủy viên - Thường trực Đảng ủy.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được bầu gồm 3 đồng chí: đồng chí Trần Xuân Học là Trưởng ban, đồng chí Nguyễn Văn Hành và Trần Thanh Cầu là Ủy viên.

Tháng 12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra thành công tại Hà Nội. Trên cơ sở tổng kết 10 năm (1975-1985), Đại hội VI của Đảng nhân mạnh, Đảng phải đổi mới về nhiều mặt: đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; đổi mới tổ chức; đổi mới đội ngũ cán bộ; đổi mới phong cách lãnh đạo và công tác.

Ở Yên Lạc, thời kỳ này, do thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán và sâu bệnh gây hại cho sản xuất; mất mùa xảy ra nên năng suất vụ chiêm xuân năm 1987 chỉ đạt khoảng 16 tạ/ha. Trước tình hình đó, cấp ủy Đảng đã tăng cường chỉ đạo sản xuất bằng nhiều biện pháp kỹ thuật chăm sóc lúa và cây trồng nhằm tăng năng suất, tăng sản lượng lương thực để “lấy mùa bù chiêm”. Do vậy, năng suất lúa mùa năm 1987 đạt khoảng 29 tạ/ha. Nguồn thu từ lương thực thấp đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sản xuất của nhân dân các dân tộc. Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có những chính sách cấp lương thực cho nhân dân các nơi gặp nhiều khó khăn (trong đó có Yên Lạc), vì vậy tình trạng thiếu lương thực trong xã đã được khắc phục.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về “Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp” (gọi

tắt là khoán 10) nhằm giải quyết vấn đề cơ bản, lâu dài và cấp bách bằng biện pháp giao khoán ruộng đất cho xã viên, khắc phục tình trạng các khâu dịch vụ bị buông lỏng, kiện toàn lại bộ máy quản lý. Hai nội dung của chính sách Khoán 10 là thực hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên. Hộ xã viên là đơn vị kinh tế chủ quản, xóa bỏ chế độ công điểm. Thứ hai là xóa bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do.

Từ năm 1988, Đảng bộ xã Yên Lạc thành lập Ban Chỉ đạo nhằm thực hiện cải cách cơ chế khoán lần 2 (khoán 10) ở các hợp tác xã. Những cán bộ trong Ban Chỉ đạo được tập huấn về cách thức phân chia lại ruộng đất, sau đó tiến hành khoán ruộng cho người dân.

Hình thức khoán được thực hiện theo những quy định sau: ruộng chia theo Khoán 100 đều bị thu hồi và tiến hành phân chia lại, việc chia lại ruộng dựa trên diện tích đất tốt hay xấu và mức độ xa, gần khác nhau nhằm chia công bằng cho người dân; ưu tiên những gia đình có công, số còn lại tiến hành bốc thăm và chia theo lao động. Sau khi chia ruộng, người dân được làm chủ trên mảnh đất của mình nên hàng năm có nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước. Hợp tác xã không trực tiếp đảm nhận 5 khâu sản xuất mà nhân dân được chủ động và quyết định việc sản xuất của mình.

Chính sách Khoán 10 đã tạo ra động lực thúc đẩy sản xuất phát triển, thực hiện thắng lợi mục tiêu chương trình lương thực, thực phẩm. Người dân hăng hái tham

gia sản xuất, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong sản xuất.

Ngoài trồng lúa, các loại cây vụ đông được chú trọng phát triển. Trong xã nhiều hộ đã trồng khoai lang và ngô... tiến tới đưa cây vụ đông thành vụ sản xuất chính. Sau 3 năm thực hiện khoán 10 (1988-1991), năng suất, sản lượng, diện tích lúa và hoa màu đều tăng. Đó là thành công bước đầu thực hiện Nghị quyết 10, tạo ra động lực khuyến khích nhân dân yên tâm sản xuất.

Các loại cây công nghiệp như: chè, mía, lạc, đỗ... được duy trì phát triển song sản lượng, diện tích tăng, giảm thất thường, riêng cây chè được đầu tư phát triển mạnh, năm 1988, Yên Lạc được huyện phân bổ trồng 70ha chè.

Chăn nuôi phát triển mạnh. Thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, người dân thật sự được làm chủ trên đồng ruộng, nhu cầu về sức kéo, yêu cầu về tính thời vụ trong sản xuất ngày càng cao. Đàn gia súc, gia cầm được chăm sóc chu đáo và phát triển nhanh về số lượng theo hình thức chăn nuôi gia đình, hợp tác xã hỗ trợ nguồn giống tốt và làm tốt công tác phòng chống bệnh cho gia súc, gia cầm, bảo vệ vật nuôi.

Yên Lạc là xã có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển lâm nghiệp. Năm 1987, xã cơ bản hoàn thành việc giao rừng, đất rừng cho tập thể và gia đình quản lí. Mô hình kinh tế nông - lâm - nghiệp bắt đầu được triển khai. Đến năm 1990, toàn xã trồng được hàng chục hecta rừng.

Cây trồng được chăm sóc và bảo vệ tốt. Tuy nhiên, nhiệm vụ khai thác gặp nhiều khó khăn do chưa kết hợp tốt giữa khai thác, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, do giá cả biến động lớn nên sản lượng gỗ đạt thấp.

Để thuận lợi cho quá trình trao đổi buôn bán của nhân dân trong xã và giữa xã với các địa phương lân cận, Đảng ủy xã Yên Lạc đã có chủ trương thành lập chợ. Tháng 8-1990, chợ Ó đi vào hoạt động, góp phần thúc đẩy giao thương trong toàn xã.

Lĩnh vực giáo dục mặc dù còn gặp nhiều khó khăn song được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Xã chỉ đạo các trường học thực hiện việc tu sửa nhà trường và bàn ghế cho học sinh. Phong trào thi đua “hai tốt” được thực hiện tốt. Tuy nhiên, kết quả học tập còn thấp, tỉ lệ tốt nghiệp chưa cao.

Trong lĩnh vực y tế, được sự hỗ trợ của y tế tuyến trên, các chương trình y tế quốc gia được triển khai rộng rãi, việc tiêm chủng được cải thiện. Phương pháp chữa trị một số bệnh ở trẻ em, phụ nữ và bệnh truyền nhiễm được quan tâm, phòng ngừa. Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai mạnh mẽ hơn. Tỉ lệ sinh giảm qua các năm.

Công tác văn hóa - xã hội từ năm 1986-1990 được Đảng bộ xã Yên Lạc quan tâm phát triển. Trong giai đoạn mới, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, xóa bỏ các tập tục lạc hậu tiếp tục được duy trì. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin tuyên

truyền luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong xã. Đặc biệt năm 1986, xóm Ó phối kết hợp với đơn vị K86 thuộc Cục Kỹ thuật - Bộ Tư lệnh Công binh - khởi công xây dựng đập thủy điện “Khe Lin” trên địa bàn xã. Công trình khánh thành đã cung cấp điện cho toàn xóm Ó và đơn vị vào buổi tối, góp phần nâng cao đời sống văn hóa và tinh thần cho nhân dân.

Quốc phòng - an ninh được Đảng bộ và nhân dân chú trọng. Xã nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 135/CT ngày 14-5-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng “Về tăng cường công tác bảo vệ trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới” và quy định về công tác an ninh, giữ vững trật tự trị an, an toàn xã hội. Lực lượng dân quân, được kiện toàn tổ chức theo pháp lệnh mới, kiện toàn biên chế.

Thực hiện Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11-3-1986 của Ban Bí thư về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình, Đảng ủy xã Yên Lạc tiến hành công tác phê bình và tự phê bình trong cấp ủy nhằm tăng cường, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh “ngang tầm nhiệm vụ mới”, do đó công tác xếp loại và kỉ luật đảng viên được thực hiện nghiêm túc. Trong giai đoạn này, không có đảng viên nào vi phạm nguyên tắc sinh hoạt và không có đồng chí nào bị kỉ luật.

Tháng 5-1989, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội lần thứ XIII, nhiệm kỳ 1989-1991. Đại hội đã đánh giá những thành tựu và hạn chế của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Đại hội đã

bầu Ban Chấp hành, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ: đồng chí Hoàng Công Tạo - Bí thư, đồng chí La Như Ý làm Phó Bí thư, đồng chí Lô Quang Thế - Ủy viên thường vụ Thường trực Đảng ủy.

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng được coi trọng và thực hiện nghiêm túc. Cùng với đó, bộ máy chính quyền được kiện toàn. Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật”, không khí dân chủ, công khai ngày càng được mở rộng, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế và hoạt động của các cơ quan như Hội đồng nhân dân, các tổ chức đoàn thể quần chúng... góp phần phát huy trí tuệ tập thể và tuân thủ pháp luật.

Việc điều hành của thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được cải tiến, chất lượng hoạt động của người đại biểu được nâng lên rõ rệt, gần gũi với cử tri hơn, tiếp thu và giải quyết những công việc cơ bản, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Vấn đề quản lý kinh tế - xã hội có tiến bộ, công việc của các ban ngành được phân công rõ rệt.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ... hoạt động ngày càng có nền nếp theo tinh thần Nghị quyết 08B-NQ/HNTW ngày 27-3-1990 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) “Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”. Các tổ chức này được kiện toàn, hăng hái tham gia đầy mạnh sản xuất, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật

của Nhà nước, góp phần tích cực vào công tác xây dựng Đảng bộ, chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh. Ngày 7-11-1987, Hội Liên hiệp Nông dân tập thể xã Yên Lạc tổ chức Đại hội. Ban Chấp hành hội được bầu gồm 13 đồng chí. Đồng chí Phạm Văn Bình được bầu là Chủ tịch Hội, đồng chí Trần Xuân Bạ là Ủy viên.

Trong 5 năm (1986-1990), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Yên Lạc đã khắc phục khó khăn, chương trình sản xuất lương thực, thực phẩm bước đầu có chuyển biến tốt, diện tích, năng suất, sản lượng nông nghiệp đều tăng, trình độ thâm canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất có nhiều tiến bộ. Kinh tế phát triển, chính trị ngày càng ổn định, từng bước làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của người dân, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện các chương trình kinh tế ở địa phương, từng bước đưa Nghị quyết Đại hội VI của Đảng vào cuộc sống. Tuy những thành tựu trên mới chỉ là bước đầu nhưng đã khẳng định sự đúng đắn trong đường lối đổi mới toàn diện mà Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện.

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 1991-1995

Quán triệt Chỉ thị số 59 (ngày 22-5-1990) của Ban Bí thư Trung ương về “Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng”, ngày 15-12-1991, Đảng bộ Yên Lạc tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 1992-1994. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ là: hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, trong đó nông nghiệp được

đặt lên vị trí hàng đầu, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, tăng năng suất. Phát triển cây công nghiệp chủ yếu là cây chè, thuốc lá... Phát triển chăn nuôi tạo nguồn thực phẩm dồi dào. Khai thác tiềm năng kinh tế rừng. Cải thiện đời sống nhân dân, củng cố an ninh - quốc phòng, giữ vững sự ổn định về chính trị, trật tự an toàn xã hội và làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm: đồng chí Hoàng Đình Keng được bầu giữ chức Bí thư; đồng chí Trần Xuân Học được bầu giữ chức Phó Bí thư; đồng chí Lô Quang Thế là Thường trực Đảng.

Căn cứ vào tình hình thực tế của xã và phương hướng nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1992-1994. Năm 1994, Đảng bộ xã Yên Lạc tổ chức Đại hội lần thứ XV nhiệm kỳ 1994-1996. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị tổng kết nhiệm kỳ 1992-1994, triển khai nhiệm vụ Đại hội Đảng các cấp đề ra. Đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đến năm 1995 và các giải pháp triển khai thực hiện. Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh: tiếp tục quán triệt các quan điểm về đổi mới kinh tế, thực hiện đổi mới cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, chất lượng giống, đầu tư thủy lợi... Tích cực giải quyết việc làm cho người lao động. Nâng cao chất lượng văn hóa giáo dục, y tế, đảm bảo công tác quốc phòng an ninh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, đồng chí Hoàng Đình Keng được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Trần Xuân Học giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Lô Quang Thế giữ chức Thường trực Đảng.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện thâm canh tăng năng suất trên diện tích được giao khoán tới hộ xã viên. Hợp tác xã hướng dẫn xã viên đưa giống lúa mới có năng suất cao vào gieo cấy, kịp thời diệt trừ sâu bệnh, chăm bón đúng kĩ thuật, bảo đảm sản lượng thu hoạch. Giai đoạn này, xã đảm bảo cấy hết diện tích huyện giao. Các hộ trong xã tích cực phát triển các loại cây công nghiệp, chủ yếu là chè, thuốc lá, mía, cây ăn quả (mơ, hồng...).

Chăn nuôi phát triển khá nhanh theo xu hướng sản xuất hàng hóa. Đàn trâu, bò tăng lên. Ngoài việc đáp ứng nhu cầu sức kéo trong sản xuất, nhiều hộ nông dân còn đầu tư chăn nuôi trâu bò sinh sản. Đàn gia cầm tăng nhanh. Công tác phòng bệnh cho gia súc được coi trọng, nhờ đó hạn chế mức thấp nhất nạn dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn cho vật nuôi, hoàn thành chỉ tiêu đóng góp theo kế hoạch của huyện.

Sản xuất nông nghiệp phát triển tạo điều kiện cho dịch vụ kinh doanh nông nghiệp phát triển. Hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa nhằm phục vụ nhu cầu tại chỗ và việc tiêu thụ hàng hóa giữa các vùng lân cận được mở rộng. Đồng thời, tiếp cận với nền kinh tế thị trường và mở ra nhiều cách làm ăn mới khơi dậy tiềm năng phát triển kinh tế.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm (1991-1995), Đảng bộ đã cụ thể hóa vào điều kiện của địa phương để phát triển 4 lĩnh vực quan trọng gồm: điện, đường, trường, trạm của Nhà nước, xã tập trung đầu tư, tu sửa, nâng cấp trường

học, trạm y tế, xây dựng con đường trục của xã, xây dựng hệ thống điện sáng tới từng xóm. Nhân dân cũng theo sự vận động của cán bộ tự giác đóng góp nâng cấp các con đường nội xóm. Với quyết tâm cao, năm 1995 ánh điện đã đi vào nhà từng người dân. Từ khi có điện, sản xuất phát triển, đời sống nhân dân nâng cao rõ rệt.

Lĩnh vực giáo dục được quan tâm, ngày càng nhiều các gia đình có con em trong độ tuổi đến trường được đi học và đến lớp. Chất lượng giáo dục qua các năm được nâng lên, góp phần phát huy truyền thống hiếu học của xã nhà. Số học sinh lên lớp, tốt nghiệp thường xuyên đạt từ 95% trở lên.

Với lực lượng cán bộ y tế được đào tạo cơ bản, trạm y tế tổ chức tốt khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, khám mắt cho học sinh, tuyên truyền và thực hành dinh dưỡng, thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền dân số, phong trào thực hiện kế hoạch hóa gia đình đã trở thành ý thức tự giác trong nhân dân.

Công tác văn hóa văn nghệ thông tin có bước tiến bộ. Hệ thống truyền thanh của xã được mở rộng, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tỉnh, huyện từng ngày được đến với nhân dân trong xã. Qua đó, góp phần tăng hiệu quả tính minh bạch, công khai với quần chúng trong công việc, tích cực phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, nâng cao trình độ dân trí, là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội ở địa phương phát triển.

Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi. Xã thành lập đội bóng đá, củng cố đội văn nghệ quần chúng, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, nhất là thanh thiếu niên, góp phần làm cho đời sống nhân dân Yên Lạc thêm phong phú, lành mạnh.

Nhiều công tác xã hội khác cũng được Đảng bộ, chính quyền quan tâm thường xuyên. Ngoài việc lãnh đạo thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, chính sách cho những người có công với nước, Đảng bộ và chính quyền xã còn chăm lo chế độ cho các gia đình thương binh liệt sĩ, tổ chức tốt các ngày lễ lớn của Nhà nước.

Xã làm tốt công tác quân sự địa phương, thường xuyên củng cố lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, tổ chức huấn luyện kiểm tra, sẵn sàng chiến đấu. Công tác huy động thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự luôn hoàn thành chỉ tiêu do Ban Chỉ huy quân sự huyện giao. Qua kiểm tra huấn luyện, đơn vị quân sự xã đã được huyện đánh giá là đơn vị huấn luyện giỏi.

Cùng với công tác quốc phòng, công tác an ninh trên địa bàn xã luôn được giữ vững. Mạng lưới an ninh từ xã đến các xóm được củng cố, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội. Lực lượng vũ trang xã tổ chức luyện tập đều nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Năm 1994, Đảng ủy đã chỉ đạo tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, với 98% cử tri trong xã đi bầu, đúng luật và bầu đủ số đại biểu ứng cử tại địa phương.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng. Thường xuyên củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng gắn

với công tác kiểm tra Đảng, kiểm tra thực hiện Điều lệ Nghị quyết gắn với kiểm tra thực hiện quy chế theo kế hoạch. Trong nhiệm kỳ, xã đã phát triển thêm được hàng chục đảng viên mới.

Song song với công tác xây dựng Đảng, công tác chính quyền và các tổ chức đoàn thể cũng được quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân triển khai tốt các Nghị quyết của Đảng và Hội đồng nhân dân, cùng các đoàn thể quần chúng chủ trương lấy dân làm gốc, lấy đoàn thể quần chúng làm điểm tựa thúc đẩy sự nghiệp đổi mới về nhiều mặt. Các đoàn thể quần chúng luôn được củng cố và kiện toàn, là cầu nối giữa Đảng và nhân dân.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, các tổ chức quần chúng đã phát huy tính tích cực, thúc đẩy thành phong trào quần chúng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của từng giai đoạn do Đảng đề ra. Hàng năm, bộ máy của các đoàn thể được kiện toàn thông qua các kỳ Đại hội. Mặt trận Tổ quốc xã đã xây dựng được khối đoàn kết toàn dân, chăm lo xây dựng chính quyền, vận động nhân dân đóng góp các quỹ tình nghĩa. Với chức năng và nhiệm vụ của mình, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và Hội Người cao tuổi đã đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

Năm 1990, Ban Chấp hành Đoàn xã được kiện toàn do đồng chí Hoàng Ngọc Phiến làm Bí thư Đoàn xã, đồng chí Trạc Đình Sắc làm Phó Bí thư Đoàn xã, đồng thời các

chi đoàn được củng cố và kiện toàn. Đoàn Thanh niên xã luôn đi đầu trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng nếp sống văn hóa, chăm lo giáo dục thiếu niên nhi đồng. Từ năm 1991 đến năm 1996, Đoàn luôn gương mẫu đi đầu trong các hoạt động và thực sự là một tổ chức được sự tin yêu của Đảng và nhân dân. Cuộc vận động xây dựng chi đoàn mạnh và thực hiện 4 phong trào: 3 mục tiêu dân số và kế hoạch hóa gia đình; phấn đấu xứng danh bộ đội cụ Hồ; sản xuất kinh doanh giỏi; thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy được thanh niên Yên Lạc nhiệt tình hưởng ứng.

Hội Phụ nữ xã do bà Tạ Thị Thành làm Chủ tịch (từ năm 1994 là bà Đồng Thị Đức làm Chủ tịch) đã tích cực thi đua cùng các ban, ngành, đoàn thể, tranh thủ nguồn vốn vay ngân hàng để phát triển kinh tế gia đình. Hai cuộc vận động “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình” và “Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học” vẫn tiếp tục được duy trì gắn với các nhiệm vụ của phụ nữ trong thời kỳ đổi mới. Chị em phụ nữ thực hiện nghiêm túc cuộc vận động dân số, kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, làm tốt chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

Hội Nông dân luôn tập trung chú trọng công tác củng cố và kiện toàn tổ chức Hội, đồng thời luôn đi đầu trong các phong trào thi đua sản xuất giỏi. Trong 5 năm (1991-1996), Hội đã giúp hội viên xóa đói giảm nghèo bằng nhiều hình thức. Tỷ lệ hội viên tham gia Hội Nông dân đã đạt gần 50% dân số trong xã (năm 1996).

Hội Phụ lão tích cực tham gia và vận động nhân dân quyên góp xây dựng các công trình văn hóa và tổ chức mừng thọ đầu xuân cho các cụ, phát huy tốt vai trò mẫu mực đi trước, đồng thời dạy bảo, động viên con cháu thực hiện tốt các đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ còn tồn tại một số hạn chế như: một số cán bộ còn hạn chế về trình độ, thiếu phương pháp hoạt động nên việc quản lý và thực hiện chức năng nhiệm vụ được phân công chưa đạt được kết quả tốt, làm ảnh hưởng đến uy tín lãnh đạo của cán bộ địa phương. Những thiếu sót này được Đảng bộ thẳng thắn nhìn nhận và chỉ đạo rút kinh nghiệm một số cán bộ, đảng viên mắc phải.

Qua 10 năm (1986-1996) thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc đã ra sức phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi kế hoạch đề ra. Đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, bước đầu phát huy hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng được mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và xã hội. Công tác an ninh, trật tự được củng cố và giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ quan trọng.

Tuy còn nhiều hạn chế, song những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đạt được cùng những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới đã tạo động lực giúp Đảng ủy, chính quyền và các

đoàn thể quần chúng nhân dân toàn xã quyết tâm giành thắng lợi lớn hơn ở những giai đoạn tiếp theo.

Chương VII

ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (1996-2015)

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN YÊN LẠC ĐẨY MẠNH HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2000) VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA XVI

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9-3-1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về Đại hội Đảng bộ các cấp, tháng 12-1995, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội khóa XVI, nhiệm kỳ 1996-2000. Đại hội đề ra mục tiêu: “Từng bước chuyển dịch công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp và nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ sang sản xuất hàng hóa, nâng tỉ trọng nền kinh tế qua các năm. Tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, nâng cao dân trí, tiến bộ xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân các dân tộc...”¹.

1. Trích Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVI.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Đình Keng được bầu giữ chức Bí thư; đồng chí Trần Xuân Học được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Lô Quang Thế là Thường trực Đảng.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Đảng bộ xã Yên Lạc chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế những năm 1996-2000 và đạt nhiều kết quả đáng kể.

Sản xuất nông nghiệp mặc dù gặp nhiều khó khăn về thời tiết, song Đảng bộ kiên trì lãnh đạo việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đa dạng hóa nông nghiệp, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tích cực thâm canh tăng năng suất, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước sử dụng đất có hiệu quả như trồng cây hoa màu, cây ngắn ngày có giá trị kinh tế cao như ngô, lạc, đậu tương... Nhờ thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nên sản xuất nông nghiệp có bước phát triển khá. Tổng diện tích cây lúa là 273ha (năm 1996), đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Tổng sản lượng lương thực đạt 1.291,1 tấn¹.

Trong công tác thủy lợi, Đảng ủy luôn lãnh đạo chặt chẽ, có trọng điểm. Trong những năm từ 1996-2000, phong trào làm thủy lợi được nhân dân tham gia sôi nổi. Mỗi năm, xã huy động hàng trăm ngày công đào đắp xây dựng và phát dọn kênh mương. Đồng thời dựa vào nguồn

1. Trích Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVII.

ngân sách Nhà nước để xây dựng một số công trình thủy lợi cấp xã và mở rộng độ dài bê tông hóa kênh mương, giúp việc tưới tiêu được chủ động.

Công tác chăn nuôi được chú ý duy trì và phát triển đa dạng. Các phương thức chăn nuôi tiến bộ được vận dụng tích cực. Năm 1996, số lượng đàn trâu toàn xã là 1.149 con (đạt 94,3% kế hoạch đề ra); đàn bò do bị chết và điều kiện chăn thả thu hẹp nên các hộ nông dân chỉ chăn nuôi để lấy sức cày kéo, vì thế số lượng đàn bò giảm chỉ còn 19 con (đạt 68% kế hoạch đề ra); đàn lợn 1.566 con (đạt 103% kế hoạch đề ra). Do tư tưởng còn chủ quan, nên kết quả công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm trong xã còn thấp, nhiều dịch bệnh còn xảy ra gây ảnh hưởng đến chăn nuôi¹.

Chè là cây công nghiệp mũi nhọn, theo kết quả năm 1996, diện tích chè trồng mới của xã là 7,5 ha (đạt 75% kế hoạch), tổng sản lượng chè búp tươi là 1.261 tấn (đạt 133% kế hoạch). Dự án chè sạch tiếp tục được đầu tư, góp phần giải quyết tiêu thụ sản phẩm chè, tạo điều kiện cho nhân dân mạnh dạn đầu tư, chăm sóc nâng cao sản lượng thu hoạch chè. Ngoài cây chè, xã còn có 3,3ha (31,5%) cây ăn quả, chủ yếu là nhãn, vải².

Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp đã tạo sự phân bố lao động hợp lý trong mỗi gia đình, góp phần thu nhập đáng kể trong kinh tế hộ. Một số ngành nghề trong

1, 2. Trích Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVII.

xã ngày càng phát triển như: chế biến chè, dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp.

Việc xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế được nhân dân đồng tình ủng hộ. Trong giai đoạn này, xã đẩy mạnh việc xây dựng, cải tạo hệ thống đường giao thông nông thôn. Năm 1996, toàn xã huy động được 5611 ngày công đào đắp với tổng khối lượng là 2.850m³ đất đá, tổng nguồn vốn huy động là 28,5 tỉ đồng, tu sửa được 11,5km, làm được 3 cây cầu qua suối¹.

Việc thu chi ngân sách của xã trong giai đoạn này luôn đảm bảo chỉ tiêu. Do làm tốt công tác tuyên truyền, quản lý nguồn thu và công khai mức thu bảo đảm sự công bằng, nhân dân phấn khởi, tin tưởng, nên công tác thu ngân sách đạt kết quả cao.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) ngày 24-12-1996 về định hướng chiến lược phát triển giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000, Đảng bộ xã đã tổ chức học tập, nghiên cứu và đưa nghị quyết vào đời sống. Nhận thấy những tồn tại của ngành giáo dục như cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu, số lượng học sinh giỏi các cấp còn ít, đội ngũ giáo viên thiếu và yếu, do vậy, xã đã đề ra những biện pháp như chú trọng giáo dục toàn diện, duy trì sĩ số của 3 cấp học. Năm 1998, Trường Phổ thông cơ sở

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVI tại Đại hội lần thứ XVII.

xã Yên Lạc tách ra thành 2 trường tiểu học và 1 trường trung học cơ sở. Đó là: Trường Tiểu học Yên Lạc 1 đặt tại xóm Ao Lác do thầy giáo Hoàng Văn Bình làm Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Yên Lạc 2 đặt tại xóm Viện Tân do thầy giáo Bạch Đình Chuân làm Hiệu trưởng, Trường Trung học cơ sở tại xóm Yên Thủy 1 do cô giáo Nguyễn Thị Dung làm Hiệu trưởng.

Giai đoạn này, tỉ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 95%. Đội ngũ giáo viên đã có người tham gia và đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Cùng với giáo dục, đào tạo, công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em được cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể quan tâm nhiều hơn. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em tất cả các thôn xóm trên địa bàn xã.

Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chính quyền địa phương quan tâm hàng năm. Đội ngũ những người làm công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều cố gắng trong việc triển khai đồng bộ các chương trình y tế Quốc gia, trong đó tập trung đẩy mạnh chương trình phòng chống lao, sốt rét, tiêm chủng mở rộng. Dịch bệnh không còn xảy ra trên địa bàn. Với phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, các bác sĩ cùng đội ngũ cán bộ y tế đa ngành đã đáp ứng nhu cầu khám chữa một số bệnh thông thường ở tuyến cơ sở. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình nhận được sự quan tâm đặc biệt của các cấp, các ngành. Mạng lưới truyền thông dân số được phổ biến rộng rãi, tạo điều kiện cho công tác kế hoạch hóa gia đình hoạt động có hiệu quả.

Trong lĩnh vực văn hóa, ngày 16-7-1998, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) đã ra Nghị quyết số 03-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5 “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã tuyên truyền sâu rộng nghị quyết đến mọi người dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” được nhân dân tích cực thực hiện. Văn hóa truyền thống của dân tộc được đi sâu khai thác, giữ gìn. Các tục lệ và lễ hội độc đáo của bà con dân tộc được tổ chức theo đúng nghi thức truyền thống, điển hình như lễ hội rước ông Lúa (thần lúa) hàng năm của người Tày. Những ngày đầu xuân, chính quyền xã thường tổ chức các lễ hội du xuân thu hút đông đảo nhân dân tham gia sôi nổi. Các trò chơi dân gian như chơi đu... là trò chơi truyền thống của nhân dân trong xã. Bên cạnh đó, những trò chơi mang tính cộng đồng như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông... đã làm phong phú thêm đời sống tinh thần của nhân dân vào mỗi dịp xuân về. Phong trào thể dục, thể thao tiếp tục phát triển mạnh. Các hoạt động rèn luyện thân thể và thi đấu thể thao giữa các địa phương thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, nhất là lực lượng thanh, thiếu niên. Công tác phát thanh được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị, đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, nâng cao chất lượng thông tin, kịp thời chuyển tải thông tin thời sự, chính sách và những gương điển hình về phát triển kinh tế, văn hóa để nhân dân học tập.

Là một xã miền núi còn gặp nhiều khó khăn nên cấp ủy Đảng và chính quyền Yên Lạc luôn chú trọng đến việc thực hiện nghiêm túc đối với chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước, nhất là chương trình xóa đói giảm nghèo. Thực hiện Quyết định số 133/1998/QĐ-TTg ngày 23-7-1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo trong giai đoạn 1998-2000, Đảng ủy, chính quyền xã xác định đây là một phong trào cần đẩy mạnh thực hiện sâu rộng trong nhân dân. Các gia đình còn yếu về kinh tế được vay vốn làm ăn, các đoàn thể dùng số vốn quỹ chưa sử dụng cho hội viên nghèo vay với lãi suất thấp. Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, việc thực hiện xét và làm thủ tục đối với người có công với cách mạng được thực hiện theo Nghị định 28-CP ngày 29-4-1995 của Chính phủ, đã hoàn thành 80 hồ sơ (năm 1996) đề nghị cấp trên giải quyết chế độ. Thực hiện tốt việc tu sửa bia liệt sĩ, chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn.

Lĩnh vực quốc phòng và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được củng cố. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” được phổ biến rộng rãi. Các chỉ tiêu pháp lệnh về nghĩa vụ quân sự được thực hiện đúng luật. Từ năm 1996 đến năm 2000, việc tổ chức khám tuyển và đưa thanh niên nhập ngũ luôn đạt chỉ tiêu huyện giao. Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố luôn là đội quân xung kích của xã trong việc giữ ổn định chính trị và tham gia phòng chống bão lụt.

Ban Công an xã thường xuyên phát động các đợt truy quét tội phạm, chống các tệ nạn xã hội, nên tình hình chính trị địa phương ngày càng ổn định. Đồng thời, Ban Công an xã tiếp tục chỉ đạo ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực xã hội như: rượu chè, cờ bạc, bói toán, trộm cắp... tăng cường các hoạt động an ninh thôn xóm và thực hiện tốt chính sách xã hội ở địa phương.

Công tác xây dựng Đảng thường xuyên được chú trọng, đã giới thiệu và bầu các cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực vào Ban Chấp hành Đảng bộ để trực tiếp lãnh đạo, tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ đề ra. Cán bộ, đảng viên thường xuyên được nghe các thông tin nội bộ và thời sự hàng tháng, hàng quý (qua tài liệu và thông tin của các báo cáo viên) ở các kỳ họp Chi bộ, Đảng bộ để nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của mình. Trong năm 1999, Đảng ủy đã triển khai học tập nhiều quy định, chỉ thị, nghị quyết như Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12-5-1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng, Quy định số 55-QĐ/TW ngày 12-5-1999 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm, Chỉ thị số 09/CT-HU của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng... Các đợt sinh hoạt đều có trên 85% đảng viên tham gia. Qua các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhiều đảng viên đã thể hiện rõ nhận thức, lập trường vững vàng, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Công tác phân loại đảng viên và kiểm tra Đảng được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên

kip thời xử lý những đảng viên vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng. Theo đánh giá của Huyện ủy Phú Lương, năm 1996, 1997, 1999 Đảng bộ Yên Lạc đều xếp loại trung bình, năm 1998, Đảng bộ xếp loại khá.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và hiệu quả điều hành của Ủy ban nhân dân xã được nâng cao. Hội đồng nhân dân triển khai và thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, các kỳ họp hàng năm theo đúng luật quy định; xây dựng phương hướng, Nghị quyết của các kỳ họp sát với ý Đảng, lòng dân. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xây dựng lịch phân công thường trực tiếp dân, giải quyết kịp thời những vướng mắc, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo khách quan không gây phiền hà dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hoạt động luôn bám sát Nghị quyết của Đảng ủy, phương hướng hoạt động được đổi mới, đã thu hút được nhiều quần chúng tham gia vào các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... chất lượng hoạt động ngày càng cao. Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống văn hóa ở khu dân cư; phối hợp với Hội đồng nhân dân xã tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri và làm tốt công tác đoàn kết trong nhân dân. Đồng thời tham mưu cho Đảng và chính quyền trong việc xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các đoàn thể phát huy tốt vai trò của mình, Hội Người cao tuổi có phong trào “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu hiền thảo”; Hội Cựu chiến binh

với phong trào “Phát huy bản chất tốt đẹp bộ đội Cụ Hồ”; Phụ nữ có phong trào “Phụ nữ giỏi việc nước đảm việc nhà, nuôi con khỏe dạy con ngoan, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, thực hiện kế hoạch hóa gia đình”; Đoàn Thanh niên có phong trào “Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước, thanh niên tình nguyện”; Hội Nông dân khuyến khích hội viên tích cực tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển sản xuất, thực hiện xóa đói giảm nghèo vươn lên làm giàu.

Năm năm (1995-2000) là khoảng thời gian nhiều khó khăn đối với địa phương. Với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đã phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thử thách, từng bước thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, lĩnh vực giáo dục y tế được quan tâm hơn. An ninh - quốc phòng luôn được giữ vững. Những kết quả đó là động lực để cán bộ, đảng viên và nhân dân Yên Lạc vững bước đi lên, tiến vào thế kỉ mới, giành nhiều thắng lợi to lớn hơn.

II. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ LẦN THỨ XVII (2000-2005)

Bước vào thế kỉ XXI, cách mạng Việt Nam vừa đứng trước thời cơ vận hội lớn, vừa phải đối mặt với những nguy cơ và thách thức. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật hiện đại từng bước làm thay đổi diện mạo của các quốc gia, đời sống vật chất và tinh thần của nhân

dân khắp toàn cầu được nâng cao, kinh tế thế giới dần đi vào nhất thể hóa, sự giao lưu kinh tế, văn hóa ngày càng quốc tế hóa cao độ. Trước tình hình đó, Đảng ta đã hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010) với mục tiêu đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW (ngày 22/5/2000) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, ngày 29-9-2000, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2000-2005. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm lại một nhiệm kỳ đầy ý nghĩa lịch sử, nhiệm kỳ kết thúc thế kỷ XX và bước sang thế kỷ XXI đầy hứa hẹn nhưng cũng nhiều khó khăn, thử thách. Đại hội đã nhìn thẳng vào sự thật để đánh giá đúng mặt mạnh, mặt yếu của nhiệm kỳ, phát huy thế mạnh, khắc phục những mặt yếu kết hợp với cuộc vận động chỉnh đốn Đảng làm trong sạch nội bộ Đảng. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ từ năm 2000-2005 là: cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp - chăn nuôi - dịch vụ, phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế phát triển, củng cố và ổn định hệ thống chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Trần Xuân Sính được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng

chí Lô Quang Thế làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Công Tạo làm Thường vụ thường trực.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII, các lĩnh vực trên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội đều đạt kết quả cao. Về kinh tế, nhờ những đổi mới trong sản xuất nông nghiệp như đưa giống lúa mới vào gieo trồng, áp dụng các biện pháp thâm canh tăng vụ nên cây lúa đã đem lại năng suất cao, tổng thu nhập của toàn xã đã tăng dần qua các năm. Năm 2005, bình quân thu nhập đầu người đạt 4,5 triệu đồng/năm¹.

Việc thực hiện phát triển, sản xuất, chế biến, tiêu thụ chè được đẩy mạnh. Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch đưa các giống chè mới cho năng suất cao vào trồng tại xã với tổng diện tích 500ha.

Công tác khuyến nông chú trọng đưa các loại cây, con giống chăn nuôi kết hợp chăm sóc phòng trừ sâu bệnh cho gia súc gia cầm. Nhờ đó, đàn lợn và đàn gia cầm được giữ vững, duy trì ổn định, bảo đảm nguồn lương thực trên thị trường địa phương và sản xuất bán ra bên ngoài.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, xã đã trồng được hàng chục hecta rừng. Nhìn chung, Đảng bộ luôn giữ vững ổn định diện tích rừng trồng theo Dự án 327 và Dự án 661. Song song với quá trình trồng rừng, Đảng bộ cũng luôn chú trọng tới công tác, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng,

1. Trích Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVII tại Đại hội Đảng bộ khóa XVIII.

ngăn chặn những hành vi liên quan tới chặt tía, vận chuyển gỗ trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Các ngành nghề thủ công phát triển như: chế biến chè khô, gạch, ngói đem lại việc làm và nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, xã đã huy động nguồn vốn trong dân kết hợp sử dụng các nguồn vốn, tài trợ của Nhà nước để tăng cường đầu tư cho hệ thống thủy lợi. Trong giai đoạn này, xã tập trung xây dựng những công trình có trọng tâm, trọng điểm như điện, đường, trường, trạm và các hệ thống giao thông thủy lợi, nội đồng cùng các công trình phúc lợi khác. Năm học 2001-2002, Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc đã vay 400 triệu đồng đầu tư xây dựng 15 phòng học (Trường Tiểu học 10 phòng, Trường Trung học cơ sở 5 phòng) để cải thiện cơ sở vật chất cho các trường.

Cùng với phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa - xã hội Yên Lạc cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống nhân dân được cải thiện. Trình độ dân trí được nâng cao. Tính năng động, sáng tạo của người lao động được khơi dậy và phát huy. Lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước tiếp tục được củng cố.

Trong giai đoạn này, hệ thống giáo dục của xã phát triển mạnh mẽ. Xã tận dụng mọi nguồn lực bao gồm sự hỗ trợ đầu tư của Nhà nước, của các cấp, các ngành, vận động đóng góp trong nhân dân để xây dựng hệ thống các trường học. Chất lượng giảng dạy của các cấp học được

nâng lên, tỉ lệ học sinh đến trường đúng độ tuổi đạt 100%. Các nhà trường tập trung đầu tư về cơ sở vật chất, hầu hết đội ngũ giáo viên của xã đều có trình độ, sức khỏe, tâm huyết với nghề, đáp ứng về trình độ chuyên môn và đạo đức nhà giáo. Xã còn cho xây dựng Quỹ Khuyến học để khích lệ, động viên tinh thần học tập của con em trong xã. Hàng năm, Quỹ Khuyến học tiến hành trao quà cho các cháu có thành tích học tập xuất sắc.

Trạm y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, 100% trẻ em được tiêm phòng vắc-xin, 100% phụ nữ có thai được tiêm phòng dịch bệnh. Công tác kế hoạch hóa gia đình và trẻ em do làm tốt nên trạm y tế được khen thưởng. Năm 2005, tỉ lệ phát triển dân số là 1,2%.

Ban Văn hóa - Thông tin trong nhiệm kỳ này hoạt động có nhiều đổi mới. Chất lượng thông tin truyền thanh ngày càng đáp ứng yêu cầu người nghe. Các hoạt động kể về khẩu hiệu pa-nô, áp-phích nhân các ngày lễ, ngày kỉ niệm và phục vụ nhiệm vụ chính trị được đáp ứng. Phong trào văn nghệ quần chúng, thể thao tổ chức sôi nổi hàng năm.

Công tác xã hội được quan tâm, phong trào đền ơn đáp nghĩa, thực hiện chính sách người có công, thăm hỏi tặng quà nhân ngày lễ tết đối với các đối tượng là thương binh, bệnh binh, gia đình chính sách, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, quan tâm chế độ người nghèo, người cao tuổi.

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong nhiệm kỳ 2001-2005 luôn được Đảng bộ quan tâm

sát sao. Hàng năm, xã tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ, thường xuyên tổ chức đăng kí nghĩa vụ quân sự, bố trí sắp xếp lực lượng dự bị động viên, tổ chức diễn tập thành công hoàn thành chỉ tiêu nhập ngũ hàng năm, xử lí nghiêm khắc những trường hợp vi phạm luật nghĩa vụ quân sự. Các vụ việc liên quan đến an ninh ít xảy ra, tình hình mâu thuẫn ở cơ sở giảm dần.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ quan tâm toàn diện các mặt. Đặc biệt là công tác tổ chức và bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên và quần chúng, ngăn ngừa kịp thời những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, hạn chế sai lầm khuyết điểm. Qua đó, mỗi cán bộ, đảng viên đều trở thành một tuyên truyền viên cùng với hệ thống thông tin, truyền thanh toàn xã để tuyên truyền và vận động nhân dân hiểu và thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng.

Năm 2004, Đảng bộ xã Yên Lạc có 19 chi bộ, 174 đảng viên. Còn 8 chi bộ phải sinh hoạt ghép và 3 xóm chưa có đảng viên (Ao Lác, Yên Thịnh, Yên Thủy 3). Thực hiện Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 12-10-2004 của Ban Bí thư về kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh nhân dịp kỷ niệm 115 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ xã Yên Lạc đã kết nạp thêm nhiều quần chúng ưu tú vào Đảng. Trong năm 2004 và 2005, Đảng bộ đã xóa được 2 xóm trắng chưa có đảng viên (xóm Ao Lác, xóm Yên Thịnh). Tổng toàn xã có 9/19 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Ngày 25-4-2004, cử tri Yên Lạc nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Trần Xuân Sính giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Thạch Quang Hoàn giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Lô Quang Thế giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Công Tạo và Lương Phương Nho giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân thường xuyên được đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri. Trong các kì họp, Hội đồng nhân dân xã đã thể hiện được tính dân chủ, công khai, tăng cường chất vấn và trả lời chất vấn, bám sát và cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng ủy bằng nghị quyết các kì họp. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân đã có chuyển biến, việc giám sát đã có kế hoạch, chương trình có trọng tâm, việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được đôn đốc thường xuyên.

Nghị quyết các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã đều được Ủy ban nhân dân xã triển khai và thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã tham khảo ý kiến của thường trực Hội đồng nhân dân để ra quyết định. Qua đó, tạo sự thống nhất cao giữa thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân xã chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tổ chức nhiều nội dung, chương trình, nhiệm vụ chính trị của địa phương, động viên quần

chúng nhân dân phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu kinh tế cây trồng vật nuôi, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, bài trừ mê tín dị đoan, thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế của địa phương. Công tác tiếp dân của Ủy ban nhân dân được duy trì vào các ngày trong tuần, giải quyết kịp thời những ý kiến và kiến nghị của nhân dân, mọi hoạt động được triển khai có kiểm tra đôn đốc chặt chẽ. Ủy ban nhân dân thường xuyên báo cáo công khai tài chính, mức độ đóng góp của các đơn vị. Các công trình xây dựng cơ bản được Ủy ban nhân dân xã tổ chức chỉ đạo từng bước, thực hiện đúng hướng dẫn cấp trên, trung cầu những cá nhân có tinh thần trách nhiệm và nghiệp vụ xây dựng cơ bản phối hợp cùng các ban ngành trong xã và thanh tra nhân dân giám sát thi công công trình. Các thông tin và ý kiến của cán bộ, nhân dân được giải quyết kịp thời ngay tại các đợt nghiệm thu và có biên bản cụ thể.

Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân tiếp tục có sự đổi mới về nội dung, phương pháp hoạt động. Trong giai đoạn này, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã hướng về những cơ sở khó khăn để xây dựng phong trào với phương châm: “gần dân, sát dân, nói cho dân tin, làm cho dân hiểu”. Nhiều đoàn thể đã đi sâu xuống cơ sở, xây dựng, kết hợp với các ngành chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến từng tầng lớp nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc đã kết hợp với các đoàn thể vận động nhân dân đóng góp tiền, công lao động để làm đường, tu sửa kênh mương nội

đồng, tiêu biểu là năm 2009 đã vận động được nhân dân trong xóm Yên Thủy đóng góp 60 nghìn đồng/nhân khẩu để mua 400 khối đá về rải dọc con đường xóm Yên Thủy 1. Hầu hết các đoàn thể trong xã đều hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh do đồng chí Lô Quang Thiệu làm Bí thư đã tập trung xây dựng tổ chức cơ sở Đoàn vững mạnh. Phong trào: “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước” được tổ chức. Đoàn viên, thanh niên trong xã chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Xây dựng nếp sống lành mạnh trong thanh niên, góp phần xây dựng quê hương Yên Lạc văn minh, hiện đại.

Năm 2005, Hội Phụ nữ xã Yên Lạc có 635 hội viên, bà Đồng Thị Đức là Chủ tịch Hội. Hội thường xuyên hoạt động có hiệu quả trong chương trình công tác của Trung ương Hội phát động, tham gia tổ chức tuyên truyền về dân số, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, duy trì tổ phụ nữ tiết kiệm, câu lạc bộ phụ nữ không sinh con thứ ba, tổ chức hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ (ngày 8/3) và ngày Phụ nữ Việt Nam (ngày 20/10) hàng năm.

Hội Nông dân tích cực tuyên truyền kiến thức khoa học ứng dụng trong sản xuất và chăn nuôi, nhiều mô hình phát triển kinh tế phát huy có hiệu quả. Hội còn thực hiện các dự án vay vốn giải quyết việc làm. Tính đến năm

2005, hội có 23 chi hội ở 23 xóm, có 1.314 hội viên với tỷ lệ 65% dân số tham gia.

Năm 2005, Hội Cựu Chiến binh có 19 chi hội với số lượng gần 200 hội viên. Hội đã tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, các hội viên tích cực xây dựng, củng cố Hội để đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, bên cạnh đó hỗ trợ nhau về vật chất và tinh thần. Hội tích cực thực hiện quy chế dân chủ chống tham nhũng, chống các biểu hiện tiêu cực, góp phần xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, giữ vững an ninh - chính trị - xã hội của địa phương. Ngoài ra, các chi hội thành lập quỹ giúp đỡ nhau phát triển sản xuất và chăm sóc khi ốm đau như: quỹ Tấm lòng Vàng, kho thóc Cựu Chiến binh. Với những hoạt động sôi nổi trên Hội Cựu chiến binh xã vinh dự được Hội cấp trên tặng bằng khen là đơn vị trong sạch vững mạnh.

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2005-2010

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6-12-2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ X, trong 2 ngày 12, 13-7-2005, Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2005-2010 đã diễn ra với sự tham dự của 122 đại biểu. Mục tiêu tổng quát của Đại hội là: “tăng cường khối đại đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, tập trung trí tuệ, phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố

quốc phòng an ninh, thực hiện thắng lợi sự đổi mới. Đại hội đề ra 10 chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện các mục tiêu, từng lĩnh vực tiến tới thực hiện thắng lợi Nghị quyết mà Đại hội đề ra”¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Trần Xuân Sính được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Lô Quang Thế giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Vinh - Thường vụ Thường trực.

Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc nhiệm kỳ 2005-2010 là một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Nghị quyết Đại hội đã vạch ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn, tạo tiền đề cho xã tiếp tục phát triển đi lên.

Lĩnh vực nông nghiệp được xã tập trung quan tâm, nhiều hạng mục công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp được xây dựng kiên cố. Công tác chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được tăng cường, đồng thời tập huấn khoa học kỹ thuật cho 1.500 lượt nông dân. Nhờ đó, diện tích gieo cấy hàng năm đạt 100% so với kế hoạch đặt ra. Tổng sản lượng lương thực năm 2005 đạt 2.215 tấn, năm 2009 đạt 2.494,9 tấn (tăng 279,9 tấn so với năm 2005)².

1. Tư liệu Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XVIII.

2. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVIII tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

Cây chè là cây công nghiệp mũi nhọn của xã. Do vậy, để thực hiện đề án phát triển, sản xuất, chế biến, tiêu thụ chè, Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc đã xây dựng kế hoạch đưa các giống chè mới có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất để cải tiến diện tích chè trung du. Năm 2005, tổng diện tích chè là 461,7ha (chiếm 13,4% so với diện tích chè toàn huyện), trong đó có 455ha chè kinh doanh đạt năng suất bình quân là 66 tạ/ha chè búp tươi, sản lượng đạt 3.000 tấn (chiếm 13% sản lượng chè toàn huyện). Đến năm 2009, tổng diện tích chè là 562ha, trong đó có 550ha chè kinh doanh, năng suất đạt 80 tạ/ha chè búp tươi, sản lượng đạt 4.400 tấn¹.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi cũng được chú trọng. Tốc độ tăng bình quân ngành chăn nuôi là 4%/năm. Tổng đàn lợn là 2.500 con; đàn gia cầm, thủy cầm có số lượng 23.000 con/năm; đàn trâu, bò là 900 con (giảm 126 con do hình thức chuyển đổi sức kéo lên cơ giới hóa).

Lâm nghiệp cũng là một ngành kinh tế trọng điểm. Ngành lâm nghiệp đã có sự phối kết hợp điều chỉnh theo quy mô. Hàng năm, diện tích trồng rừng mới, trồng lại đạt từ 159,23 ha đưa tổng diện tích rừng toàn xã lên 2.874,56 ha, độ che phủ rừng đạt 66,06%. Ngoài ra, công tác phòng chống cháy rừng, khai thác chặt tía được quản lý chặt chẽ. Sự phát triển của ngành lâm nghiệp đã góp phần đáng kể vào phát triển kinh tế của địa phương và nâng cao thu nhập cho nhân dân đồng thời cải thiện môi trường sống.

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVIII tại Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

Cùng với trồng trọt và chăn nuôi, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ có sự chuyển biến mạnh mẽ, trong đó giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 5,420 tỉ đồng (năm 2009), tốc độ tăng trưởng bình quân mỗi năm là 15%. Các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp liên tục được mở rộng và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhờ đó, năng suất, chất lượng sản phẩm không ngừng tăng và có khả năng cạnh tranh trên thị trường, tiêu biểu là một số ngành có tiềm năng như: chế biến chè khô với năng suất bình quân hàng năm đạt 600 tấn, tạo việc làm ổn định cho 3.200 lao động; sản xuất vật liệu xây dựng; chế biến lâm sản... Việc phát triển công nghiệp đã thu hút nguồn vốn đầu tư từ nhiều công ty như: công ty khoáng sản Bắc Kạn, khai thác mỏ kẽm, công ty Trách nhiệm hữu hạn Vinh Thịnh góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương đồng thời thúc đẩy nền kinh tế địa phương phát triển. Toàn xã đã xây dựng được 2 làng nghề trồng và chế biến chè là: Yên Thủy 1, Yên Thủy 4.

Song song với việc phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ bưu chính viễn thông cũng được phát triển mạnh. Năm 2009, toàn xã có 3 trạm BTS (trạm thu phát sóng thông tin di động) được xây dựng cùng với hệ thống cáp quang, có 520 hộ có máy điện thoại cố định, bình quân 3,2 hộ/1 máy (tăng 9,8 lần so với năm 2005)¹.

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

Dịch vụ tài chính ngân hàng hoạt động có hiệu quả và được đầu tư mạnh vào các lĩnh vực nông nghiệp nông thôn. Năm 2009, số dư nợ là 16 tỉ đồng, trong đó ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn là 4 tỉ đồng, ngân hàng chính sách xã hội là 12 tỉ đồng. Ngoài ra, Đảng bộ chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa các thành phần kinh tế, đẩy mạnh thực hiện các đề án củng cố xây dựng quan hệ sản xuất thông qua việc thành lập và chuyển đổi hợp tác xã theo luật. Xã đã thành lập hợp tác xã dịch vụ điện Thủy Tiên Thành hiện đang hoạt động có hiệu quả.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng kết cấu hạ tầng và các công trình cơ bản để phục vụ cuộc sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm, chú trọng tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất và lưu thông hàng hóa, thu hút đầu tư, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân. Từ năm 2005-2009, tổng nguồn vốn đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng là 4,271 tỉ đồng¹. Ngoài ra, xã còn xây mới 4 trạm điện, 24 phòng học 2 tầng, 16 phòng học cấp 4, 3 nhà công vụ, 3 cầu qua suối, 7 nhà văn hóa xóm, 2.400m kênh mương và sửa chữa, nâng cấp nhiều công trình khác. Công tác quản lý đất đai được thực hiện theo luật, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân, giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư, quy hoạch khu dân cư, công trình công cộng kế

1. Trong tổng số nguồn vốn 4,271 tỉ đồng, có 3,891 tỉ đồng là nguồn vốn của ngân sách Nhà nước; 380 triệu đồng là nguồn vốn của địa phương.

hoạch đã đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Với những cố gắng và nỗ lực vượt bậc, xã đã đạt được kết quả nổi bật về kinh tế, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu, cây trồng, vật nuôi. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, giá cả không ổn định, nền kinh tế bị suy thoái. Song với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ cùng nhân dân các dân tộc trong xã đã duy trì nền kinh tế địa phương tiếp tục phát triển ở mức khá: tăng trưởng bình quân đạt 9%; công nghiệp và xây dựng tăng 7%; lâm nghiệp tăng 5%; thương mại dịch vụ tăng 8%; thu nhập bình quân đầu người đạt 7 triệu/người/năm. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa. Cây chè được xác định là cây kinh tế mũi nhọn. Nhờ áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi mùa vụ đã đưa năng suất, sản lượng nông nghiệp liên tục tăng. Sản lượng lương thực bình quân hàng năm tăng 5,5%. Thu ngân sách vượt chỉ tiêu, tổng thu ngân sách hàng năm tăng 21,3% (cao hơn so với Nghị quyết đề ra là 3,3%); chi ngân sách được điều hành và thực hiện theo đúng Ngân sách, ưu tiên chi cho sự nghiệp kinh tế, đầu tư phát triển, các khoản tiền lương, bảo hiểm¹.

Trong lĩnh vực giáo dục, xã phát động phong trào xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt phong trào khuyến học,

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

khuyến tài. Nhân dân trong xã đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giáo dục, từ đó tạo điều kiện cho con em tham gia học tập tốt ở tất cả các cấp học, bậc học. Hàng năm, tỉ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 99% so với kế hoạch, số lượng học sinh đến lớp ở bậc tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 99% trở lên. Tỉ lệ học sinh khá giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tỉnh hàng năm đều tăng. Với những cố gắng vượt bậc, năm 2009, Trường Tiểu học Yên Lạc 2 vinh dự đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, xã được công nhận đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức 1. Ngoài ra, cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học được đầu tư sát sao.

Công tác y tế luôn đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra. Các đối tượng chính sách, người già trên 85 tuổi, hộ nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi được khám, chữa bệnh miễn phí theo quy định. Mạng lưới y tế từ xã đến xóm tiếp tục được củng cố. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai thực hiện có hiệu quả. Trạm đã có bác sĩ và từng bước phấn đấu đạt chuẩn quốc gia vào năm 2010. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình trong giai đoạn này có nhiều chuyển biến. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác sinh đẻ có kế hoạch. Nhờ đó, nhận thức của người dân ngày càng nâng cao, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sinh sản - chính sách kế hoạch hóa gia đình được thực hiện hiệu quả. Tỉ lệ phát triển dân số bình quân hàng năm là 1,2%/năm, tỉ suất sinh thô hàng năm là 14,47‰. Trẻ em sinh ra được chăm sóc tốt hơn,

năm 2009, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm còn 23,5% (năm 2005 là 43,18%)¹.

Thực hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, các chính sách xã hội được Đảng bộ và chính quyền quan tâm, thực hiện tốt đối với người có công với cách mạng. Hàng năm, nhân dịp lễ, tết xã thực hiện tổ chức gặp mặt, tặng quà, thăm hỏi, động viên những gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình chính sách, người có công, giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Trong nhiệm kỳ, xã đã xây dựng được 1 nhà tình nghĩa, đồng thời tiến hành xét và đề nghị được hưởng chế độ mai táng phí hoạt động kháng chiến cho 2 trường hợp; hưởng chế độ da cam cho 6 đối tượng; 197 đối tượng theo Nghị định 67/2007NĐ-CP ngày 13-4-2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; quản lý hồ sơ đối với những người tham gia kháng chiến được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, trợ cấp một lần và các chế độ xã hội khác cho 32 người.

Các chương trình giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo được thực hiện có hiệu quả. Trong giai đoạn này, toàn xã Yên Lạc có 5 cuộc vận động, huy động xây dựng quỹ “Vì người nghèo” với tổng số tiền 10,9 triệu đồng; trong đó xây dựng được 61 nhà đại đoàn kết và nhà nhân đạo, 101 nhà theo Chương trình 134 cho hộ nghèo là người

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

dân tộc thiểu số¹ với tổng nguồn vốn 803,4 triệu đồng². Ngoài ra, công tác đào tạo nghề cho nông dân được đẩy mạnh, tạo việc làm mới cho hàng trăm lao động, xuất khẩu 23 lao động. Tỉ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm 2%.

Bên cạnh các chính sách xã hội, các ban, ngành của xã còn phối hợp hoạt động nhằm thực hiện công tác quốc phòng - an ninh trong xã, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn liền với thế trận an ninh nhân dân, coi trọng quán triệt đường lối của Đảng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ này trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, xã đã tổ chức huấn luyện dân quân đạt loại giỏi cho 450 lượt chiến sĩ dân quân³ trong đó 65% đạt loại giỏi, quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, tổ chức diễn tập chiến đấu trị an, từng bước hoàn thiện phương án chiến đấu, phòng thủ⁴. Hàng năm, xã tổ chức khám

1. Chương trình 134 là tên gọi của Chương trình hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn mà Chính phủ áp dụng từ năm 2004 nhằm mục đích đẩy nhanh tiến độ xóa nghèo cho các hộ dân tộc thiểu số. Sở dĩ gọi là Chương trình 134 vì số hiệu của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình này là 134/2004/QĐ-TTg.
2. Tổng số 803,4 triệu đồng có 606 triệu đồng là nguồn vốn của Nhà nước; 197,4 triệu đồng là nguồn vốn của địa phương và gia đình.
3. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX..
4. Trong 5 năm, xã đã huy động được 1.500 lượt người tham gia làm đường giao thông nông thôn và thủy lợi, đã rải đá được 1.850m³, đạt 350 tấn công các loại, nạo vét 15km kênh mương nội đồng đảm bảo phục vụ nhiệm vụ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu.

tuyên nghĩa vụ quân sự đưa vào quân đội đủ chỉ tiêu trên giao, đảm bảo chất lượng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc thường xuyên được duy trì, mạng lưới công an viên, tổ an ninh xóm thường xuyên được kiện toàn và củng cố. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được duy trì thường xuyên, việc quản lý, giáo dục người nghiện ma túy chặt chẽ và quyết liệt. Nhờ đó, các tệ nạn xã hội được đẩy lùi.

Mặc dù đất nước đã ra khỏi chiến tranh hơn 20 năm nhưng các thế lực thù địch vẫn dòm ngó và tìm mọi cách lật đổ chính quyền và phá hoại con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Do đó, củng cố vững chắc hệ thống chính trị, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân được coi là nhiệm vụ thường xuyên. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đặt lên hàng đầu. Đảng bộ xã lãnh đạo và triển khai thực hiện xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng bộ đã tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI. Đồng thời thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW (ngày 7-11-2006) của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 18-KH/HU (ngày 16-1-2007) của Huyện ủy về việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Từ năm 2007-2010, Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch số 01-KH/ĐU về việc tổ chức thực

hiện cuộc vận động, tổ chức phát động phong trào cho cán bộ, đảng viên công chức, viên chức học tập chuyên đề cuộc vận động và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Bình quân hàng năm, số lượng đảng viên tham gia học tập đạt 86%, số bài viết thu hoạch đạt 95%.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 44-CT/TW ngày 12-10-2004 của Bộ Chính trị, từ tháng 1-2005 đến ngày 19-5-2006, Đảng bộ xã Yên Lạc đã gửi 44 đối tượng đi học cảm tình Đảng, trong đó kết nạp được 29 đảng viên mới lớp Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong Đảng bộ vẫn còn một số chi bộ chưa quan tâm đầy đủ đến công tác phát triển đảng viên, thậm chí có chi bộ cả nhiệm kỳ chưa kết nạp được đảng viên nào. Những chi bộ phát triển đảng viên tốt là Chi bộ trường học, Chi bộ Tiên Thông A và Tiên Thông B, Yên Thủy. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ kết nạp được 84 đồng chí (đạt 84% so với mục tiêu đặt ra). Năm 2006, Đảng bộ tiếp tục xóa được 1 xóm trắng chưa có đảng viên (xóm Yên Thủy 3) nâng tổng số 23/23 xóm có đảng viên. Trong năm 2006-2007, đã tiến hành chia tách các chi bộ sinh hoạt ghép nâng tổng số chi bộ lên 27 chi bộ. Ngày 28-3-2008, Chi bộ cơ quan xã được thành lập, đã nâng tổng số chi bộ trong Đảng bộ lên 28 chi bộ. Ngoài ra, Đảng bộ đã tổ chức trao hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 18 đồng chí, huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 7 đồng chí, huy hiệu 60 năm tuổi Đảng cho 01 đồng chí.

Công tác cán bộ luôn được Đảng bộ quan tâm, tiến hành theo quy hoạch đảm bảo chất lượng theo chiều sâu, đúng với tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30-11-2004 của Bộ Chính trị “về công tác quy hoạch cán

bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước” và các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy. Hàng năm, Đảng bộ đều có quy hoạch xây dựng bổ sung nhân tố mới, đồng thời đưa ra khỏi danh sách quy hoạch những đồng chí không đủ tiêu chuẩn. Việc quy hoạch đảm bảo cho các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh chủ chốt, quy hoạch mỗi chức danh từ 2-3 đồng chí, 1 đồng chí quy hoạch vào từ 2-3 chức danh, số cán bộ quy hoạch được bố trí sắp xếp đào tạo về chuyên môn, lý luận, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ.

Các chi bộ tích cực xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh song trong nhiệm kỳ số chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh chỉ đạt 50,4%. Năm 2006, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, từ năm 2007-2009 hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát là một nội dung quan trọng trong những chức năng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nhiệm kỳ này, công tác kiểm tra Đảng được tăng cường. Đảng bộ đã phổ biến, triển khai kịp thời các văn bản, hướng dẫn quy định về công tác kiểm tra như: Quyết định số 25-QĐ/TW ngày 24-11-2006 của Bộ Chính trị về ban hành hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng (khóa X) đến đảng viên trong Đảng bộ. Trong giai đoạn này, Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát theo quý, đồng thời hướng dẫn các chi bộ tự kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả, vai trò và vị trí của các chi bộ.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới, chất lượng các kì họp được nâng lên, các cuộc giám sát và tiếp xúc cử tri mang lại hiệu quả thiết thực. Tại kì họp, các đại biểu thảo luận, cho ý kiến và quyết định các chủ trương quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội và điều chỉnh một số chỉ tiêu cho phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương. Giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện các chế độ chính sách xã hội đối với các thôn, xóm. Phối hợp, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã căn cứ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cụ thể hóa nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp, chủ động linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội và đã thu được kết quả đáng khích lệ. Ủy ban nhân dân xã đã tăng cường công tác quản lý nhà nước trên địa bàn trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, giải phóng mặt bằng; giải quyết kịp thời các kiến nghị của nhân dân và thực hiện tốt việc cải cách hành chính.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2005-2009. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã cũng tổ chức thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, đặc biệt là chuyển đổi cơ cấu kinh tế, giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư; xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý kinh tế, đất đai theo pháp luật.

Thực hiện Chỉ thị 18-CT/TTg ngày 21-9-2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác vận động quần chúng của cấp ủy, chính quyền; Đề án 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác vận động quần chúng trong hệ thống chính trị, công tác dân vận đã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc phát huy tốt vai trò xây dựng khối đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”. Vận động quần chúng tham gia xây dựng củng cố chính quyền.

Hội Phụ nữ đẩy mạnh việc xây dựng, củng cố tổ chức hội. Năm 2009 hội có 833 hội viên (tăng 198 hội viên so với năm 2005), 21 xóm đã có chi hội. Hội tổ chức phát động phong trào thi đua do Trung ương Hội phát động: Phụ nữ học tập, lao động sáng tạo và xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc. Toàn xã có 708/738 số hội viên đăng kí tham gia, đồng thời thành lập tổ tín chấp vay vốn của ngân hàng chính sách. Hội đã huy động được số vốn 4,294 triệu đồng. Với những hoạt động tích cực đó, hàng năm Hội vinh dự đạt danh hiệu tiên tiến¹.

Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện hiệu quả phong trào 5 xung kích, 4 đồng hành. Đoàn có 23 chi đoàn trong đó 19 chi đoàn nông thôn, 4 chi đoàn trường học, 2 câu

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

lạc bộ thanh niên không sinh con trước tuổi 22. Trong giai đoạn này, có 650 lượt đoàn viên tham gia sinh hoạt, kết nạp được 42 thanh niên vào Đoàn, số đoàn viên thường xuyên sinh hoạt là 180 đoàn viên, tỉ lệ thanh niên vào đoàn đạt 36,8% tổng số thanh niên. Toàn xã có 43 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Hội Cựu chiến binh luôn phát huy truyền thống “bộ đội Cụ Hồ”, nâng cao cảnh giác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, tích cực xây dựng hội, kết nạp hội viên mới. Các hội viên đã đẩy mạnh phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, xây dựng mô hình kinh tế giỏi, góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương. Năm 2009, Hội Cựu chiến binh xã có 19 chi hội với số lượng 246 hội viên, nhiều hội viên sản xuất giỏi, thu nhập cao. Hàng năm, Hội Cựu chiến binh xã Yên Lạc được Hội Cựu chiến binh huyện Phú Lương công nhận là tổ chức cơ sở trong sạch vững mạnh¹.

Hội Nông dân tích cực vận động hội viên và nhân dân tăng gia sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đẩy mạnh các phong trào giúp nhau làm kinh tế tập huấn khoa học kĩ thuật, vay vốn phát triển sản xuất, xây dựng mô hình làm kinh tế giỏi. Năm 2009, số lượng hội viên của hội đạt 95%, năm 2010, số lượng tăng lên 1.464 hội viên. Đặc biệt năm 2009, xã có 5 hộ được cấp bằng trang trại, góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương. Ngoài ra, hội còn tích cực tham gia xây dựng quỹ với số vốn 44

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XIX.

triệu đồng (năm 2009). Đồng thời giới thiệu cho Đảng 14 hội viên ưu tú để kết nạp vào Đảng. Hàng năm, Hội được Hội Nông dân huyện Phú Lương công nhận là đơn vị vững mạnh.

Bên cạnh những thành tựu trên, trong quá trình chỉ đạo thực hiện, Đảng bộ xã Yên Lạc còn một số hạn chế như: Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa phát huy được tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, lao động của địa phương; cơ sở vật chất giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học nhất là đối với trường Mầm non; một số cán bộ đảng viên chưa chủ động, tích cực nghiên cứu học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; một số chỉ tiêu hoàn thành còn thấp so với Nghị quyết Đại hội đề ra; một số ít cấp ủy chi bộ xây dựng nghị quyết chưa sát đúng với nhiệm vụ, sự thống nhất chưa cao, chưa đổi mới được phương pháp hoạt động; hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân còn hạn chế, cải cách hành chính, năng lực quản lí, điều hành của Ủy ban nhân dân trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng được yêu cầu. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn hạn chế trong việc thu hút hội viên, đoàn viên và xây dựng phong trào, chưa có sáng tạo.

IV. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2010-2015

Trong 2 ngày 23, 24-6-2010, Đảng bộ xã Yên Lạc tiến hành Đại hội lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2010-2015 tại Hội trường Trung tâm học tập cộng đồng xã Yên Lạc với sự tham dự của 150 đại biểu đại diện cho 240 đảng viên

trong toàn Đảng bộ sinh hoạt trong 28 chi bộ. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện của nhiệm kỳ 2005-2010, đồng thời đề ra những nhiệm vụ, phương hướng, chỉ tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa XIX, nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 13 ủy viên. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm: đồng chí Hoàng Công Tạo, Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lương Phương Nho - Phó Bí thư, đồng chí Lô Quang Thiệu - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Năm 2010 xã Yên Lạc đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và một số tồn tại nhưng với tinh thần của một Đảng bộ giàu truyền thống, biết tập trung sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân, Đảng bộ và chính quyền Yên Lạc luôn cố gắng, nỗ lực phát huy những thành tích đạt được và thường xuyên rút kinh nghiệm để hạn chế những khuyết điểm, thiếu sót.

Năm 2011 cũng là năm diễn ra cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011-2016. Hội đồng nhân dân xã Yên Lạc đã bầu đồng chí Hoàng Công Tạo giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Tháng 4-2011, đồng chí Lương Phương Nho thôi giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tháng 8-2011, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Hoàng Ngọc Phiến giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Kinh tế trong những năm 2010-2015 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh, giá

cả không ổn định. Song, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự cố gắng của nhân dân các dân tộc xã Yên Lạc, nền kinh tế của địa phương tiếp tục duy trì phát triển ở mức khá, thu nhập bình quân đầu người đạt 13,5 triệu đồng/người/năm.

Lĩnh vực nông nghiệp đã được quan tâm đầu tư, nhiều hạng mục công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp đã được xây dựng, cải tạo, nâng cấp. Công tác chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được tăng cường, xã đã tập huấn khoa học kỹ thuật cho 5.846 lượt nông dân với 78 lớp. Sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm đạt 2.541 tấn, giá trị sản xuất bình quân trên một đơn vị diện tích đất trồng trọt năm 2014 là 70 triệu đồng/ha¹.

Cây chè tiếp tục được chú trọng. Diện tích chè trồng mới, trồng lại hàng năm bình quân là 17ha; cả nhiệm kỳ trồng mới và trồng lại được 85,19ha chè giống mới. Tổng diện tích chè đến năm 2014 là 586ha, trong đó diện tích chè kinh doanh là 537ha; năng suất bình quân 104 tạ/ha, sản lượng chè búp tươi đạt 5.590 tấn.

Trong những năm 2010-2014, mặc dù bị ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh xong ngành chăn nuôi của xã vẫn có tốc độ tăng khá. Sản lượng thịt hơi bình quân hàng năm đạt 426 tấn. Năm 2012, diện tích nuôi trồng thủy sản của xã là 18ha, sản lượng đạt 14,4 tấn, tăng bình quân

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XIX tại Đại hội Đảng bộ khóa XX.

0,96%/ so với cùng kỳ năm trước. Từ tháng 8-2014, được sự giúp đỡ của Trung tâm Phát triển nông thôn bền vững (Hà Nội), nhân dân 3 xóm Đồng Xiền, Đồng Mỏ, xóm Ó đã triển khai mô hình nuôi giun quế để tận dụng những phế phẩm, phụ phẩm từ sinh hoạt hàng ngày như: phân trâu, bò, lợn; gốc các loại rau... đồng thời giúp người dân giảm được chi phí chăn nuôi gia súc, gia cầm, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Đến năm 2015, trên địa bàn xã có khoảng gần 50 hộ thuộc 3 xóm trên đang tham gia mô hình này.

Sản xuất lâm nghiệp được xã tiếp tục quan tâm. Diện tích trồng rừng mới, trồng lại đạt 588ha (bình quân 117ha/năm), đưa tổng diện tích rừng trồng toàn xã lên 2.447,9ha, độ che phủ rừng đạt 59%. Công tác phòng chống cháy rừng, khai thác chặt tưa được quản lý chặt chẽ, kinh tế rừng đã góp phần đáng kể vào phát triển kinh tế của địa phương và nâng cao thu nhập của nhân dân, cải thiện môi trường.

Tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ có sự phát triển nhanh, các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp liên tục được đầu tư mở rộng và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Do vậy, năng suất, chất lượng sản phẩm được nâng cao, có khả năng cạnh tranh trên thị trường; một số ngành có thể mạnh được phát huy như: Chế biến chè khô, sản xuất vật liệu xây dựng, gạch, ngói, cơ khí, chế biến lâm sản. Tính đến tháng 3-2015, toàn xã có 160 hộ kinh doanh, trong đó có 11 cơ sở buôn bán vật liệu xây dựng, 11 cơ sở gia công cơ khí, 10 cơ sở chế biến gỗ, 68 cơ sở thương nghiệp, 60 cơ sở dịch vụ. Trong 5

năm, xã đã đào tạo nghề cho 276 lao động, tạo việc làm cho 565 người¹.

Chợ nông thôn được quy hoạch và xây dựng phục vụ thiết thực cho giao lưu hàng hóa, thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân. Tính đến hết năm 2014, trên địa bàn xã có 1 hợp tác xã, 3 làng nghề chè (Yên Thủy 1, Yên Thủy 4 và Đồng Bông) và 1 mô hình sản xuất chè theo tiêu chuẩn ViệtGap, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm chè mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người lao động.

Dịch vụ bưu chính viễn thông tiếp tục phát triển nhanh. Năm 2014, trên địa bàn xã đã có 3 trạm BTS được xây dựng cùng với hệ thống cáp quang, đường truyền internet 3G, dẫn tới 23 xóm.

Xã đã tạo điều kiện cho Công ty khoáng sản Bắc Kạn khai thác mỏ chì kẽm, Công ty trách nhiệm hữu hạn An Khánh khai thác đá, góp phần tạo công ăn việc làm tại chỗ cho con em địa phương và sự phát triển của địa phương. Hợp tác xã dịch vụ điện Thủy Tiên Thành tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả, năm 2014 hợp tác xã có 51 cán bộ, công nhân viên, xã viên, thu nhập bình quân cho là 1,4 triệu đồng/xã viên/tháng.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã lãnh đạo đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả đề án phát triển kết cấu hạ tầng

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XIX tại Đại hội Đảng bộ khóa XX.

nhằm tạo thuận lợi cho sản xuất và lưu thông hàng hóa, thu hút đầu tư, góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân của địa phương. Tính đến cuối năm 2014, xã đã tiếp nhận và huy động nhiều nguồn vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật để xây dựng như: hoàn thành 2,2km đường bê tông theo dự án đầu tư Chương trình 135¹; 13,6km đường nhựa bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, 3km đường cấp phối bằng vốn nguồn giao thông miền núi và 2,1km đường bằng nguồn vốn vay xi măng đối ứng của nhân dân (700 triệu đồng). Ngoài ra, xã còn xây dựng 4 phòng học, 4 phòng chức năng bằng nguồn vốn đầu tư giáo dục, nhà trung tâm học tập cộng đồng trên 2 tỷ đồng (nguồn vốn chương trình 135), nhà để xe, sân bê tông, nhà làm việc bộ phận một cửa với nguồn vốn ngân sách xã và huy động khác, xây mới 2 nhà và tu sửa 4 nhà văn hóa xóm².

Năm 2014, xã Yên Lạc đón nhận Dự án Quốc lộ 3B nối từ thành phố Thái Nguyên đi huyện Chợ Mới (tỉnh Bắc Kạn) chạy qua địa bàn xã. Đây là niềm vinh hạnh lớn cho Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc. Quốc lộ 3B khi được

1. Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi, là một trong các chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai từ năm 1998. Chương trình được biết đến rộng rãi dưới tên gọi Chương trình 135 do Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thực hiện chương trình này có số hiệu văn bản là 135/1998/QĐ-TTg.

2. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XIX tại Đại hội Đảng bộ khóa XX.

thông xe sẽ thúc đẩy sự giao lưu phát triển kinh tế giữa xã Yên Lạc và các địa phương khác.

Hệ thống thủy lợi tại địa phương luôn được quan tâm. Năm 2015, trên địa bàn xã có 7 hồ, đập trong đó có 2 đập tràn; 6,4km kênh mương nội đồng. Trong nhiệm kỳ, xã đã triển khai chương trình sửa chữa và cải tạo các hồ, đập chứa nước với tổng kinh phí 26,4 tỷ đồng (nguồn vốn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp¹.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/ĐU, ngày 31-01-2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình lập đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Yên Lạc giai đoạn 2011-2020, năm 2013, xã Yên Lạc đã hoàn thiện đồ án quy hoạch và được phê duyệt, tổ chức công bố rộng rãi cho nhân dân biết và cùng thực hiện. Đến năm 2015, xã đã triển khai xây dựng một số hạng mục kết cấu hạ tầng như đường bê tông tại xóm Ó, xây dựng đường xóm mương Găng đi Cầu Đá... Trong quá trình xây dựng các công trình trên địa bàn xã, nhờ thực hiện tốt công tác tuyên truyền nên xã đã vận động được 521 hộ hiến đất với tổng diện tích 67.803m².

Lĩnh vực giáo dục đã có nhiều đổi mới, công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng được mở rộng phong trào khuyến học, khuyến tài được thực hiện tốt; nhân dân đã

1, 2. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XIX tại Đại hội Đảng bộ khóa XX.

nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đầu tư, tạo điều kiện cho con em tham gia học tập tốt ở tất cả các cấp học, bậc học. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100% kế hoạch năm học đề ra, sỹ số học sinh trong các năm học đều cao: Bậc Mầm non 100%, tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt từ 98% trở lên. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tỉnh hàng năm đều tăng. Trường Tiểu học Yên Lạc I được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I năm 2012, Trường Tiểu học Yên Lạc II được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức 1 năm 2014. Năm 2012, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2. Từ năm học 2012-2013, công tác phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được giữ vững. Trong 5 năm, toàn xã có 156 em học sinh giỏi cấp huyện, 25 em học sinh giỏi cấp tỉnh, số học sinh thi đỗ vào các trường đại học là 29 em, số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh là 4 người, cấp huyện là 33 người.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có nhiều chuyển biến thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Đến năm 2012, 19/23 xóm đã có nhà văn hóa, 23/23 xóm có cụm loa FM chuyển tiếp đài truyền thanh của huyện. Hàng năm, số buổi tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch hoạt động của địa phương đạt bình quân 48 buổi. Các đoàn thể, các ngành cùng Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức được nhiều buổi biểu diễn văn nghệ, hội thi và tham gia các giải thể thao, văn nghệ do huyện tổ chức đạt nhiều thành tích cao. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ 3 vào tháng

3-2013. Hàng năm, Đảng bộ xã đều quan tâm chỉ đạo, duy trì và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc như hát Sán Cọ, múa Tắc Xình tại xóm Đồng Xiền, tổ chức lễ hội xuân tại các xóm Đầu, xóm Ó.

Từ năm 2010-2014, số hộ đăng ký và đạt gia đình văn hóa qua các năm liên tục tăng: từ 1.130 hộ/1690 hộ đăng ký đạt 78,6% (năm 2010) lên có 1.440 hộ/1.667 hộ đăng ký. Tất cả 100% cơ quan, xóm làng đều đăng ký xây dựng cơ quan, làng bản văn hóa, kết quả bình xét hàng năm bình quân có 80% xóm làng đạt văn hóa.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều cố gắng, không để dịch bệnh xảy ra, các đối tượng chính sách, người cao tuổi từ 80 tuổi, hộ nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi được khám chữa bệnh miễn phí theo quy định; mạng lưới y tế từ xã đến xóm tiếp tục được củng cố, các chương trình y tế quốc gia được triển khai thực hiện có hiệu quả. Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia vào năm 2012. Từ năm 2010-2015, trạm đã khám và điều trị tại trạm cho 26.375 lượt người, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2014 là 15,5%, giảm 5,2% so với năm 2010.

Công tác dân số, gia đình và trẻ em trong nhiệm kỳ có nhiều chuyển biến tích cực, việc tuyên truyền, vận động nhân dân được thực hiện thường xuyên; nhận thức của nhân dân về sinh đẻ có kế hoạch đã được nâng lên, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sinh sản - kế hoạch hóa gia đình thực hiện có hiệu quả; tỷ lệ dân số phát triển tự nhiên bình quân 1,38%/năm, tỷ suất sinh thô hàng năm duy trì mức 1,8‰.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” phát triển rộng rãi; việc thực hiện tổ chức gặp mặt tặng quà, thăm hỏi động viên các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình chính sách, người có công vào các dịp lễ, tết, giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn được duy trì thường xuyên. Từ năm 2010-2013 đã có 15 cuộc vận động huy động quỹ được 93.054.000 đồng; tổ chức được trên 100 ngày công lao động giúp đỡ các gia đình chính sách nhân dịp 27-7 hàng năm. Từ năm 2010-2015, xã đã xây dựng và sửa chữa 21 căn nhà, trong đó 01 nhà tình nghĩa, 4 nhà đại đoàn kết, 16 nhà theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26-4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở. Giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với người có công, người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội.

Công tác quốc phòng - an ninh được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, thường xuyên xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, coi trọng quán triệt đường lối của Đảng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Chống diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ và các âm mưu thủ đoạn chống phá Đảng và Nhà nước ta của các thế lực thù địch. Năm 2014, xã có 229 đồng chí thường xuyên có mặt tại địa phương được biên chế vào lực lượng dự bị, được quản lý chặt chẽ; tổ chức diễn tập chiến đấu trị an, từng bước hoàn thiện phương án chiến

đầu, phòng thủ. Hàng năm, xã đều tổ chức khám tuyến nghĩa vụ quân sự đưa vào quân đội đủ chỉ tiêu trên giao, đảm bảo chất lượng năm 2010 có 12 đồng chí, 2011 có 9 đồng chí, 2012 có 18 đồng chí trúng tuyển.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc” thường xuyên được duy trì; mạng lưới công an viên, tổ an ninh xóm thường xuyên được kiện toàn và củng cố. Hàng năm, Ban Công an xã đều phối hợp với các cơ quan đóng trên địa bàn thực hiện hiệu quả chương trình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Trong 5 năm trên địa bàn xảy ra 25 vụ, các vụ việc xảy ra được giải quyết kịp thời không để tồn đọng kéo dài.

Việc quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được thực hiện nghiêm túc, Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, triển khai học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX nhiệm kỳ 2010-2015. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị, Đề án số 09-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức được 19 hội nghị nghiên cứu,

học tập, quán triệt các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, đề án của Đảng với 3.460 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập luôn đạt từ 82-85%, ngoài Đảng là 80-85%. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên thường xuyên được coi trọng.

Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW và Đề án số 09- ĐA/TU, qua học tập nghiên cứu, các chuyên đề “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, đã có tác động sâu sắc tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch quán triệt nghiêm túc để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ về mục đích yêu cầu của chỉ thị, đề án; rà soát bổ sung việc thực hiện chỉ thị và đề án vào chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ; lãnh đạo đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách của Bác vào sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, xây dựng, bổ sung chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phù hợp với đặc điểm công tác của từng tổ chức, đơn vị, hàng năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch thực hiện cho giai đoạn tiếp theo. Từ đó làm cho các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các chuyên đề học tập đi vào cuộc sống của nhân dân, nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về chính trị tư tưởng đã được nâng lên theo chiều hướng tích cực.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề cấp

bách về xây dựng Đảng hiện nay”, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Huyện ủy, Đảng bộ đã nghiêm túc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện, nhất là việc kiểm điểm. Kết quả, 100% tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đều đạt yêu cầu; có 28/28 tập thể chi ủy, 66 cá nhân các đồng chí ủy viên chi ủy và 249 đảng viên có kết quả bỏ phiếu đạt yêu cầu, có 1 đảng viên bỏ phiếu chưa đạt yêu cầu.

Thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 17-8-2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn 2011 - 2015”; Đề án số 03-ĐA/HU, ngày 30-7-2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2011-2015”, Đảng bộ đã tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung Đề án đến toàn thể cán bộ đảng viên, công chức trong toàn Đảng bộ. Đồng thời, Đảng bộ đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Đề án do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách và theo dõi các chi bộ, thường xuyên tiến hành kiện toàn đội ngũ cán bộ. Hàng năm tổ chức đánh giá gắn với phân loại cán bộ, đảng viên.

Triển khai Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 31-5-2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”, xã đã tổ chức tốt Hội thi Bí thư chi bộ giỏi, qua

Hội thi đã lựa chọn được 2 thí sinh tham gia Hội thi cấp huyện trong đó có 1 thí sinh đã đạt 2 giải thưởng của Ban tổ chức Hội thi. Năm 2015, Đảng bộ có 28 chi bộ, trong đó 22 chi bộ nông thôn, 6 chi bộ cơ quan, còn 1 chi bộ sinh hoạt ghép (Yên Thủy 3-5).

Để bổ sung lực lượng cho tổ chức đảng, Đảng ủy luôn quan tâm công tác phát triển Đảng, coi trọng đến số lượng và đảm bảo chất lượng. Đã có nhiều chi bộ làm tốt công tác phát triển đảng viên như: Chi bộ Trường Trung học cơ sở, Mầm non, Đồng Mỏ, Nam Thái... Trong nhiệm kỳ toàn Đảng bộ kết nạp được 52 đảng viên đạt 93,52% kế hoạch. Trong nhiệm kỳ có 7 chi bộ không kết nạp được đảng viên.

Trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, cấp ủy đã nghiêm túc quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án số 06-ĐA/TU của Tỉnh ủy về “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015”, đồng thời tổ chức thực hiện toàn diện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều 32 Điều lệ Đảng. Trong nhiệm kỳ cấp ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức 12 cuộc kiểm tra toàn diện; 6 cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề tại các chi bộ trực thuộc. Thực hiện thường xuyên chế độ kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những đảng viên vi phạm kỷ luật, thi hành kỷ luật 7 đảng viên, trong đó khiển trách 4, cảnh cáo 3 đảng viên. Ngoài

ra, năm 2011, một cán bộ chủ chốt của xã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định cách chức do mắc sai lầm trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình 167 hỗ trợ xây nhà cho hộ nghèo do để mất dân chủ trong việc triển khai thực hiện Chương trình 167/TTg của Thủ tướng Chính phủ nên hỗ trợ kinh phí sai đối tượng, chậm trễ trong việc tổ chức khắc phục hậu quả đã được các cấp chỉ ra.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới, chất lượng các kỳ họp được nâng lên, các cuộc giám sát và tiếp xúc cử tri mang lại hiệu quả thiết thực. Công tác chuẩn bị cho các kỳ họp chu đáo hơn, tạo điều kiện cho đại biểu Hội đồng nhân dân thảo luận, cho ý kiến và quyết định các chủ trương quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội và điều chỉnh một số chỉ tiêu cho phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương. Giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện các chế độ chính sách xã hội đối với các xóm. Phối hợp, tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã căn cứ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cấp trên cụ thể hóa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp, chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội và đã thu được kết quả đáng khích lệ. Giải quyết kịp thời các kiến nghị của nhân dân; Công tác cải cách hành chính có những bước chuyển biến tích cực, nhất là việc

áp dụng cơ chế “một cửa”. Nhiều thủ tục hành chính và quy trình giải quyết được đổi mới, khoa học, giảm phiền hà cho nhân dân. Tổ chức bộ máy chính quyền từng bước được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

Từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nên năm 2014, năm bản lề trước thềm đại hội Đảng bộ các cấp, Đảng bộ xã Yên Lạc đã gặt hái được nhiều thành công: Là năm đầu tiên xã đứng đầu trong khối xã, thị trấn của huyện Phú Lương về chỉ tiêu thi đua và đặc biệt là thu ngân sách, được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Công tác Dân vận của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ xã đến xóm đã có nhiều đổi mới, công tác vận động quần chúng đã bám vào các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác vận động quần chúng của cấp ủy, chính quyền; Đề án 04- ĐA/TU, ngày 25-5-2011 của Tỉnh ủy về “Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn 2011-2015” đã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh mà nghị quyết Đại hội Đảng đề ra. Quy chế dân chủ ở cơ

sở được thực hiện và mở rộng, pháp lệnh dân chủ được triển khai rộng rãi và thực hiện nghiêm túc trên mọi lĩnh vực của đời sống nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được đổi mới, thực hiện tốt chức năng giám sát và tập hợp nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường; phát động và thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”, phong trào thi đua yêu nước... Thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo, vận động quần chúng tham gia xây dựng củng cố chính quyền...

Trong những năm 2010-2015, các đoàn thể đã tập trung thu hút nhiều đoàn viên, hội viên tham gia tổ chức hội. Đến năm 2015, tỷ lệ thu hút hội viên Hội Nông dân là 87,34%, Hội Phụ nữ là 65,3%, Hội Cựu chiến binh là 86%, Đoàn Thanh niên là 73%. Các tổ chức hội, đoàn thể tăng cường sự đoàn kết, thường xuyên phối hợp trong công tác, động viên thăm hỏi đoàn viên, hội viên lúc khó khăn, hoạn nạn, giúp đỡ nhau trong phát triển kinh tế, quan tâm công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Đoàn, Hội từ xã đến cơ sở, chú trọng công tác củng cố kiện toàn các tổ chức, xây dựng quỹ Đoàn, Hội!...

Năm 2015, theo đánh giá, xã Yên Lạc đã đạt 10/19 tiêu chí nông thôn mới: Tiêu chí số 1 (Quy hoạch); tiêu

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XX.

chí số 3 (Thủy lợi); tiêu chí số 4 (Điện); tiêu chí số 8 (Bưu điện); tiêu chí số 12 (Tỷ lệ lao động thường xuyên có việc làm); tiêu chí số 13 (Hình thức tổ chức sản xuất); tiêu chí số 14 (Giáo dục); tiêu chí số 15 (Y tế); tiêu chí số 16 (Văn hóa); tiêu chí số 18 (Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh).

Ngày 22-4-2015, Đảng bộ xã Yên Lạc tổ chức Đại hội Đảng bộ khóa XX, nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, các chương trình đề án của huyện về những kết quả đã đạt được, đồng thời chỉ ra những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp, khai thác tối đa nguồn lực của địa phương. Quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2015-2020. Mục tiêu tổng quát được Đại hội đề ra là “Tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, xác định cây chè là cây trồng mũi nhọn, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm chè của địa phương. Phát triển đồng bộ kinh tế, văn hóa xã hội gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện”.

Một số mục tiêu chủ yếu được Đại hội thông qua là: Phân đấu trồng chè mới, trồng lại hàng năm đạt từ 20ha trở lên, diện tích chè kinh doanh giữ mức ổn định 600ha, năng suất chè bình quân 110 tạ/ha, sản lượng chè búp tươi năm 2020 đạt 7.800 tấn. Sản lượng lương thực có hạt đến năm 2020 duy trì ổn định ở mức 2.400 tấn/năm. Phân đấu thu cân đối ngân sách hàng năm tăng 15% trở lên. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng 12%. Hoàn thành và nâng cao chất lượng các tiêu chí của chương trình xây dựng nông thôn mới. Phân đấu đến năm 2020 hoàn thành 15 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Các tiêu chí còn lại đạt từ 60% trở lên. Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm 5% trở lên. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phổ cập trung học cơ sở và phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, có 3/4 trường đạt chuẩn quốc gia. Xây dựng kế hoạch và hoàn thiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức và cá nhân hộ gia đình. Hàng năm có 100% số xóm và cơ quan đăng ký xây dựng xóm - cơ quan văn hóa, có từ 90% trở lên số hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa. Trong đó có từ 80% trở lên số hộ đạt gia đình văn hóa, có từ 70% trở lên số xóm đạt văn hóa, 100% cơ quan đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn dưới 15%; Giảm tỷ suất sinh thô bình quân hàng năm 0,4 ‰; Duy trì kết quả đạt chuẩn y tế theo bộ tiêu chí quốc gia. Hàng năm có 100% tổ chức đảng hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có trên 50% đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có từ

15% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Mỗi năm kết nạp 10 đảng viên trở lên¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Đồng chí Hoàng Ngọc Phiến được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lô Quang Thiệu được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Huấn giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trần Thị Kết và đồng chí Dương Đức Huỳnh là Ủy viên Ban Thường vụ.

Trải qua 20 kỳ đại hội, Đảng bộ xã Yên Lạc tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo trong mỗi nhiệm kỳ hoạt động, đặc biệt là lãnh đạo phát triển kinh tế theo sự nghiệp đổi mới của Đảng và Nhà nước, làm điều kiện thúc đẩy đời sống văn hóa - xã hội phát triển đồng bộ, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

1. Trích: Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ XX.

KẾT LUẬN

Trải qua 68 năm xây dựng và trưởng thành (1947-2015), Đảng bộ cùng nhân dân trong xã đã ghi vào lịch sử quê hương mình những trang sử vẻ vang. Những năm tháng chiến tranh gian khổ đã xây dựng và làm giàu thêm tinh thần yêu nước của những con người nơi đây.

Chặng đường 68 năm đấu tranh cách mạng và xây dựng quê hương là khoảng thời gian đầy khó khăn, thử thách song dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ, nhân dân Yên Lạc đã kiên cường bất khuất trong đấu tranh, cần cù, sáng tạo trong lao động, không ngừng phấn đấu vươn lên đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp gian khổ, nhiều tấm gương anh dũng xã Yên Lạc đã ngã xuống để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc, cùng toàn Đảng, toàn dân đánh thắng thực dân Pháp, góp phần giành độc lập cho đất nước.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ cứu nước, dưới ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc ra sức thi đua lao động sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh,

xây dựng chủ nghĩa xã hội, cùng nhân dân miền Bắc đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Bên cạnh đó, trở thành hậu phương, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam với khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược”. Trải qua quá trình đấu tranh giành độc lập, bảo vệ và xây dựng quê hương, Đảng bộ ngày càng trưởng thành vững mạnh.

Trải qua gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, quán triệt quan điểm “phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng chính đôn Đảng là nhiệm vụ then chốt”, Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đã phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh địa phương, đoàn kết phấn đấu, ra sức phát triển xây dựng quê hương theo con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng mô hình nông thôn mới. Nhờ đó, Yên Lạc ngày càng có nhiều đổi mới, nhân dân có cuộc sống ổn định, chất lượng sống ngày càng cao. Hàng năm, nhiều công trình điện, đường, trường, trạm đều được nâng cấp, hàng trăm hộ xây dựng được nhà kiên cố, có nhiều trang thiết bị hiện đại phục vụ sinh hoạt. Được sự bồi dưỡng rèn luyện của Đảng và qua thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên về mọi mặt. Sức chiến đấu của Đảng được giữ vững và không ngừng củng cố; trình độ của đảng viên nói chung và đội ngũ cán bộ chủ chốt được nâng cao cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng làm việc.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc giành được, trước hết là nhờ sự lãnh đạo sáng suốt

của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trực tiếp là của Huyện ủy Phú Lương và Đảng bộ xã Yên Lạc với đội ngũ đảng viên dày dặn kinh nghiệm, luôn lấy dân làm gốc, dựa vào dân để xây dựng lực lượng.

Thêm vào đó, tinh thần đoàn kết chặt chẽ giữa ý Đảng lòng dân đã tạo thành sức mạnh để Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó. Nhân dân luôn đoàn kết một lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, vào Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Ghi nhận từ những đóng góp đó, Đảng bộ và nhân dân xã Yên Lạc vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng nhiều huân, huy chương các loại cho tập thể và cá nhân. Trong đó có 14 huy chương kháng chiến hạng Nhất, 9 huy chương kháng chiến hạng Nhì, 60 bằng “Gia đình vẻ vang” và nhiều bằng Tổ quốc ghi công, Huy chương Chiến sĩ giải phóng hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang.

Thực tiễn qua những năm lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng phong trào cách mạng, Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu:

Một là, Đảng bộ và nhân dân phải thường xuyên quán triệt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đồng thời tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của cấp trên để hoàn thành nhiệm vụ.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, với chủ trương và đường lối đúng

đắn đã lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, giành độc lập dân tộc, non sông thu về một mối. Trải qua mỗi chặng đường lịch sử Đảng ta đều để lại những dấu ấn đậm nét trong lịch sử. Quán triệt quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, qua các thời kỳ, Đảng bộ đã vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể ở Yên Lạc. Nhìn chung trong tất cả các thời kỳ, Đảng bộ xã Yên Lạc đều vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng bộ cấp trên phù hợp với đặc điểm tình hình của xã. Do đó, phong trào cách mạng trên địa bàn xã không ngừng phát triển, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng cả nước.

Hai là, Đảng bộ phải chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, đạo đức tốt, có năng lực và trí tuệ để hoàn thành nhiệm vụ.

Công tác giáo dục chính trị trong Đảng bộ được duy trì thường xuyên. Đảng bộ thường xuyên coi trọng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác quản lý cán bộ, đảng viên. Ngoài việc mở các lớp bồi dưỡng văn hóa, Đảng bộ tích cực cử cán bộ chủ chốt theo học các lớp bồi dưỡng lí luận chính trị do huyện và tỉnh tổ chức. Thực tế trong quá trình lãnh đạo các mặt công tác trên địa bàn xã, một số cán bộ chủ chốt có biểu hiện tả khuynh, thiếu tinh thần trách nhiệm, hoặc vi phạm phẩm chất đạo đức cách mạng đều bị xử lý kỉ luật nghiêm khắc. Những cán bộ có đầy đủ phẩm chất, trình độ, năng lực được bồi dưỡng, đưa vào nắm giữ các vị trí chủ chốt trong cấp ủy, chính quyền

và các đoàn thể quần chúng. Do đó, nhìn chung trong 68 năm, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã Yên Lạc đã đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

Ba là, phải dựa vào dân, tin tưởng vào sức mạnh của dân, luôn luôn giữ gìn sự đoàn kết trong dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.

Trong mỗi thời kỳ, do thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, sự lãnh đạo của Đảng bộ luôn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Đảng bộ luôn gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, nhận thức đúng vai trò quần chúng nhân dân. Mọi chủ trương, quyết định của Đảng bộ nhất thiết phải quan tâm đến lợi ích của nhân dân như Chủ tịch Hồ chí Minh đã dạy: “Chúng ta tranh đấu được tự do, độc lập rồi mà để dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ...”.

Bốn là, luôn chăm lo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh.

Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng là nơi cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ, đưa nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp nhanh chóng đi vào cuộc sống của nhân dân ở địa phương. Do vậy, các bộ phận trên phải luôn được củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ “*vừa hồng, vừa chuyên*”, thường xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt và phương thức hoạt

động với phương châm “*gần dân, sát dân, hiểu được tâm tư nguyện vọng của dân*” để tập hợp đông đảo quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng.

Năm là, Yên Lạc cần phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, các ngành để đầu tư xây dựng phát triển quê hương.

Là xã còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Vì vậy, Đảng bộ cần tận dụng sự hỗ trợ của cấp trên để phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nội lực của nhân dân. Thu hút nguồn đầu tư vào địa phương, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tạo cơ sở để đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội bền vững, quốc phòng - an ninh vững mạnh.

Trải qua những chặng đường lịch sử đấu tranh và xây dựng quê hương, Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc tự hào với những thành tựu đã đạt được trên quê hương mình. Đó là quá khứ hào hùng, phát huy truyền thống cách mạng của cha ông trong đấu tranh, xây dựng quê hương. Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc vững tin bước vào thế kỷ mới, đoàn kết xây dựng quê hương, góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ YÊN LẠC
KHI THÀNH LẬP TỔ CHỨC ĐẢNG
(Tháng 7/1947)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thân Thiện	Tổ trưởng	
2	Hoàng Đình Khoa		
3	Thạch Đình Tuấn		
4	Hoàng Ngọc Liên		

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ YÊN LẠC
KHI THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG
(Ngày 19-6-1948)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thân Thiện	Bí thư	
2	Hoàng Đình Khoa		
3	Thạch Đình Tuấn		
4	Hoàng Ngọc Liên		
5	Nông Hữu Hùng		Kết nạp ngày 27- 12-1947
6	Phi Thế Văn		
7	Hoàng Văn Đạo		
8	Hoàng Công Lực		
9	Trần Đình Mai		

**DANH SÁCH CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
XÃ YÊN LẠC¹**

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Bí thư
Khóa I	1967	1967-1969	Lô Quý Phong
Khóa II	1969	1969-1971	Lô Quý Phong
Khóa III	1971	1971-1973	Trần Đức Tài
Khóa IV	1973	1973-1974	Dương Phú Lạc
Khóa V	1974	1974-1976	Dương Phú Lạc
Khóa VI	1976	1976-1978	Hầu Văn Thị
Khóa VII	1978	1978-1979	Dương Phú Lạc
Khóa VIII	1979	1979-1981	Trần Đức Tài
Khóa IX	1981	1981-1982	Nguyễn Nhạc Tĩnh
Khóa X	1982	1982-1984	Nịnh Đình Thanh
Khóa XI	1984	1984-1986	Trần Xuân Bạ
Khóa XII	1986	1986-1988	Hoàng Công Tạo
Khóa XIII	1989	1989-1991	Hoàng Công Tạo
Khóa XIV	1991	1992-1994	Hoàng Đình Keng
Khóa XV	1994	1994-1996	Hoàng Đình Keng
Khóa XVI	1996	1996-2000	Hoàng Đình Keng
Khóa XVII	2000	2000-2005	Trần Xuân Sính
Khóa XVIII	2005	2005-2010	Trần Xuân Sính
Khóa XIX	2010	2010-2015	Hoàng Công Tạo
Khóa XX	2015	2015-2020	Hoàng Ngọc Phiến

1. Do các nguyên nhân chủ quan và khách quan nên địa phương chưa xác định được các kỳ Đại hội Chi bộ xã Yên Lạc, vì vậy Ban Biên soạn chỉ đưa danh sách các kỳ Đại hội Đảng bộ tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách.

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ
XÃ YÊN LẠC TỪ NĂM 1948 ĐẾN NĂM 1967¹**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Thân Thiện	1948-1949
2	Hoàng Đình Khoa	1949-1950
3	Trần Đình Mai	1950-1952
4	Nguyễn Đình Vân	1952-1958
5	Nguyễn Văn Sinh	1958-1965
6	Nguyễn Nhạc Tĩnh	1965-1967

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
ỦY BAN XÃ YÊN LẠC TỪ NĂM 1946 ĐẾN NĂM 1967**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Văn Đồng	1945-1946	UBCMLT
2	Nguyễn Đình Khoát	1947-1948	UBKCHC
3	Hoàng Văn Đạo	1949	UBKCHC
4	Nông Hữu Hùng	1950-1952	UBKCHC
5	Trần Văn Thi	1953	UBKCHC
6	Nguyễn Đình Khoát	1954-1956	UBHC
7	Lô Quý Phong	1957-1967	UBHC

1. Do chưa xác minh được danh sách Ban Chi ủy xã Yên Lạc nên Ban Biên soạn đã lập danh sách Bí thư Chi bộ, Chủ tịch UBKCHC, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Yên Lạc đến năm 1967.

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
XÃ YÊN LẠC QUA CÁC NHIỆM KỲ**

KHÓA I (Nhiệm kỳ 1967-1969)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lô Quý Phong	Bí thư Đảng ủy	
2	Hầu Văn Thị	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Dương Phú Lạc	TV - Thường trực	PCT UBHC
4	Trần Đức Tài	Đảng ủy viên	BTCB Yên Phú
5	Nguyễn Đình Hòa	Đảng ủy viên	BTCB Nam Thành
6	Hoàng Văn Hợi	Đảng ủy viên	Chính trị viên xã đội
7	Nguyễn Thị Hán	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội Phụ nữ
8	Nịnh Đình Thanh	Đảng ủy viên	
9	Thi Văn Thao	Đảng ủy viên	Chủ tịch MTTQ
10	Vũ Đình Hùng	Đảng ủy viên	BTCB Chính Bình
11	Vũ Văn Bình	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA II (Nhiệm kỳ 1969-1971)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lô Quý Phong	Bí thư Đảng ủy	
2	Hầu Văn Thị	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Nguyễn Đình Hòa	Thường trực Đảng	
4	Vũ Văn Bính	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
5	Nịnh Quý Nhơn	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm HTX Xuân Thành
6	Hoàng Hữu Thắng	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm HTX Phú Tiên
7	Dương Phú Lạc	Đảng ủy viên	Trưởng Công an
8	Trần Đức Tài	Đảng ủy viên	Phụ trách xã hội
9	Thạch Thị Then	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội Phụ nữ

KHÓA III (Nhiệm kỳ 1971-1973)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Đức Tài	Bí thư Đảng ủy	
2	Nguyễn Đình Hòa	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Lô Quý Phong	Thường trực Đảng	PCT UBHC
4	Hầu Văn Thị	Đảng ủy viên	Thường trực UB
5	Hoàng Đức Tân	Đảng ủy viên	
6	Phương Minh Phú	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Văn Nhị	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA IV (Nhiệm kỳ 1973-1974)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Phú Lạc	Bí thư	
2	Trần Đức Tài	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Lô Quý Phong	Thường trực Đảng	PCT UBHC
4	Hoàng Văn Hợi	Đảng ủy viên	
5	Đặng Văn Nga	Đảng ủy viên	
6	Hầu Văn Chức	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Văn Nhị	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA V (Nhiệm kỳ 1974-1976)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Phú Lạc	Bí thư	
2	Hầu Văn Thị	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Lô Quý Phong	Thường trực Đảng	
4	Hoàng Văn Hợi	Đảng ủy viên	
5	Đặng Nguyệt Nga	Đảng ủy viên	
6	Hầu Văn Chức	Đảng ủy viên	
7	Nguyễn Văn Nhị	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA VI (Nhiệm kỳ 1976-1978)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hầu Văn Thị	Bí thư	
2	Trần Đức Tài	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lô Quý Phong	Thường trực Đảng	
4	Nguyễn Văn Hành	Đảng ủy viên	Phụ trách TB - XH
5	Hoàng Văn Hợi	Đảng ủy viên	PCT nội chính
6	Hoàng Văn Tài	Đảng ủy viên	Phó ban Công an xã
7	Vũ Văn Bình	Đảng ủy viên	

KHÓA VII (Nhiệm kỳ 1978-1979)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Phú Lạc	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Đức Tài	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Hành	Thường trực Đảng	Phó Chủ tịch
4	Hoàng Văn Hợi	Đảng ủy viên	Thường trực UB
5	Nguyễn Văn Nhị	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA VIII (Nhiệm kỳ 1979-1981)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Đức Tài	Bí thư	
2	Hoàng Văn Hợi	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Phạm Văn Lương	Ủy viên Thường vụ	Phó Chủ tịch
4	Nguyễn Văn Thành	Đảng ủy viên	
5	Hầu Văn Thị	Đảng ủy viên	
6	Nịnh Đình Thanh	Đảng ủy viên	
7	Trần Xuân Bạ	Đảng ủy viên	
8	Vũ Văn Bích	Đảng ủy viên	
9	Thạch Quang Nghi	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA IX (Nhiệm kỳ 1981-1982)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Nhạc Tĩnh	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Văn Hợi	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Trần Xuân Bạ	Thường trực Đảng	
4	La Như Ý	Đảng ủy viên	Thường trực UB
5	Chu Minh Hùng	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA X (Nhiệm kỳ 1982-1984)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nịnh Đình Thanh	Bí thư Đảng ủy	
2	Hoàng Văn Hợi	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Trần Xuân Bạ	Thường trực Đảng	
4	La Như Ý	Đảng ủy viên	Thường trực UBND
5	Chu Minh Hùng	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng

KHÓA XI (Nhiệm kỳ 1984-1986)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Bạ	Bí thư Đảng ủy	
2	La Như Ý	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Chu Minh Hùng	Thường trực Đảng	
4	Trạc Văn Nội	Đảng ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
5	Nguyễn Minh Hiến	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
6	Hoàng Công Tạo	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm HTX
7	Phương Xuân Thụ	Đảng ủy viên	Chủ nhiệm HTX

KHÓA XII (Nhiệm kỳ 1986-1988)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Tạo	Bí thư Đảng ủy	
2	La Như Ý	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Minh Hiến	UV Thường vụ	Xã đội trưởng
4	Phạm Văn Bình	Đảng ủy viên	Chủ tịch HND
5	Nguyễn Thanh Liêm	Đảng ủy viên	Bí thư Chi bộ
6	Trần Xuân Học	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	Chu Minh Hùng	Đảng ủy viên	Thường trực Đảng
8	Thạch Thị Then	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
9	Hoàng Văn Tài	Đảng ủy viên	Chủ tịch MTTQ

KHÓA XIII (Nhiệm kỳ 1989-1991)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Tạo	Bí thư Đảng ủy	
2	La Như Ý	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lô Quang Thế	Thường trực Đảng	
4	Nguyễn Minh Hiến	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
5	Trần Xuân Học	Đảng ủy viên	PCT UBND
6	Hoàng Đình Keng	Đảng ủy viên	Kế toán NS xã
7	Nguyễn Thanh Liêm	Đảng ủy viên	Bí thư chi bộ
8	Nông Văn Việt	Đảng ủy viên	Bí thư chi bộ
9	Trần Xuân Sinh	Đảng ủy viên	CN HTX

KHÓA XIV (Nhiệm kỳ 1992-1994)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Đình Keng	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Xuân Học	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lô Quang Thế	Thường trực Đảng	
4	Trần Xuân Sính	Đảng ủy viên	PCT UBND
5	Nguyễn Đức Mạnh	Đảng ủy viên	PCT UBND
6	Trương Đức Hạ	Đảng ủy viên	CB VHXXH
7	Nguyễn Văn Vinh	Đảng ủy viên	Kế toán NS
8	Hoàng Ngọc Phiến	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn

KHÓA XV (Nhiệm kỳ 1994-1996)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Đình Keng	Bí thư Đảng ủy	
2	Lô Quang Thế	Thường trực Đảng	
3	Trần Xuân Học	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Hoàng Công Tạo	Đảng ủy viên	PCT UBND
5	Hầu Như Chúc	Đảng ủy viên	Văn phòng UBND
6	Dương Đức Huynh	Đảng ủy viên	Cán bộ VHXXH
7	Trần Xuân Sính	Đảng ủy viên	PCT UBND
8	Vũ Thanh Tác	Đảng ủy viên	Bí thư Chi bộ
9	Trương Đức Hạ	Đảng ủy viên	Ủy viên UBND

KHÓA XVI (Nhiệm kỳ 1996-2000)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Đình Keng	Bí thư Đảng ủy	
2	Trần Xuân Học	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lô Quang Thế	Thường trực Đảng	
4	Hoàng Công Tạo	Đảng ủy viên	PCT UBND
5	Phan Minh Vân	Đảng ủy viên	Chủ tịch Hội CCB
6	Nguyễn Văn Vinh	Đảng ủy viên	Kế toán NS
7	Trần Xuân Sính	Đảng ủy viên	PCT HĐND
8	Thạch Quang Hoàn	Đảng ủy viên	CT - Dân số
9	Trương Đức Hạ	Đảng ủy viên	Văn hóa XH

KHÓA XVII (Nhiệm kỳ 2000-2005)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Sinh	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Lô Quang Thế	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Công Tạo	Thường trực Đảng	
4	Thạch Quang Hoàn	Đảng ủy viên	PCT HĐND
5	Phan Minh Vân	Đảng ủy viên	PCT UBND
6	Phạm Thanh Bình	Đảng ủy viên	Chủ tịch CCB
7	Đồng Thị Đức	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
8	Nguyễn Văn Vinh	Đảng ủy viên	Xã đội trưởng
9	Trương Đức Hạ	Đảng ủy viên	Bí thư chi bộ
10	Bạch Đình Chuân	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng Trường Tiểu học
11	Lương Phương Nho	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn

KHÓA XVIII (Nhiệm kỳ 2005-2010)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Xuân Sinh	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Lô Quang Thế	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Vinh	Thường trực Đảng	
4	Thạch Quang Hoàn	Đảng ủy viên	PCT HĐND
5	Hoàng Công Tạo	Đảng ủy viên	PCT UBND
6	Lương Phương Nho	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	Hoàng Thị Hạnh	Đảng ủy viên	Hiệu trưởng Trường Tiểu học
8	Phạm Thanh Bình	Đảng ủy viên	Chủ tịch CCB
9	Hoàng Thị Sinh	Đảng ủy viên	Trưởng trạm YT
10	Hoàng Ngọc Phiến	Đảng ủy viên	Trưởng CA
11	Trương Đức Hạ	Đảng ủy viên	Bí thư chi bộ
12	Phan Minh Vân	Đảng ủy viên	CB ĐCXD
13	Hoàng Văn Xe	Đảng ủy viên	Chủ tịch HND

KHÓA XIX (Nhiệm kỳ 2010-2015)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Tạo	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Lương Phương Nho	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND ¹
3	Hoàng Ngọc Phiến	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Lô Quang Thiệu	PBT Thường trực	
5	Trần Thị Kết	Đảng ủy viên	PCT HĐND
6	Nguyễn Văn Huân	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	La Văn Đồng	Đảng ủy viên	PCT UBND
8	Dương Đức Huynh	Đảng ủy viên	Chủ tịch MTTQ
9	Nguyễn Thị Bích Nền	Đảng ủy viên	CB VP UBND
10	Hoàng Thị Sinh	Đảng ủy viên	Trạm trưởng YT
11	Vũ Trọng Ngọc	Đảng ủy viên	Hiệu phó Trường THCS
12	Nịnh Thị Lai	Đảng ủy viên	PCT HPN
13	Trần Xuân Thụ	Đảng ủy viên	Kế toán NS

1. Tháng 4-2011, đồng chí Lương Phương Nho thôi giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, tháng 8-2011, đồng chí Hoàng Ngọc Phiến lên thay giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

KHÓA XX (Nhiệm kỳ 2015-2020)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc Phiến	Bí thư Đảng ủy	Chủ tịch HĐND
2	Lô Quang Thiệu	PBT Thường trực	
3	Nguyễn Văn Huân	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Trần Thị Kết	UVBTV	PCT HĐND
5	Dương Đức Huynh	UVBTV	Chủ tịch MTTQ
6	Trần Xuân Thụ	Đảng ủy viên	PCT UBND
7	La Văn Đồng	Đảng ủy viên	PCT UBND
8	Thi Văn Thương	Đảng ủy viên	Chỉ huy trưởng BCHQS xã
9	Nịnh Thị Lai	Đảng ủy viên	Chủ tịch HPN
10	Bùi Xuân Tính	Đảng ủy viên	Bí thư Đoàn TN
11	Hoàng Thị Quỳnh	Đảng ủy viên	PCT MTTQ
12	Nguyễn Thị Bích Nền	Đảng ủy viên	VP HĐND và UBND
13	Vũ Thị Hạnh	Đảng ủy viên	BTCB, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Yên Lạc 1
14	Vũ Trọng Ngọc	Đảng ủy viên	PBTCB, Phó Hiệu trưởng Trường THCS Yên Lạc
15	La Thị Tuyền	Đảng ủy viên	Văn phòng Đảng ủy

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG XÃ YÊN LẠC**
(Tinh đến tháng 10-2015)

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Ghi chú
HUY HIỆU 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Phạm Ngọc Khiển	1949	
HUY HIỆU 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Nhạc Tình	1960	
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Công Lực	1948	Truy tặng
2	Nguyễn Văn Sinh	1950	Đã mất
3	Trần Văn Đỗ	1952	Đã mất
4	Trần Đức Tài	1961	
5	Dương Phú Lạc	1962	
6	Nguyễn Văn Hành	1963	
7	Trần Văn Tuyển	1963	
8	Thạch Quang Nghi	1964	
9	Trần Xuân Bạ	1965	
10	Nguyễn Thị Hán	1965	
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Đình Khoát	1949	Đã mất
2	Lô Quý Phong	1950	Đã mất
3	Đào Đăng Nguyên	1953	Đã mất

4	Mã Văn Niên	1957	Đã mất
5	Hầu Văn Thị	1959	Đã mất
6	Nguyễn Trọng Chấn	1960	Đã mất
7	Hoàng Văn Hợi	1961	Đã mất
8	Vũ Văn Bích	1962	Đã mất
9	Hoàng Văn Bính	1963	Đã mất
10	Mai Văn Lầy	1966	
11	Nguyễn Thanh Liêm	1967	Đã mất
12	Hà Liên Xam	1968	
13	Hà Thế Tàng	1968	
14	Vũ Văn Tôn	1968	
15	Nguyễn Văn Át	1968	
16	Vũ Thị Mạc	1969	Đã mất
17	Phạm Văn Lượng	1970	Đã mất
18	Trần Thế Kỳ	1970	
19	Trần Thanh Cầu	1970	Đã mất
20	Hầu Văn Khang	1972	
21	Phan Minh Vân	1973	
22	Trạc Văn Nội	1974	
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nịnh Đình Thanh	1947	Truy tặng
2	Nguyễn Biên Cương	1960	Truy tặng

3	Nguyễn Văn Nhị	1963	Truy tặng
4	Vi Văn Thêm	1966	Đã mất
5	Hoàng Văn Tài	1966	Truy tặng
6	Hoàng Đình Keng	1968	Đã mất
7	Nguyễn Văn Diệu	1970	Đã mất
8	Phạm Thanh Bình	1974	
9	Vũ Xuân Bách	1975	
10	Nguyễn Văn Bích	1975	
11	Lý Văn Nghị	1978	
12	Đàm Trung Thành	1979	
13	Nguyễn Minh Hiến	1979	
14	La Như Ý	1979	
15	Hoàng Công Tạo	1979	
16	Chu Minh Hùng	1980	
17	Nguyễn Trọng Thuận	1980	
18	Phạm Huy Đức	1980	
19	Phan Hồng Vân	1980	
20	Bạch Đình Chuân	1980	
21	Trần Xuân Học	1980	
22	Phương Xuân Thư	1980	
23	Nguyễn Quyết Tiến	1981	
24	Trần Đức Khanh	1982	

25	Đào Bách Khoa	1982	
26	Nguyễn Văn Vinh	1982	
27	Đào Xuân Nghĩa	1982	
28	Nịnh Văn Nghĩa	1982	
29	Đào Xuân Tân	1982	
30	Vũ Thanh Tác	1983	
31	Trương Đức Hạ	1983	
32	Trần Xuân Sính	1984	
33	Nịnh Quang Sắc	1984	
34	Hoàng Minh Cách	1984	
35	Nông Văn Việt	1984	
36	Thạch Quang Hoàn	1985	
37	Trạc Đình Sắc	1985	
38	Bùi Văn Hòa	1985	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ YÊN LẠC

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh	Quê quán (thôn)
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Hoàng Văn Mùi			Xóm Đầu
2	Trần Văn Lai		1950	Yên Thủy 4
3	Nguyễn Văn Thành	1950	1951	Đồng Mỏ
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Dương Văn Cầm	1950	1966	Xóm Đầu
2	Lô Hồng Minh	1966	1967	Đồng Mỏ
3	Trần Văn Hậu	1965	1967	Na Mụ
4	Nguyễn Tiến Cầu	1966	1968	Làng Lớn
5	Nguyễn Văn Độ	1966	1968	Xóm Ó
6	Vũ Văn Tính	1967	1968	Yên Thủy 1
7	Trần Văn Hậu	1966	1969	Na Mụ
8	Nguyễn Văn Hứa	1969	1969	Yên Thủy 2
9	Tô Ngọc Sáng	1967	1970	Yên Thủy 1
10	Đặng Văn Thật	1964	1971	Na Mụ
11	Hoàng Văn Nam	1969	1971	Xóm Đầu
12	Trần Đức Mao	1969	1972	Na Mụ
13	Nguyễn Văn Dũng	1970	1972	Yên Thủy 1
14	Vũ Ngọc Thái	1972	1972	Viện Tân

15	Hoàng Văn Hoan	1963	1973	Đồng Mỏ
16	Hầu Đức Ngoan	1962	1975	Đồng Xiền
18	Trần Hùng	1968	1972	Xóm Ó
Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc				
1	Nịnh Văn Thành	1973	1976	Cây Thị
2	Nguyễn Đức Thuận	1978	1979	Xóm Ó

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương, Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương 1930-1954, Huyện ủy Phú Lương xuất bản năm 1996.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lương, Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương, tập II (1955-2000), Huyện ủy Phú Lương xuất bản năm 2005.
3. Các tài liệu lưu tại văn phòng Đảng ủy xã Yên Lạc:
 - Báo cáo kiểm điểm tình hình chung của Đảng bộ sau thực hiện nghị quyết nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp lớp đảng viên Hồ Chí Minh năm 1974.
 - Lịch sử xóm và Chi bộ của xóm Na Mụ.
 - Nghị quyết công nhận Ban Chi ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ mới năm 1984, 1986; Nghị quyết công nhận Ban kiểm tra Đảng ủy năm 1986.
 - Nghị quyết Đảng ủy năm 1976, 1977, 1979, 1999
 - Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Yên Lạc khóa XVIII nhiệm kỳ 2005-2010.
 - Tài liệu Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Yên Lạc lần thứ, XVII, XVIII, XIX, XX.
 - Sổ tặng huy hiệu Đảng.
4. Các tài liệu lưu tại Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc:
 - Sổ vàng ghi công trong dịp Đại hội thi đua 4 năm chống Mỹ cứu nước (1965-1968).

- Nghị quyết công nhận Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cơ sở năm 1976, 1983; Nghị quyết công nhận Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Nông dân tập thể cơ sở năm 1987.

- Quyển ghi biên bản UBND xã Yên Lạc 1984-1986.

- Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã Yên Lạc khóa XIII, nhiệm kỳ thứ 2.

- Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc, Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Yên Lạc về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996.

5. Các tài liệu được cung cấp bởi các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ

- Sổ công tác năm 1953 của đồng chí Nguyễn Văn Vinh

- Danh sách hộ khẩu đi xây dựng kinh tế hợp tác xã Phú Thủy, Trí Thủy do đồng chí Nguyễn Văn Hành lưu giữ.

6. Hồ Chí Minh toàn tập, tập I, II, II, Nxb Chính trị Quốc gia, H. 1996.

7. Hà Xuân Sơn. Luận án tiến sỹ y học. Nghiên cứu áp dụng giải pháp can thiệp giảm thiểu ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường tới sức khỏe người dân khu vực khai thác kim loại màu Thái Nguyên, năm 2015.

8. Quyết định số 1427/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành ngày 18-6-2015 về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025.

Chương I

YÊN LẠC - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội xã Yên Lạc 11

II. Quá trình thay đổi địa giới hành chính, truyền thống văn hóa và một số di tích, cảnh quan đẹp ở Yên Lạc 19

Chương II

XÃ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)

I. Yên Lạc trước và trong quá trình đấu tranh giành chính quyền 27

II. Đấu tranh bảo vệ thành quả của cách mạng (1945-1946) 35

III. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo nhân dân tham gia kháng chiến, kiến quốc (1947-1954) 41

Chương III

CHI BỘ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ KHÔI PHỤC, CẢI TẠO, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1954-1965)

- I. Khôi phục kinh tế và phong trào xây dựng hợp tác xã (1954-1960) 55
- II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) 68

Chương IV

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI VÀ ĐỘNG VIÊN CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG (1965-1975)

- I. Lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, chống chiến tranh phá hoại và động viên chi viện cho chiến trường (1965-1972) 77
- II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân Yên Lạc phát triển kinh tế - văn hóa (1973-1975) 92

Chương V

ĐẢNG BỘ YÊN LẠC TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)

- I. Thực hiện kế hoạch 5 năm (1975-1980) 99
- II. Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân (1981-1985) 111

Chương VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1986-1995)

- I. Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới (1986-1990) 123
- II. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1991-1995 130

Chương VII

ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (1996-2015)

I. Đảng bộ và nhân dân Yên Lạc đẩy mạnh hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996-2000) và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XVI	139
II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (2000-2005)	148
III. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010	157
IV. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015	172
KẾT LUẬN	192
PHỤ LỤC	199
TÀI LIỆU THAM KHẢO	223
MỤC LỤC	225

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ YÊN LẠC (1947 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRẦN CHÍ ĐẠT

Giám đốc - Tổng Biên tập

Chịu trách nhiệm nội dung

PHẠM VĂN GIÁP

Phó Giám đốc

Biên tập: Nguyễn Thị Lê - Bùi Thị Nga

Trình bày sách: Thùy Dung

Thiết kế bìa: Lê Hiền

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Website: nxbthongtintruyenthong.vn

Trụ sở chính: Tầng 6, số 115 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT biên tập: 04.35772141

ĐT phát hành: 04.35772138

Fax: 04.35579858, 35772194

E-mail: nxb.tttt@mic.gov.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: 8A Đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.35127750, 35127751

Fax: 08.35127751

E-mail: cmsg.nxbtttt@mic.gov.vn

Chi nhánh TP. Đà Nẵng: 42 Trần Quốc Toàn, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.3897467

Fax: 0511.3843359

E-mail: cndn.nxbtttt@mic.gov.vn

Chi nhánh tại Tây Nguyên: Số 28B Đường Y Bih Aleo, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0500.3808088

Email: cntn.nxbtttt@mic.gov.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình Truyền thông Việt Nam

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội

VPGD: P 1102 - CT2 - KĐT Nàng Hương - 583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 0982.354598

In: 300 cuốn., khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty CP in Sao Việt
Địa chỉ nơi in: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội
Số xác nhận đăng ký xuất bản 4359 - 2016/CXBIPH/10 - 172/TTTT
Số quyết định xuất bản số 610/QĐ-NXB TTTT ngày 16-12-2016
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2016.
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-80-2158-0